



Tiếng Việt

PSR-S970

PSR-S770

Đàn organ điện tử

Hướng dẫn sử dụng

Cảm ơn bạn đã chọn sản phẩm đàn organ điện tử Yamaha!

Tài liệu này cung cấp cho bạn những thông tin cần thiết và hướng dẫn cách sử dụng các chức năng của đàn. Bạn nên cất giữ tài liệu này ở nơi an toàn để tham khảo khi cần.

Vui lòng đọc kỹ “CHÚ Ý” ở trang 5-6 trước khi sử dụng

VN

GENERAL
MIDI2

XG

GS

XF

STYLE
FILE GE

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Sản phẩm này sử dụng pin hoặc một nguồn cung cấp điện bên ngoài (adapter). KHÔNG kết nối sản phẩm này với bất kỳ nguồn điện hoặc bộ chuyển đổi khác với khuyến cáo của Yamaha.

CẢNH BÁO: Không đặt sản phẩm này ở một vị trí mà bất cứ ai có thể đạp lên, đi qua, hoặc cuộn bất cứ điều gì trên phần điện hoặc kết nối dây của bất cứ loại nào. Không khuyến khích việc sử dụng dây nối dài! Nếu bạn phải sử dụng một dây nối dài, kích thước tối thiểu phải 25 ' (hoặc ít hơn) là 18 AWG. Đối với dây kéo dài hơn, tham khảo ý kiến một thợ điện địa phương. Sản phẩm này nên được sử dụng với các phụ kiện như kệ, chân v.v... theo đúng khuyến cáo của Yamaha. Khi sử dụng các phụ kiện, vui lòng quan sát tất cả các dấu hiệu an toàn và hướng dẫn đi kèm.

THAY ĐỔI THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Các thông tin trong tài liệu này chính xác tại thời điểm in. Tuy nhiên, Yamaha có quyền thay đổi hoặc sửa đổi bất kỳ thông số kỹ thuật mà không cần thông báo trước để cập nhật sản phẩm.

Sản phẩm này, hoặc một mình hoặc kết hợp với một bộ khuếch đại và tai nghe hoặc loa, có thể có khả năng tạo âm thanh lớn đến mức độ gây ra mất thính lực vĩnh viễn. KHÔNG mở âm lượng lớn trong thời gian dài hoặc khiến bạn cảm thấy không thoải mái. Nếu bạn gặp bất kỳ sự mất thính giác hoặc ù tai, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ chuyên khoa.

QUAN TRỌNG: chú ý các âm thanh to bất thường có thể gây hại. Một số sản phẩm Yamaha có thể có ghế dài và / hoặc phụ kiện

gắn cố định được hoặc cung cấp cùng sản phẩm hoặc phụ kiện tùy chọn. Một số sản phẩm này được thiết kế để đại lý lắp ráp. Hãy đảm bảo rằng băng ghế được lắp ráp và đặt ổn định (nếu có) trước khi sử dụng.

Ghế dài cung cấp bởi Yamaha được thiết kế để chỉ chỗ ngồi. không sử dụng cho mục đích khác.

CHÚ Ý:

Phí dịch vụ phát sinh do nhu cầu tư vấn sử dụng sản phẩm (khi máy đang hoạt động đúng như thiết kế) thuộc về trách nhiệm chủ sở hữu. Xin đọc hướng dẫn này cẩn thận và tham khảo ý kiến của đại lý nơi bạn mua trước khi yêu cầu dịch vụ.

VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG:

Yamaha luôn nỗ lực để sản xuất các sản phẩm an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường. Chúng tôi thật sự tin rằng các sản phẩm của chúng tôi và các phương pháp sản xuất sử dụng để sản xuất ra chúng đều đáp ứng được những mục tiêu đề ra. Để phù hợp với các quy định của pháp luật, bà vui lòng chú ý những điều sau đây:

Pin:

Sản phẩm này có thể chứa một pin không sạc nhỏ (nếu có) được hàn cố định. Tuổi thọ trung bình của loại pin này là khoảng năm năm. Khi đến thời điểm cần thay thế, vui lòng liên hệ với một đại diện dịch vụ đủ điều kiện để thực hiện việc thay thế đó.

Sản phẩm này cũng có thể sử dụng loại pin dùng có thể sạc lại. Hãy chắc chắn rằng loại pin bạn định sạc là loại "có thể sạc được".

Khi lắp pin, đừng nên dùng lần pin cũ và pin mới, hoặc nhiều loại pin khác nhau. Pin phải được lắp đặt một cách chính xác. Sự không tương xứng hoặc lắp không chính xác có thể dẫn đến pin quá nóng gây hỏng pin bị vỡ

Cảnh báo:

Đừng cố gắng tháo rời, hoặc đốt cháy pin. Giữ tất cả pin xa tầm tay trẻ em. Vứt bỏ pin đã sử dụng kịp thời và tuân theo quy định của pháp luật trong khu vực bạn sống. Lưu ý: Hời cửa hàng bán lẻ pin trong khu vực của bạn để xử lý pin đúng cách.

Thông báo xử lý:

Nếu sản phẩm này bị hỏng đến mức không thể sửa chữa, hoặc vì một số lý do nào đó bạn không cần dùng đến nữa, xin vui lòng tuân thủ quy định có liên quan đến xử lý sản phẩm có chứa chì, pin, nhựa v.v... của địa phương. Nếu đại lý không thể giúp bạn, xin vui lòng liên hệ với Yamaha.

TEM SẢN PHẨM:

Tem sản phẩm được dán dưới đáy của sản phẩm. Trong đó có ghi rõ tên model, số sê-ri, nguồn điện v.v... Bạn nên ghi lại các thông tin đó vào ô trống dưới đây và giữ lại hướng dẫn này như một hồ sơ để tham khảo.

Model

Số sê-ri.

Ngày mua

VUI LÒNG GIỮ TÀI LIỆU NÀY CẨN THẬN

AC adaptor và PSR-S970/PSR-S770

THÔNG TIN FCC (U.S.A.)

- 1. CHÚ Ý QUAN TRỌNG: KHÔNG THAY ĐỔI CẤU HÌNH SẢN PHẨM!** Sản phẩm này, khi cài đặt đúng như trong tài liệu hướng dẫn này đều đáp ứng yêu cầu của FCC. Việc tự ý sửa đổi mà không có sự chấp nhận bởi Yamaha có thể làm cho sản phẩm không đáp ứng được yêu cầu FCC.
- 2. QUAN TRỌNG:** Nên sử dụng cáp chất lượng cao kết nối với các phụ kiện hoặc sản phẩm khác. Nên dùng các loại cáp đi kèm sản phẩm và tuân thủ các hướng dẫn sử dụng để đáp ứng yêu cầu FCC tại Mỹ.
- 3. GHI CHÚ:** Sản phẩm này đã được kiểm tra và tuân thủ các yêu cầu nêu trong Quy định FCC Phần 15 cho các thiết bị điện tử Class "B". Tuân thủ các yêu cầu ở một mức độ hợp lý đảm bảo rằng việc sử dụng sản phẩm này trong một môi trường dân cư sẽ không gây hại cho các thiết bị điện tử khác. Thiết bị này tạo / sử dụng tần số vô tuyến, nếu không được cài đặt và sử dụng theo các hướng dẫn được ghi trong sách hướng dẫn sử dụng, có thể là nguyên nhân gây ra nhiễu có hại cho các hoạt động của các thiết bị điện tử khác.

Nếu phát hiện sản phẩm này gây nhiễu sóng khi "TẮT" và "MỞ", hãy thử sử dụng một trong các biện pháp sau đây:

Di dời một trong hai sản phẩm này hoặc các thiết bị đang bị ảnh hưởng bởi sự giao thoa.

Kiểm tra nguồn điện (ngắt mạch hoặc cầu chì) hoặc dùng bộ lọc nguồn AC.

Nếu gây nhiễu sóng phát thanh hoặc truyền hình, cần chuyển hướng ăng-ten. Nếu ăng-ten có lõi chỉ 300 ohm, vui lòng thay đổi đầu cáp dẫn.

Nếu các biện pháp trên không có hiệu quả, xin vui lòng liên hệ với các đại lý ủy quyền bán sản phẩm này hoặc Yamaha Corporation of America, Electronic Service Division, 6600 Orangethorpe Ave, Buena Park, CA90620.

* Chỉ áp dụng cho các sản phẩm được phân phối bởi YAMAHA CORPORATION OF AMERICA.

(class B)

AC adaptor

Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy định FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau đây:
(1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn.

(fcc_sengen)



Giải thích về các biểu tượng



Các tia sét đánh với biểu tượng mũi tên trong một tam giác đều có mục đích cảnh báo người dùng về sự hiện diện của "Điện áp nguy hiểm" trong sản phẩm có thể đủ độ lớn để tạo thành một nguy cơ điện giật đến chết người.



Dấu chấm than trong một tam giác đều là cảnh báo người dùng chú ý các điểm quan trọng khi sử dụng và bảo dưỡng (sửa chữa) được hướng dẫn trong tài liệu đi kèm sản phẩm.

HƯỚNG DẪN VỀ AN TOÀN

- 1 Đọc các hướng dẫn
- 2 Giữ những hướng dẫn này
- 3 Chú ý đến tất cả các cảnh báo.
- 4 Thực hiện theo các hướng dẫn.
- 5 Không sử dụng thiết bị này gần nước.
- 6 Chỉ lau bằng vải khô.
- 7 Không chặn bất kỳ lỗ thông gió nào. Cài đặt theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- 8 Không lắp đặt gần bất kỳ nguồn nhiệt nào như bộ tản nhiệt, điện trở nhiệt, bếp lò, hoặc các thiết bị khác (bao gồm cả bộ khuếch đại) tạo ra nhiệt.
- 9 Đừng bỏ qua mục đích an toàn của các đầu tiếp đất. Một đầu cắm có hai lưỡi trong đó một lưỡi rộng hơn lưỡi còn lại. Một loại lưỡi tiếp đất đảm bảo cho sự an toàn của bạn. Các đầu cắm không phù hợp với ổ cắm của bạn, hãy hỏi ý kiến thợ điện để thay thế loại phù hợp hơn.
- 10 Bảo vệ dây dẫn điện để không bị dẫm chân lên hoặc bị thắt gấp lại.

- 11 Chỉ sử dụng phụ kiện đính kèm theo quy định của nhà sản xuất.
- 12 Chỉ sử dụng các loại xe đẩy, kệ, chân, bàn đúng chuẩn của nhà sản xuất. Chú ý tránh bị thương khi di chuyển bằng xe đẩy.
- 13 Ngắt dây cắm nguồn ra khỏi thiết bị khi có sét đánh hoặc khi không sử dụng trong thời gian dài.
- 14 Hãy đưa sản phẩm cho nhân viên kỹ thuật được đào tạo kiểm tra và sửa chữa khi bị hỏng, lỏng phích cắm nguồn, bị nước vào, bị ẩm mốc, hoạt động chập chờn hoặc bị rớt.



CẢNH BÁO

ĐỂ TRÁNH BỊ CHÁY NỔ HOẶC SỐC ĐIỆN, KHÔNG NÊN MỞ MÁY KHI BỊ DÍNH NƯỚC VÀ BỊ ẨM.

(UL60065_03)

THẬN TRỌNG

VUI LÒNG ĐỌC KỸ TRƯỚC KHI KHỞI ĐỘNG

Hãy để hướng dẫn sử dụng này ở một nơi an toàn và tiện dụng để tham khảo khi cần.

AC adaptor



CẢNH BÁO

- AC adapter này được thiết kế để sử dụng với chỉ cho đàn Yamaha, không sử dụng cho mục đích nào khác.
- Sử dụng trong nhà. Không sử dụng trong môi trường ẩm ướt.



CHÚ Ý

- Khi lắp đặt, hãy chắc chắn rằng các ổ điện được cắm vào dễ dàng. Nếu một số rắc rối hay trục trặc xảy ra, ngay lập tức tắt công tắc nguồn của dụng cụ và ngắt kết nối adapter AC ra khỏi ổ cắm. Khi các bộ chuyển đổi AC được kết nối với ổ cắm AC, hãy nhớ rằng đang có điện truyền vào ở mức tối thiểu ngay cả khi bạn đã tắt công tắc điện. Khi bạn không sử dụng các nhạc cụ trong một thời gian dài, hãy rút dây điện ra khỏi tường.

Dành cho PSR-S970/PSR-S770



CẢNH BÁO

Luôn luôn tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản được liệt kê dưới đây để tránh khả năng chấn thương nghiêm trọng hoặc thậm chí tử vong do sốc điện, ngắn mạch, thiệt hại, hỏa hoạn hoặc những nguy hiểm khác. Những biện pháp phòng ngừa bao gồm, nhưng không giới hạn, những điều sau đây:

Nguồn/AC adaptor

- Không đặt dây điện gần nguồn nhiệt như lò sưởi hay bộ tản nhiệt. Ngoài ra, không làm cong dây quá mức hoặc làm hỏng dây, hoặc đặt các vật nặng lên trên.
- Chỉ sử dụng điện áp quy định cho sản phẩm. Điện áp yêu cầu được in trên nhãn mỗi sản phẩm.
- Sử dụng các bộ chuyển đổi theo quy định (trang 111). Sử dụng các bộ chuyển đổi khác có thể gây thiệt hại cho thiết bị hay phát sinh nhiệt.
- Kiểm tra các đầu cắm định kỳ và vệ sinh bụi bẩn bám trên bề mặt đầu cắm.

Không tháo rời thiết bị

- Không mở thiết bị hoặc cố gắng tháo rời, sửa đổi các thành phần bên trong dù bất kỳ cách nào. Nếu phát hiện hỏng hóc, ngưng sử dụng ngay lập tức và nhờ nhân viên kỹ thuật Yamaha kiểm tra.

Cảnh báo nước

- Không để sản phẩm dính nước mưa, sử dụng gần nước hoặc trong điều kiện bị ẩm, hoặc đặt bất kỳ đồ chứa nước (như lọ, chai hoặc ly) có chứa các chất lỏng mà có thể đổ vào các khe hở. Nếu bất kỳ chất lỏng như nước thấm vào các sản phẩm, hãy tắt điện ngay lập tức và rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm AC. Sau đó nhờ nhân viên kỹ thuật Yamaha kiểm tra.
- Không bao giờ cắm điện hoặc rút dây điện khi tay ướt.

Cảnh báo cháy nổ

- Đừng để vật dễ cháy như nến trên sản phẩm. Vật dễ cháy có thể gây và rơi vào sản phẩm gây cháy.

Cảnh báo tình trạng bất thường

- Khi một trong những vấn đề sau đây xảy ra, ngay lập tức tắt công tắc điện và ngắt kết nối ổ cắm điện ra khỏi ổ cắm. Sau đó, nhờ nhân viên kỹ thuật Yamaha kiểm tra.
 - Các dây điện hoặc phích cắm trở nên bị sờn hoặc bị hư hỏng.
 - Phát ra mùi bất thường hoặc bốc khói.
 - Một vật lạ rơi vào bên trong sản phẩm.
 - Âm thanh mất đột ngột khi đang trong quá trình sử dụng.



CHÚ Ý

Luôn luôn tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản được liệt kê dưới đây để tránh khả năng thương tích cho bạn hoặc người khác, hoặc thiệt hại cho các thiết bị, tài sản khác. Những biện pháp phòng ngừa bao gồm, nhưng không giới hạn, những điều sau đây:

Nguồn/AC adaptor

- Không kết nối các thiết bị vào ổ cắm điện có quá nhiều ổ cắm. Như vậy có thể làm giảm chất lượng âm thanh, hoặc có thể gây ra quá nóng trong ổ cắm.
- Khi tháo phích cắm điện của thiết bị, luôn giữ chắc đầu cắm, không giữ phần dây điện. Kéo mạnh dây điện có thể làm dây bị đứt.
- Rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm khi không sử dụng trong thời gian dài, hoặc khi xảy ra bão điện.

Vị trí lắp đặt

- Không đặt thiết bị ở một vị trí không ổn định, nơi nó có thể vô tình đổ.
- Không đặt các vật chắn lối thông gió ở trước thiết bị vì có thể gây cản luồng không khí làm mát thiết bị, gây nóng.
- Trước khi di chuyển sản phẩm, nhớ loại bỏ tất cả các dây cáp kết nối, để tránh hỏng cáp hoặc gây thương tích cho bất cứ ai có thể vướng chân.
- Khi lắp đặt, đảm bảo rằng ổ cắm AC bạn đang sử dụng có thể cắm vào dễ dàng. Nếu một số rắc rối hay trục trặc xảy ra, ngay lập tức tắt điện và tháo phích cắm ra khỏi ổ cắm. Ngay cả khi công tắc nguồn đã tắt, điện vẫn còn truyền vào thiết bị ở mức tối thiểu. Khi bạn không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài, hãy rút dây điện ra khỏi ổ cắm điện xoay chiều.

- Chỉ sử dụng chân đế được chỉ định cho nhạc cụ. Khi gắn nên sử dụng các loại ốc đi kèm. Nếu không có thể gây ra hư hại cho nhạc cụ nếu lỡ bị đổ.

Kết nối

- Trước khi kết nối thiết bị với các thiết bị điện tử khác, nhớ tắt điện tất cả các thiết bị. Trước khi tắt nguồn, nhớ chỉnh âm lượng về mức tối thiểu.
- Hãy chắc chắn chỉnh âm lượng của tất cả các thiết bị về mức tối thiểu rồi sau đó điều chỉnh âm lượng phù hợp cho đến khi đạt được mức mong muốn.

Cẩn thận khi dùng

- Đừng nhét một ngón tay hoặc bàn tay vào bất kỳ khoảng trống nào trên thiết bị.
- Không bao giờ nhét hoặc thả giấy, kim loại, hoặc vật khác vào các khoảng trống trên bảng điều khiển hoặc phím. Điều này có thể gây thương tích cho bạn hoặc người khác, thiệt hại cho thiết bị hoặc các tài sản khác, hoặc đàn không hoạt động được.
- Không đặt các vật nặng trên các nhạc cụ, và không dùng sức quá mạnh để nhấn vào các nút hoặc các công tắc kết nối.
- Không sử dụng các dụng cụ / thiết bị hoặc tai nghe trong một thời gian dài tại một mức âm lượng cao hoặc gây khó chịu, vì điều này có thể gây ra mất thính lực vĩnh viễn.

Yamaha không chịu trách nhiệm về thiệt hại do sử dụng không đúng cách hoặc sửa đổi các nhạc cụ, hay dữ liệu bị mất hoặc bị hư hại.

Luôn luôn tắt nguồn khi các nhạc cụ không sử dụng

Ngay cả khi một nguồn (Standby / On) đang ở trạng thái chờ (màn hình tắt), điện vẫn đang chạy vào trong thiết bị ở mức tối thiểu

Khi bạn không sử dụng các nhạc cụ trong một thời gian dài, chắc chắn rằng bạn rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm AC

DMI-5 2/2

GHỊ CHÚ

Để tránh khả năng bị trục trặc / hư hỏng sản phẩm, thiệt hại cho dữ liệu, hoặc thiệt hại cho thiết bị khác, hãy làm theo các hướng dẫn dưới đây.

■ Sử dụng

- Không sử dụng các nhạc cụ trong vùng gần với TV, radio, thiết bị âm thanh nổi, điện thoại di động, hoặc các thiết bị điện khác. Nếu không, các nhạc cụ, truyền hình, đài phát thanh có thể tạo ra tiếng ồn. Khi bạn sử dụng các nhạc cụ cùng với một ứng dụng trên iPad, iPhone hoặc iPod touch của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên đặt "Airplane Mode" để "ON" trên thiết bị đó để tránh tiếng ồn gây ra bởi việc truyền tín hiệu.
- Không để dụng cụ dính bụi quá mức hoặc rung động, quá lạnh hoặc nóng (chẳng hạn như trong ánh sáng mặt trời trực tiếp, gần lò sưởi, hay trong một chiếc xe hơi đậu ngoài trời nắng suốt ngày) để ngăn chặn khả năng bảng điều khiển bị biến dạng, hư hỏng các thành phần bên trong hoặc hoạt động không ổn định. (bảo đảm phạm vi nhiệt độ hoạt động: 5 ° - 40 ° C, hoặc 41 ° - 104 ° F.)
- Không đặt vinyl, nhựa hoặc các vật cao su lên trên các nhạc cụ, vì có thể làm phai màu bảng điều khiển hoặc phím đàn.

■ Bảo dưỡng

- Sử dụng một miếng vải mềm khi muốn làm sạch thiết bị. Không sử dụng chất pha loãng sơn, dung môi, rượu, chất làm sạch, hoặc khăn lau ẩm hóa chất.

■ Lưu dữ liệu

- Các bài hát / Styles / Voices / Multi Pads và MIDI sẽ bị mất khi bạn tắt nguồn. Điều này cũng xảy ra khi nguồn được tắt bằng chức năng Auto Power Off (trang 17). Hãy lưu dữ liệu vào nhạc cụ, hoặc một ổ USB (trang 28). Tuy nhiên, các dữ liệu được lưu vào nhạc cụ có thể bị mất do một số lỗi, do bấm nhầm nút v.v... Nên lưu dữ liệu quan trọng của bạn vào một ổ USB. Để biết thông tin về việc sử dụng ổ USB, hãy tham khảo trang 100
- Để bảo vệ chống mất mát dữ liệu do đầu đọc USB bị hư, chúng tôi khuyên bạn nên lưu dữ liệu quan trọng vào ổ đĩa USB dự phòng khác, hoặc một thiết bị bên ngoài chẳng hạn như một máy tính để sao lưu dữ liệu.

Thông tin về kiểu máy, số sê-ri, nguồn điện cung cấp có thể được in trên nhãn dán ở dưới đàn. Hãy lưu chúng vào ô để trống sẵn bên cạnh để dùng khi cần trong những trường hợp bị mất cấp v.v...

Kiểu máy

Serial No.

(bottom_en_01)

Các phụ kiện đi kèm

- Hướng dẫn sử dụng (cuốn sách này)
- Đăng ký Thành viên Online
 - Dùng "PRODUCT ID" đính kèm để điền vào Mẫu đăng ký.
- Giá để nhạc
- AC adapter *, dây điện *

Có thể không được bao gồm tùy thuộc vào khu vực của bạn. Vui lòng hỏi đại lý Yamaha nơi bạn mua.

Về hướng dẫn sử dụng

Sản phẩm này bao gồm các tài liệu sau.

■ Tài liệu đi kèm

Hướng dẫn sử dụng (cuốn sách này)



Cung cấp giải thích chung về các chức năng cơ bản của PSR-S970/S770.

■ Các tài liệu online (PDF)



Reference Manual (chỉ có English, French, German và Spanish)

Giải thích các tính năng chuyên sâu của nhạc cụ mà không có trong hướng dẫn sử dụng. Ví dụ, bạn có thể tìm hiểu làm thế nào để tạo Styles, bài hát hay Multi Pads, hoặc tìm lời giải thích chi tiết về các thông số cụ thể.



Data List

Chứa danh sách nội dung cài đặt trước quan trọng khác nhau như Voices, Styles, Effects, thông tin liên quan đến MIDI.



Computer-related Operations /Cách sử dụng liên quan đến máy tính

Bao gồm các hướng dẫn về cách kết nối thiết bị này với máy tính, và các hoạt động liên quan đến truyền / nhận dữ liệu MIDI.



Hướng dẫn kết nối iPhone/iPad (chỉ có English, French, German và Spanish)

Giải thích làm thế nào để kết nối các thiết bị với các thiết bị thông minh, chẳng hạn như iPhone, iPad, v.v...

Để có được những tài liệu này, truy cập vào trang web Yamaha Downloads, sau đó nhập tên model để tìm kiếm các tập tin mong muốn.

Yamaha Downloads <http://download.yamaha.com/>

- Các minh họa và màn hình LCD như trong hướng dẫn này chỉ nhằm mục đích giảng dạy, và có thể xuất hiện hơi khác so với những gì xuất hiện trên nhạc cụ của bạn.
- Các màn hình được lấy từ PSR-S970, gốc là tiếng Anh.
- iPhone, iPad và iPod touch là thương hiệu của Apple Inc, đăng ký tại Mỹ và các nước khác.
- Các tên công ty và tên sản phẩm trong hướng dẫn này là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của công ty tương ứng.

Quy ước về hướng dẫn trong sách này

Trong sách hướng dẫn này, có nhiều bước được đưa ra bằng cách viết tắt tiện lợi, với các mũi tên chỉ hướng theo trình tự. ví:

[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [G] SYSTEM → TAB [◀] [▶] BACKUP/RESTORE

Ví dụ trên mô tả một hoạt động gồm bốn bước:

- 1) Nhấn nút [FUNCTION].
- 2) Nhấn nút TAB [▶] để chọn tab MENU 2.
- 3) Nhấn nút [G] (SYSTEM).
- 4) Dùng nút TAB [◀][▶] để chọn tab BACKUP/RESTORE.

Định dạng



"GM (General MIDI)" là một trong những định dạng Voice (Tiếng) phổ biến nhất. "GM System Level 2" là một cấu hình tiêu chuẩn nâng cao tiêu chuẩn "GM" gốc và cải thiện khả năng tương thích dữ liệu Song (Bài Nhạc). Định dạng này giúp tăng âm sắc, Voice hay hơn, các thông số Voice mở rộng, xử lý hiệu ứng được tích hợp.



XG là một cải tiến đáng kể của định dạng GM System Level 1, được phát triển bởi Yamaha nhằm cung cấp thêm phần chất lượng Voice và các biến thể, cũng như kiểm soát tốt hơn đối với các Voice và các hiệu ứng, và để đảm bảo tính tương thích của dữ liệu trong tương lai.



GS được phát triển bởi Roland. Tương tự như Yamaha XG, GS là một cải tiến đáng kể về mặt kỹ thuật của GM đặc biệt để cung cấp nhiều Voice và bộ Drum (trống) và các biến thể khác, cũng như kiểm soát tốt hơn đối với các Voice và các hiệu ứng.



Định dạng Yamaha XF tăng cường tiêu chuẩn SMF (Standard MIDI File) với chức năng hay hơn và các bộ mở trong tương lai. Định dạng này có khả năng hiển thị lời bài hát khi một tập tin chứa dữ liệu XF lyric được chơi.



"SFF (Style File Format)" là một định dạng tập tin Style (điệu) gốc của Yamaha sử dụng hệ thống chuyển đổi độc đáo để cung cấp các kiểu đệm tự động chất lượng cao dựa trên các hợp âm. "SFF GE (Guitar Edition)" là một định dạng cải tiến của SFF, có tính năng cải tiến chuyển nốt cho các track guitar.

Thông tin

■ Bản quyền

- Sao chép các dữ liệu âm nhạc thương mại có sẵn bao gồm nhưng không giới hạn dữ liệu MIDI và / hoặc dữ liệu âm thanh đều bị nghiêm cấm ngoại trừ việc dùng cho mục đích sử dụng cá nhân.
- Sản phẩm này có bao gồm các gói nội dung trong đó sở hữu quyền sở hữu của chính Yamaha hoặc Yamaha có giấy phép sử dụng bản quyền của tác giả khác. Do các luật bản quyền và các luật khác có liên quan, bạn không được phép kinh doanh các nội dung đó, bao gồm các nội dung tương tự đã được lưu sẵn hoặc ghi lại trong nhạc cụ.
 - * Các nội dung nêu trên bao gồm các chương trình máy tính, dữ liệu đệm Style, dữ liệu MIDI, dữ liệu WAVE, dữ liệu ghi âm giọng nói, dữ liệu số v.v ...Bạn được phép sử dụng và kinh doanh các dữ liệu do bạn tự trình diễn hoặc được ghi âm lại bởi các trường trình sản xuất âm nhạc. Trong trường hợp này bạn không cần đến sự cấp phép của Yamaha.
- Nhạc cụ này được cài đặt sẵn một số các tựa đề và bản quyền sau:

Beauty And The Beast

Từ Walt Disney's BEAUTY AND THE BEAST

Lời bởi Howard Ashman

Nhạc bởi Alan Menken

©1991 Walt Disney Music Company and Wonderland Music

Company, Inc. All Rights Reserved Used by Permission

What Makes You Beautiful

Lời và nhạc bởi Savan Kotecha, Rami Yacoub và Carl Falk

© 2011 EMI APRIL MUSIC INC., MR. KANANI SONGS, RAMI PRODUCTIONS AB and AIR CHRYSALIS

SCANDINAVIA AB

All Rights for MR. KANANI SONGS Controlled and Administered by EMI APRIL MUSIC INC.

All Rights for RAMI PRODUCTIONS AB Administered by KOBALT SONGS MUSIC PUBLISHING

All Rights for AIR CHRYSALIS SCANDINAVIA AB Administered by CHRYSALIS MUSIC GROUP, INC., a BMG

CHRYSALISCOMPANY

All Rights Reserved International Copyright Secured Used by Permission

■ Chức năng/ các gói dữ liệu có sẵn trong nhạc cụ

- Một số các bài hát cài sẵn đã được chỉnh sửa độ dài hoặc sắp xếp lại, và có thể không giống chính xác như bản gốc.
- Thiết bị này có khả năng sử dụng các loại định dạng dữ liệu âm nhạc khác nhau bằng cách tối ưu hóa chúng với dữ liệu định dạng âm nhạc thích hợp để sử dụng được thuận tiện hơn. Kết quả là, thiết bị này có thể không phát trở lại chính xác như các nhà sản xuất hoặc nhà soạn nhạc dự định ban đầu.
- Các phông chữ bitmap được sử dụng trong nhạc cụ này được cung cấp và là tài sản của Ricoh Co., Ltd.

Nội dung

Các phụ kiện đi kèm.....	7
Về hướng dẫn sử dụng	7
Định dạng.....	8
Thông tin	8
Chào mừng đến với thế giới nhạc cụ điện tử	10
Giao diện điều chỉnh	12
Cài đặt	16
Nguồn	16
Bật/ tắt nguồn.....	16
Điều chỉnh âm lượng	18
Thay đổi ngôn ngữ hiển thị	18
Chơi nhạc Demo	19
Sử dụng căn bản	20
Điều chỉnh trên màn hình	20
Mở nhanh màn hình muốn truy cập — Direct Access.....	23
Thông điệp hiển thị trên màn hình	23
Cấu hình hiển thị chính.....	26
Quản lý tập tin	27
Nhập chữ số.....	32
Thiết lập cài đặt lại theo mặc định nhà sản xuất	33
Sao lưu dữ liệu.....	34
1 Voices (Âm sắc)	35
Sử dụng các âm sắc	35
Thay đổi cao độ của phím đàn	38
Sử dụng cần nắn tiếng	
Sử dụng nút LIVE CONTROL.....	40
Dùng hiệu ứng cho âm sắc.....	42
Tự tạo tiếng Organ Flutes	45
Cài đặt thêm âm sắc khác — Bộ âm sắc mở rộng..	46
2 Styles (Giai Điệu) – Điệu và nhạc đệm–	48
Chơi với phần tự đệm	48
Chơi Style Playback.....	50
Thay đổi kiểu bấm hợp âm	52
Mở cài đặt Style hiện tại (One Touch Setting).....	53
Cách tìm âm sắc phù hợp với style đang sử dụng (Rpertoire)	54
Cách chọn style phù hợp với bài nhạc (Style Recommender).....	55
Mở/tắt các kênh của Style	56
Điều chỉnh âm lượng giữa các phần đệm	57
Cài đặt điểm phân chia - Split Point	58
Đệm hợp âm tay phải trong khi chơi Bass ở tay trái	59
Tạo/chỉnh sửa Styles (Style Creator)	60
3 Songs (bài nhạc) – chơi, luyện và thu lại –	62
Phát bài nhạc (Song)	62
Hiển thị nốt nhạc (Score)	64
Hiển thị lời bài nhạc /chữ.....	65
4 Bật tắt từng kênh của Song.....	65
Luyện tập với chức năng hướng dẫn	66
Phát nhạc dạng lặp lại.....	67
Thu lại phần trình diễn của bạn.....	68
Thu / Phát audio từ USB –Phát lại và thu tập tin Audio–	71
Phát tập tin audio.....	71
Thu âm phần trình diễn thành định dạng Audio	74
5 Multi Pads (tiếng đệm)–Thêm các đoạn giai điệu–76	
Phát Multi Pads.....	76
Dùng Chord Match	77
Dùng chức năng Multi Pad Synchro Start	77
Tạo Multi Pad bằng file Audio (Audio Link Multi Pad).....	78
6 Tìm bài nhạc –Mở màn hình cài đặt	– 80
Chọn các Record mong muốn (Panel Settings).....	80
Tìm kiếm Records (Panel Settings)	81
Tải các record (Thông số cài đặt) từ Website.....	82
Đăng ký Song, Audio hoặc Giai Điệu vào Record.....	83
7 Registration Memory –Lưu và mở lại Panel Setups–	85
Đăng ký Panel Setups.....	85
Lưu Registration Memory thành tập tin Bank	86
Mở lại Panel Setup đã đăng ký	87
8 Microphone/Guitar Input – Dùng Microphone hoặc Guitar với nhạc cụ –	88
Kết nối Microphone/Guitar.....	88
Cài đặt để sử dụng Microphone/Guitar	89
Sử dụng Talkfunction.....	90
Sử dụng Vocal Harmony (PSR-S970).....	91
Sử dụng Synth Vocoder (PSR-S970)	93
9 Trộn âm thanh – Chỉnh sửa Volume và Tonal Balance –	95
Các bước căn bản	95
10 Kết nối – Sử dụng với các thiết bị khác	– 97
Kết nối Footswitch/Foot Controller (FOOT PEDAL jacks).....	97
Kết nối thiết bị Audio (OUTPUT [L/L+R]/[R] jacks, [AUX IN] jack).....	98
Kết nối màn hình gắn ngoài ([RGB OUT] terminal) (PSR-S970).....	99
Kết nối Microphone hoặc Guitar ([MIC/GUITAR INPUT] jack)	99
Kết nối USB ([USB TO DEVICE])	100
Kết nối iPhone/iPad ([USB TO DEVICE], [USB TO HOST] và MIDI)	102
Kết nối Computer ([USB TO HOST]).....	102
Kết nối thiết bị MIDI gắn ngoài (MIDI [IN]/[OUT]).....	103
11 Chức năng khác – Global Settings và Sử dụng các tính năng chuyên sâu –	104
Các bước căn bản	104
Danh sách Chức Năng	105
Direct Access Chart (Biểu đồ truy cập trực tiếp)	106
Các sự cố tiêu biểu	107
Thông số	110
Index	112

Chào mừng

Âm sắc chân thật và giàu cảm xúc

tr 35

PSR-S970/S770 tích hợp toàn bộ các âm sắc tuyệt hay và chân thực, cung cấp cho bạn những công cụ để chơi những âm sắc tự nhiên hơn và có giàu biểu cảm hơn.

VOICE

PIANO	GUITAR	STRINGS	CHOIR & PAD	DRUM KIT
☐	☐	☐	☐	☐
E. PIANO	BASS	BRASS	SYNTH	ORGAN
☐	☐	☐	☐	☐
ORGAN	ACCORDION	WOODWIND	PERCUSSION	EXPANSION/USER
☐	☐	☐	☐	☐



Chơi cùng ban nhạc

page 48

Giai Điệu của PSR-S970/S770 cho phép nhạc cụ thể hiện được rất nhiều các thể loại âm nhạc khác nhau với đầy đủ nhạc cụ kèm theo. Đơn giản chỉ cần chọn chế độ hòa âm tự động là bạn đã có ngay toàn bộ một ban nhạc đệm phía sau. Hơn nữa Audio Style sẽ khiến bạn ấn tượng bởi âm thanh chân thật, rất phù hợp cho các phòng thu âm với rất nhiều bộ trống, bộ gõ tích hợp sẵn.

STYLE

POP & ROCK	SWING & JAZZ	LATIN	ENTERTAINER
☐	☐	☐	☐
BALLAD	R&B	BALLROOM	WORLD
☐	☐	☐	☐
DANCE	COUNTRY	MOVIE & SHOW	EXPANSION/USER
☐	☐	☐	☐



Mở rộng Âm Sắc và Giai Điệu

page 46

PSR-S970/S770 là một công cụ mở cho phép bạn mở rộng các nội dung có sẵn tùy theo sự sáng tạo của bạn. Bạn có thể truy cập vào trang web <http://www.yamaha.com/awk/> để tải xuống thêm nhiều Âm Sắc và Giai Điệu khác (Expansion Pack). Bằng việc sử dụng phần mềm "Yamaha Expansion Manager", bạn có thể quản lý và tạo tùy chỉnh riêng các cài đặt trên đàn PSR-S970/S770.

Nâng cấp âm thanh với bộ hiệu ứng DSP

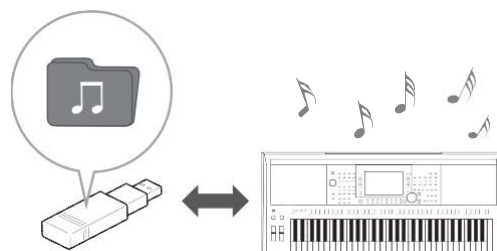
page 42

PSR-S970/S770 được trang bị sẵn bộ âm thanh chất lượng cao, bao gồm Real Distortion và Real Reverb. Ngoài ra, đàn PSR-S970 cũng có sẵn bộ hiệu ứng âm thanh vòm ảo VCM vốn chỉ được trang bị trên các dòng mixer cao cấp của Yamaha. Màn hình điều khiển với giao diện tuyệt đẹp — giống như một thiết bị âm thanh chuyên nghiệp.

Phát Audio và thu âm bằng USB

page 71

Tập tin Audio (WAV hoặc MP3) được lưu trong USB có thể được phát lại trên đàn. Bạn cũng có thể ghi âm lại bản nhạc vừa chơi thành tập tin audio (định dạng WAV) vào USB — dễ dàng biên tập lại trên máy tính, và chia sẻ qua Internet, hoặc chép ra CD riêng. Nhạc cụ này cũng cung cấp rất nhiều tính năng xử lý tiện lợi như Time Stretch, cho phép phát chậm hoặc nhanh tập tin audio mà không làm thay đổi cao độ, và Pitch Shift, cho phép bạn thay đổi cao độ mà không ảnh hưởng đến tốc độ phát. Hơn nữa, chức năng Vocal Cancellation (xóa giọng ca sĩ) cho phép bạn hát karaoke trực tiếp trên đàn.



Kết nối microphone và hát cùng với đàn

page 88

Bạn có thể kết nối microphone và sử dụng với rất nhiều công cụ có sẵn. PSR-S970 được trang bị tính năng Vocal Harmony độc đáo, cho phép bạn tạo tiếng bè. Bạn cũng có thể thay đổi giới tính — ví dụ, chuyển đổi thành giọng Nữ từ giọng Nam — hoặc chức năng Vocal Doubler nhân giọng hát của bạn thành nhiều giọng hơn. PSR-S970 với chức năng Synth Vocoder sẽ tạo ra rất nhiều các hiệu ứng cực hay.

Cả hai dòng PSR-S970 và PSR-S770 cho phép bạn kết nối với electric guitar, và sử dụng bộ hiệu ứng DSP để xử lý âm thanh guitar và phát ra cùng với đàn.

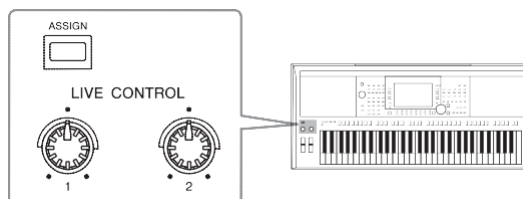


Bộ điều khiển real-time — Live Control

page 40

Hai nút xoay có chức năng khác nhau cho phép bạn kiểm soát việc chơi đàn của bạn trong thời gian thực. Ví dụ, bạn có thể sử dụng các nút xoay để chỉnh độ sáng (tần số cắt) của các âm thanh hoặc để kiểm soát sự cân bằng âm lượng giữa các thành phần như Voice và Style. Vì vậy bạn có thể dễ dàng thêm các biến thể của âm thanh mà không làm gián đoạn quá trình chơi.

Bạn cũng có thể kiểm soát bài nhạc một cách dễ dàng bằng cách sử dụng hai bánh xe nắn tiếng - PITCH BEND và MODULATION. Bánh xe PITCH BEND có thể nâng hoặc hạ tông các nốt, và bánh xe MODULATION có thể làm hiệu ứng tiếng rung (trang 39).



Hợp âm rải - Arpeggios

page 44

Bạn có thể chơi những hợp âm rải (hợp âm ngắt) bằng cách nhấn nút có sẵn trên đàn, cho phép bạn ngay lập tức và tự động có được các hợp âm rải thích hợp nhất một cách dễ dàng.



Khám phá Demo

page 19

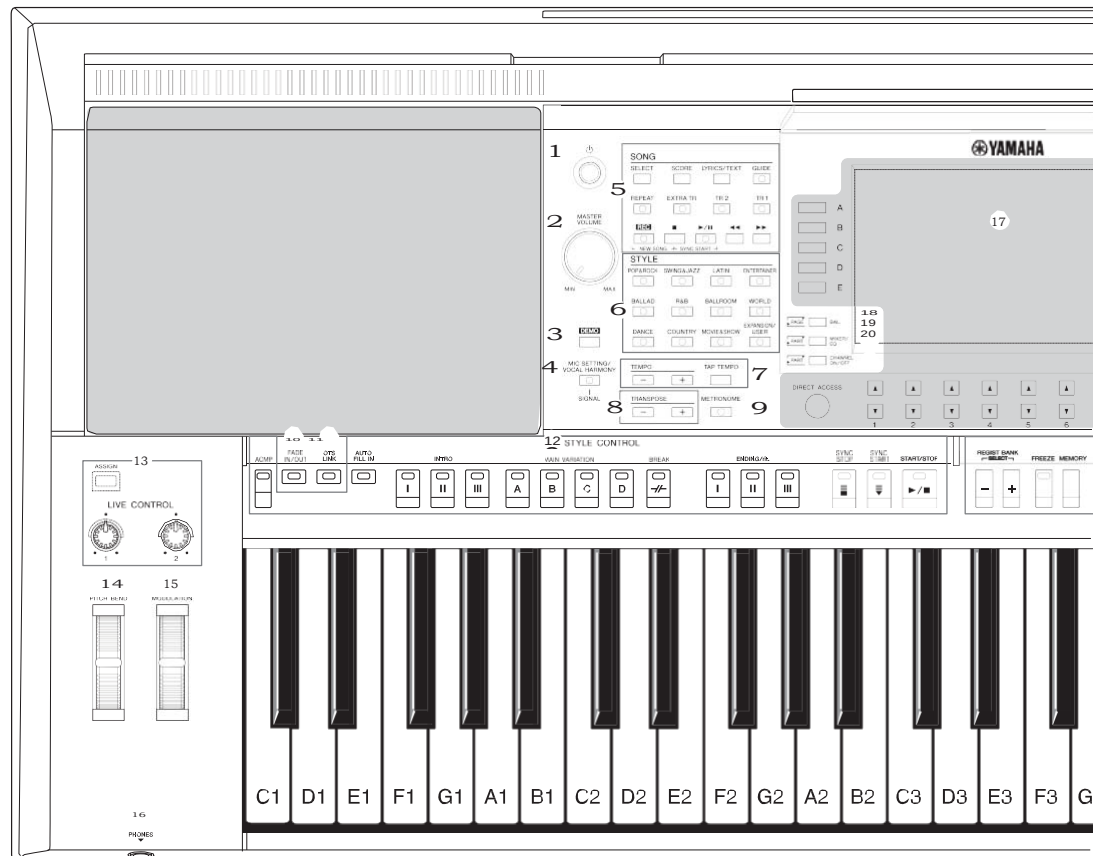
Các đoạn Demo cài sẵn có âm thanh chất lượng cao, nhiều tính năng tiện lợi và thông tin hữu dụng để bạn tự học cách chơi.



Các chức năng này sẽ nâng cao niềm vui thích và mở rộng hơn khả năng sáng tạo khi bạn chơi nhạc cụ. Hãy thử và khai thác cây đàn mới này nhé!

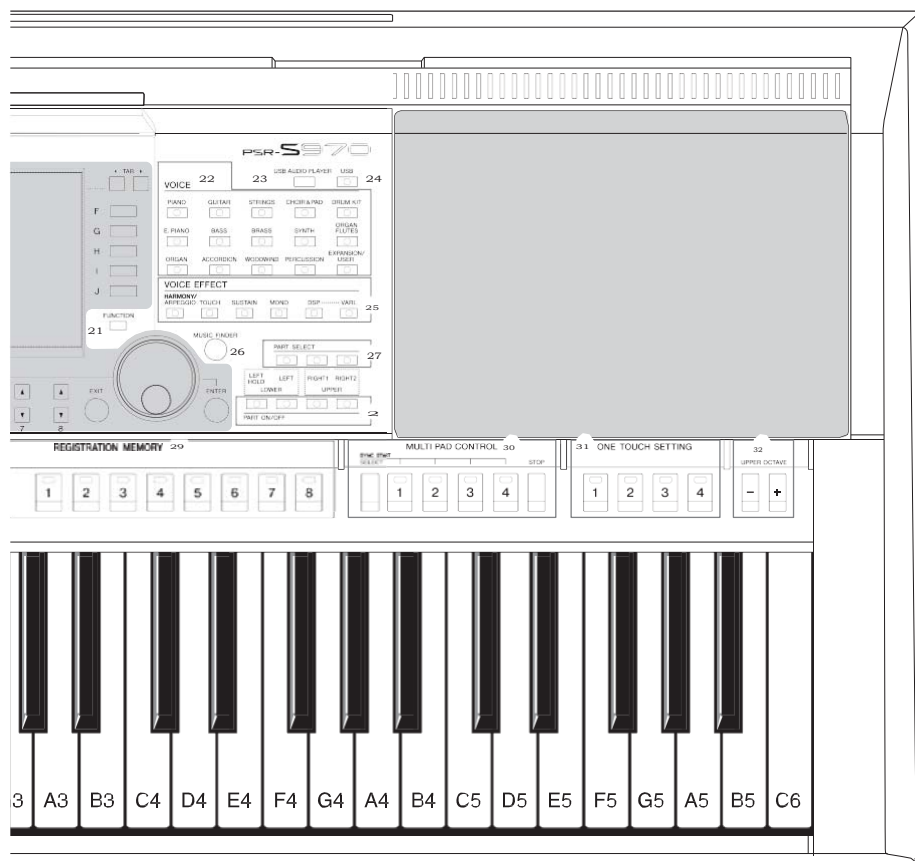
Giao diện điều khiển

■ Mặt trên



- 1 [] (Standby/On) trang 16
Mở nguồn hoặc để chế độ chờ.
- 2 [MASTERVOLUME]..... trang 18
Điều chỉnh âm lượng tổng.
- 3 Nút [DEMO] trang 19
Mở màn hình để chọn Demo.
- 4 Nút [MIC SETTING/VOCAL HARMONY] (PSR-S970) / nút [MIC SETTING] (PSR-S770) trang 88
Mở màn hình để cài đặt microphone/guitar và (chỉ có PSR-S970) cài đặt Vocal Harmony.
- 5 Nút SONG trang 62
Chọn Song và điều khiển phát Song.
- 6 Chọn STYLE trang 48
Chọn kiểu Style.
- 7 Nút [TAPTEMPO]/TEMPO trang 51
Điều khiển tốc độ phát Style, Song và Metronome.
- 8 Nút TRANSPOSE trang 38
Chuyển giọng nhạc cụ mỗi nửa tông.

- 9 Nút [METRONOME]..... trang 37
Mở hoặc tắt metronome (đếm nhịp).
- 10 Nút [FADE IN/OUT]..... trang 52
Điều khiển fade in/out khi phát Style/Song.
- 11 Nút [OTS LINK]..... trang 54
Chuyển chức năng OTS Link thành on/off.
- 12 Nút STYLE CONTROL..... trang 50
Điều khiển phát lại Style.
- 13 Nút [ASSIGN], LIVECONTROL..... trang 40
Gán chức năng để điều khiển trong thời gian thực.
- 14 Nút [PITCHBEND]..... trang 39
Nắn tiếng lên cao hay giảm xuống.
- 15 Nút [MODULATION] trang 39
Dành cho các hiệu ứng rung tiếng v.v...
- 16 Cổng [PHONES]..... trang 15
Đề kết nối tai nghe.
- 17 LCD and related controls trang 20
- 18 Nút [BAL.] trang 57, 74
Mở màn hình cài đặt volume balance giữa các thành phần.



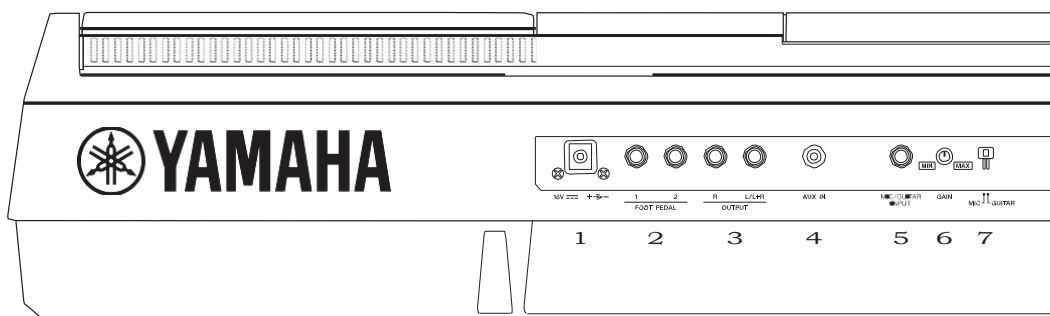
- 19 Nút **[MIXER/EQ]**trang 95
Mở cài đặt khác nhau cho phím, Style và Song.
- 20 Nút **[CHANNEL ON/OFF]**..... trang 56, 65
Mở cài đặt kênh Style/Song mở hoặc tắt.
- 21 Nút **[FUNCTION]** trang 104
Cài đặt chuyên sâu và tự tạo Styles, Songs và Multi Pads.
- 22 Nút chọn **VOICE**..... trang 36
Chọn Voice.
- 23 Nút **[USB AUDIO PLAYER]**..... trang 71
Mở màn hình phát tập tin audio và thu âm phần trình diễn với định dạng audio.
- 24 Nút **[USB]** trang 101
Mở màn hình để lựa chọn tập tin file trong USB.
- 25 Nút **VOICE EFFECT** trang 42
Cài đặt hiệu ứng âm thanh.

- 26 Nút **[MUSIC FINDER]** trang 80
Mở panel setups.
- 27 Nút **PART SELECT** trang 36
Chọn các thành phần.
- 28 Nút **PART ON/OFF** trang 35
Mở hoặc tắt các thành phần.
- 29 Nút **REGISTRATION MEMORY** trang 85
Đăng ký hoặc mở lại panel setup.
- 30 Nút **MULTI PAD CONTROL** trang 76
Chọn và phát đoạn nhạc hoặc tiếng Multi Pad.
- 31 Nút **ONE TOUCH SETTING**..... trang 53
Mở màn hình cài đặt Style thích hợp.
- 32 Nút **UPPER OCTAVE** trang 38
Dịch chuyển cao độ theo mỗi octave.

Panel Setup (Cài đặt Panel)

Bạn có thể tạo nên rất nhiều các cài đặt khác nhau bằng cách điều khiển trên màn hình. Hãy tham khảo phần "panel setup" hoặc "panel settings" trong tài liệu này".

■ Mặt sau

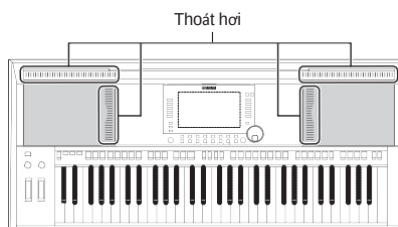


- | | |
|---|--|
| <p>1 DC IN jacks..... trang 16
Để kết nối adaptor.</p> <p>2 FOOT PEDAL [1]/[2] jacks..... trang 97
Để kết nối Footswitches và/hoặc Foot controllers.</p> <p>3 OUTPUT [L/L+R]/[R] jacks..... trang 98
Để kết nối thiết bị audio bên ngoài.</p> <p>4 [AUX IN] jack trang 98
Để kết nối thiết bị audio bên ngoài, như máy chơi nhạc cá nhân.</p> | <p>5 [MIC/GUITAR INPUT] jack..... trang 88
Để kết nối microphone hoặc guitar.</p> <p>6 [GAIN] knob trang 88
Để điều chỉnh mức vào của [MIC/GUITAR INPUT] jack.</p> <p>7 [MIC/GUITAR] switch trang 88
Để chuyển đổi giữa "MIC" and "GUITAR" để dùng [MIC/GUITAR INPUT] jack thích hợp.</p> |
|---|--|

Air Vents

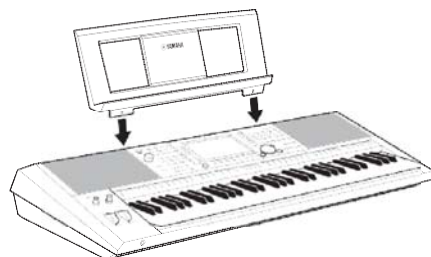
GHÌ CHÚ

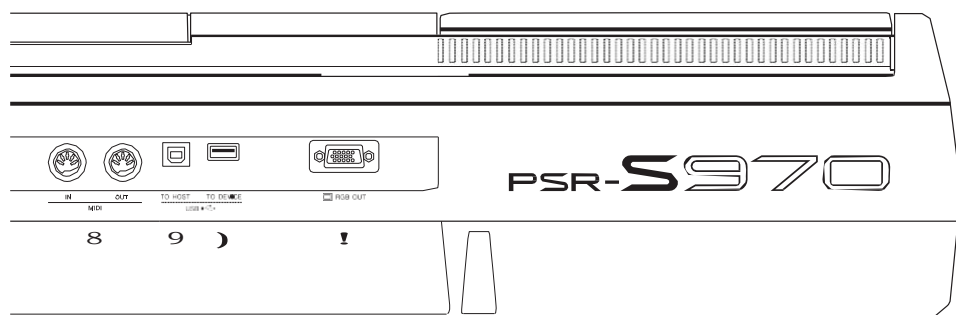
Nhạc cụ này có các lỗ thông gió. Không chèn hoặc để các vật khác chặn các lỗ này, điều đó có thể khiến các linh kiện bên trong đàn tản nhiệt không tốt và gây nóng.



Gắn giá nhạc

Gắn giá nhạc vào khe như hình bên.

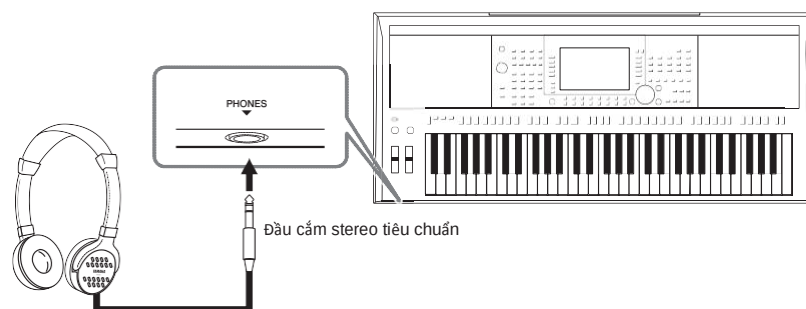




- 8 **MIDI [IN]/[OUT] terminals**..... trang 103
 Để kết nối các thiết bị MIDI.
- 9 **[USB TO HOST] terminal**..... trang 102
 Để kết nối với computer.
- 10 **[USB TO DEVICE] terminal** trang 100
 Để kết nối thiết bị USB.
- 11 **[RGB OUT] terminal (PSR-S970)**..... trang 99
 Để kết nối với màn hình ngoài.

Sử dụng Headphones

Kết nối headphone vào cổng [PHONES].



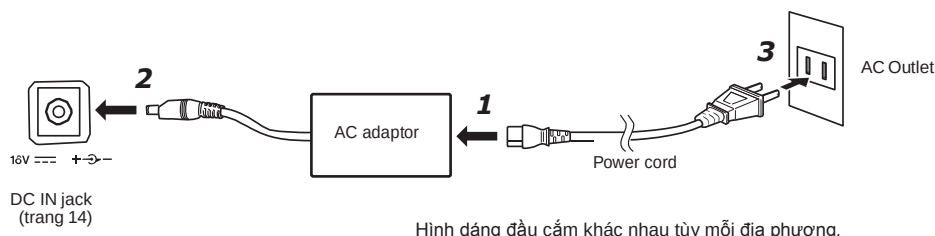
⚠ CHÚ Ý

Không nên nghe với âm lượng lớn trong thời gian dài. Điều này có thể ảnh hưởng đến thính lực của bạn.

Cài đặt

Nguồn điện

Kết nối AC adaptor theo thứ tự sau.



CẢNH BÁO

Chỉ sử dụng AC adaptor tiêu chuẩn (trang 111). Dùng sai AC adaptor có thể làm hư đàn hoặc nòng bất thường.

THẬN TRỌNG

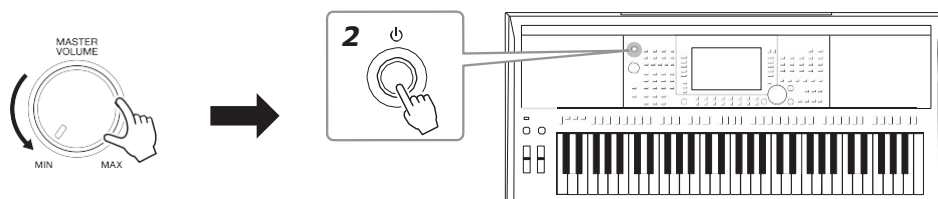
Khi cài đặt đàn, đảm bảo rằng ổ cắm AC bạn đang sử dụng có thể dễ dàng tiếp cận. Nếu xảy ra trục trặc hoặc sự cố, hãy ngay lập tức tắt nguồn và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm.

GHI CHÚ

Làm ngược lại quy trình khi bạn ngắt nguồn từ AC adaptor.

Bật/ tắt nguồn điện

1 Vận nút [MASTER VOLUME] về “MIN”.



2 Nhấn nút [] (Standby/On) để mở nguồn.

Sau khi màn hình chính hiển thị, điều chỉnh nút âm lượng đến vị trí mong muốn.

3 Sau khi dùng xong, nhấn nút [] (Standby/On) vài giây để tắt nguồn.

GHI CHÚ

Không nhấn foot pedal hoặc dịch chuyển nút [PITCH BEND] v.v... Nếu nhấn trong lúc đàn khởi động có thể khiến đàn bị loạn chức năng.

GHI CHÚ

Bạn không thể sử dụng đàn cho đến khi đàn khởi động xong hoàn toàn, kể cả việc tắt nguồn và chơi đàn..

Trang sau

⚠ CHÚ Ý

Điện vẫn còn lưu trong đàn ngay cả khi đã tắt nguồn. Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm nếu không sử dụng đàn trong thời gian dài.

GHI CHÚ

Trong khi ghi âm hoặc chỉnh sửa, hoặc trong khi một thông báo được hiển thị trên màn hình, bạn không thể tắt nguồn ngay cả khi bấm nút [] (Standby / On). Nếu bạn muốn tắt máy, nhấn nút [] (Standby / On) sau khi ghi âm, chỉnh sửa xong, hoặc sau khi thông báo biến mất. Nếu bạn cần phải tắt ngay, nhấn và giữ [] (Standby / On) lâu hơn ba giây. Lưu ý rằng việc tắt cưỡng bức này có thể gây mất dữ liệu và gây hư đàn.

Cài đặt chức năng Auto Power Off (Tự Động Tắt Nguồn)

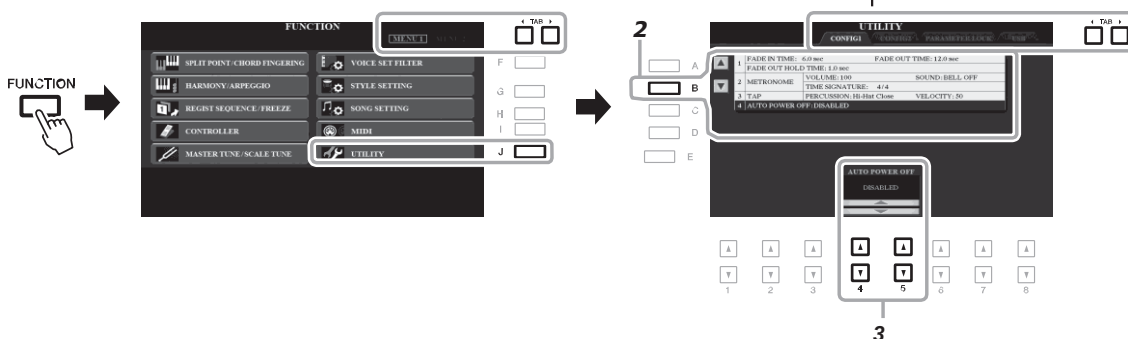
Để ngăn chặn tiêu thụ điện năng không cần thiết, đàn này có chức năng tự động tắt nguồn nếu đàn không hoạt động trong một khoảng thời gian nhất định. Mặc định là 30 phút, tuy nhiên, bạn có thể thay đổi thời gian tắt nguồn.

GHI CHÚ

Các dữ liệu mà không được lưu vào USER hoặc ổ USB sẽ bị mất nếu nguồn tự động tắt. Hãy nhớ lưu dữ liệu trước khi tắt nguồn (tr28).

1 Mở chức năng.

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [J] UTILITY → TAB [◀] CONFIG 1



2 Nhấn nút [B] vài lần để chọn “4 AUTOPOWER OFF.”

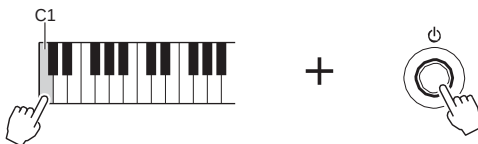
3 Dùng nút [4 ▲▼]/[5 ▲▼] để chọn giá trị cài đặt.

Nếu bạn không muốn dùng chế độ tắt nguồn tự động, chọn DISABLED.

Nhấn nút [EXIT] vài lần để quay lại màn hình chính.

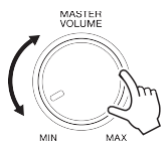
Tắt chế độ Auto Power Off (cách đơn giản)

Nhấn giữ phím ngoài cùng bên trái và đồng thời bật nguồn. Một thông báo hiện ra cho biết chức năng bỏ chọn chế độ tắt nguồn tự động đã được kích hoạt.



Điều chỉnh Âm Lượng Tổng

Xoay nút [MASTER VOLUME] để điều chỉnh âm lượng khi chơi đàn.



THẬN TRỌNG

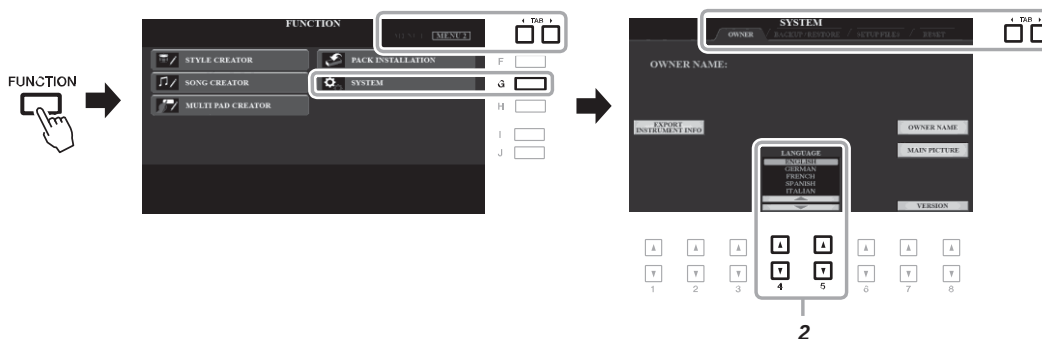
Không mở âm lượng to trong thời gian dài. Việc này có thể gây mất thính giác.

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị

Chọn các ngôn ngữ được cài đặt sẵn (English, Japanese, German, French, Spanish, Italian) khi hiển thị thông báo.

1 Mở chức năng.

[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [G] SYSTEM → TAB [◀] OWNER



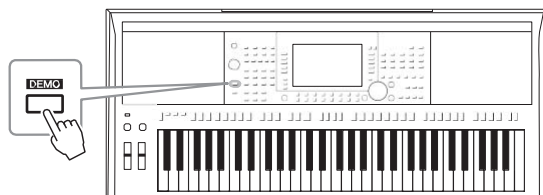
2 Dùng nút [4 ▲▼]/[5 ▲▼] để chọn lựa và thay đổi ngôn ngữ mong muốn.

Nhấn nút [EXIT] vài lần để quay lại màn hình chính.

Phát Demo

Demo cung cấp các thông tin hữu ích, dễ hiểu, giới thiệu về các tính năng và chức năng cũng với âm thanh chất lượng cao.

1 Nhấn nút [DEMO] để mở màn hình Demo.



2 Nhấn một trong các nút [A] – [E] để chọn danh sách Demo. Nhấn một trong các nút [F] – [J] để phát Demo liên tục, mở nhiều màn hình khác.

Menu phụ có thể hiện ra trên màn hình. Nhấn nút [A] – [J] để chọn menu phụ bạn muốn.

3 Nhấn [EXIT] vài lần để thoát màn hình Demo.

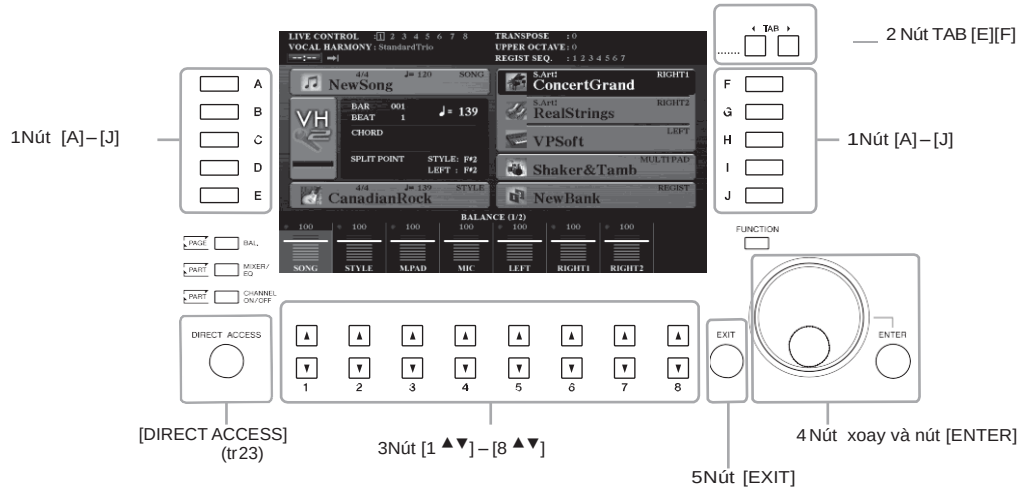
GHI CHÚ

Nhấn [EXIT] để quay lại menu cao hơn.

Cách sử dụng căn bản

Điều khiển dựa trên màn hình

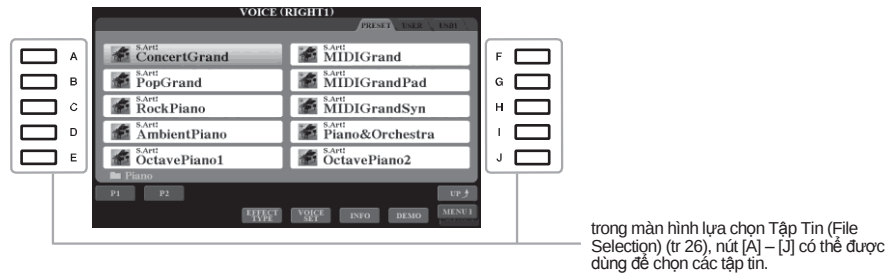
Màn hình cung cấp thông tin cho tất cả các loại cài đặt. Bạn có thể thay đổi bằng cách chọn các nút xung quanh màn hình.



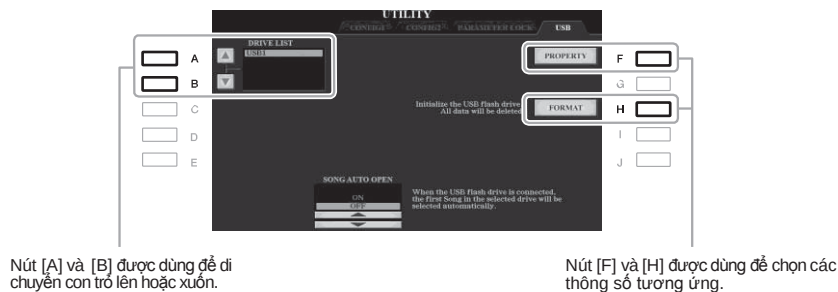
1 Nút [A]–[J]

Nút [A] – [J] dùng để chọn các menu xuất hiện ngay bên cạnh.

• Ví dụ 1



• Ví dụ 2



2 Nút TAB [◀][▶]

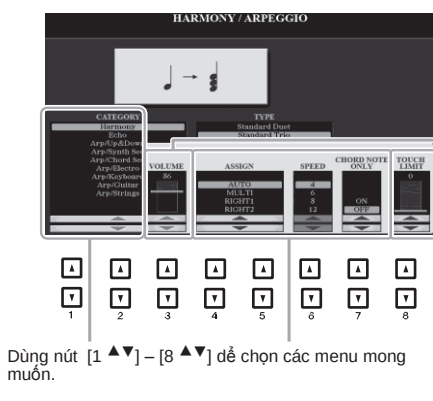
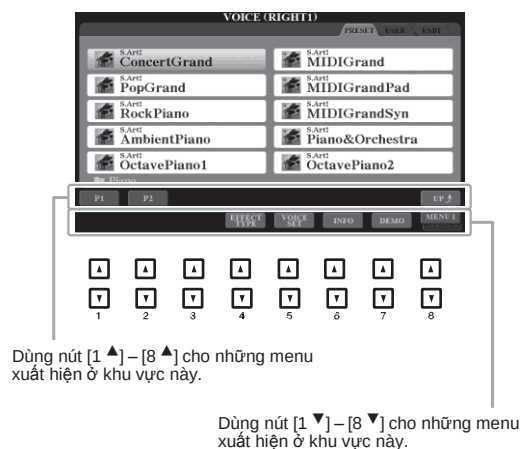
Nút dùng để thay đổi trang hiển thị sẽ có “tab” trên đầu trang.



Basic Operations

3 Nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼]

Nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] dùng để chọn hoặc điều chỉnh cài đặt (lên hoặc xuống) cho những chức năng hiển thị ngay bên cạnh.



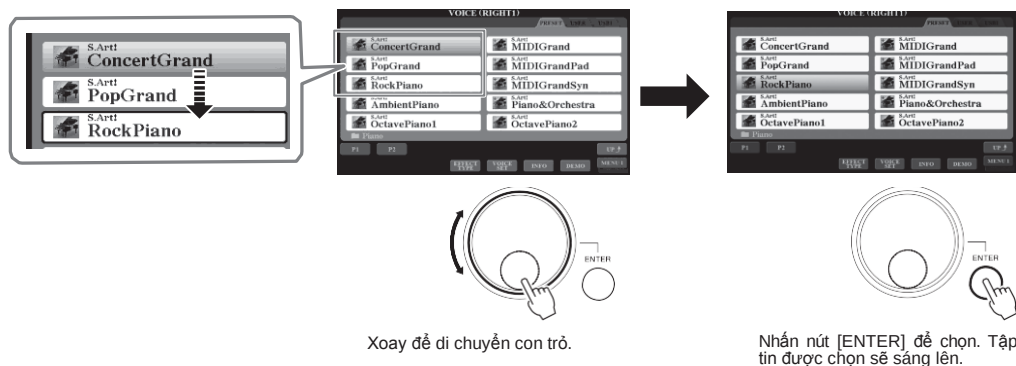
Dùng nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] để điều chỉnh các thông số xuất hiện ở mỗi trang thông tin (hoặc nút xoay).
Để quay lại giá trị cài đặt gốc, nhấn đồng thời cả hai nút [▲] và [▼]

4 Nút Quay Số và nút [ENTER]

Tùy vào màn hình đã được chọn, Nút Quay Số có thể được dùng theo hai cách sau.

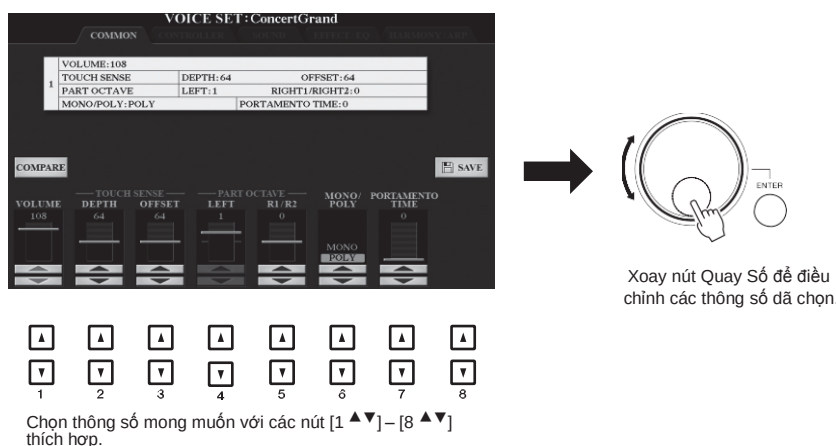
- **Chọn tập tin (Voice, Style, Song, và thông số khác)**

Khi màn hình File Selection (tr 26) hiển thị, bạn có thể dùng nút Quay Số và nút [ENTER] để chọn một tập tin.



- **Điều khiển giá trị các thông số**

Bạn có thể thoải mái dùng nút Quay Số song song với các nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] để điều chỉnh các thông số hiển thị trên màn hình.



Kỹ thuật này cũng hoạt động tốt với các thông số pop-up như Tempo và Transpose. Chỉ cần nhấn nút thích hợp (vd., TEMPO [+]), và xoay nút Quay Số để cài đặt giá trị.

5 Nút [EXIT] (thoát)

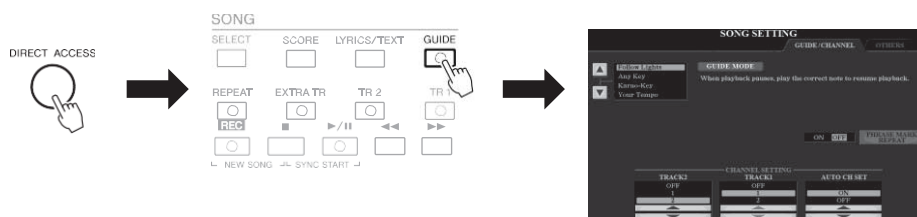
Nhấn nút [EXIT] để quay lại màn hình trước đó. Nhấn nút [EXIT] vài lần để quay lại màn hình cài đặt mặc định chính (tr 24).



Mở nhanh màn hình muốn truy cập—Direct Access

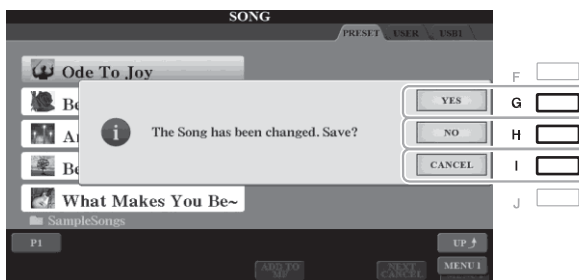
Với chức năng truy cập trực tiếp thuận tiện, bạn có thể ngay lập tức mở nhanh màn hình mong muốn – chỉ cần nhấn một nút bấm. Hãy tham khảo "biểu đồ truy cập trực tiếp" trên trang 106 để biết danh sách các màn hình có thể mở ra với chức năng truy cập trực tiếp.

- 1 Nhấn nút **[DIRECT ACCESS]**.
Một thông báo xuất hiện trên màn hình nhắc bạn nhấn nút thích hợp.
- 2 Nhấn nút (hoặc xoay knob, bánh xe, pedal đã kết nối) tương ứng với màn hình bạn muốn cài đặt.
Ví dụ, nhấn nút **[GUIDE]** để mở cài đặt cho Guide mode.



Thông điệp hiển thị trên màn hình

Một thông báo (thông tin hoặc hộp thoại xác nhận) đôi khi xuất hiện trên màn hình để tạo thuận lợi cho việc chơi đàn. Khi thông báo xuất hiện, bạn chỉ cần nhấn nút thích hợp.

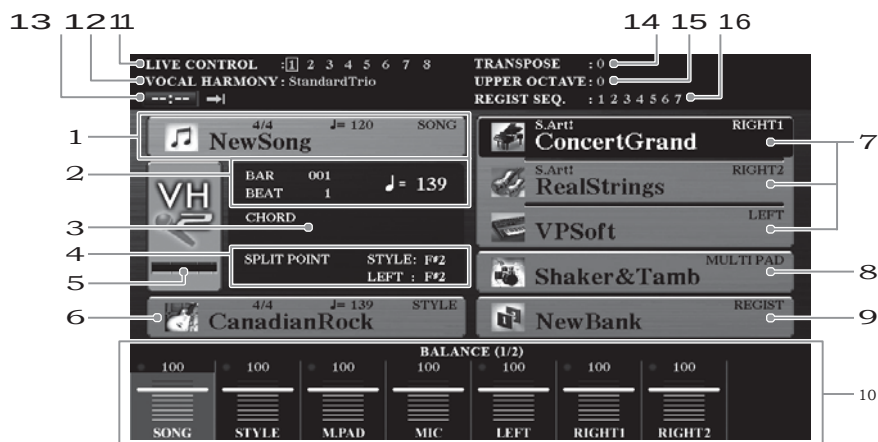


Cấu hình hiển thị chính

Thông điệp xuất hiện trên màn hình chính khi mở nguồn. Màn hình hiển thị các cài đặt căn bản hiện tại cho các Voice và Style đã được chọn, cho phép bạn thấy trong mỗi trang đơn. Màn hình chính xuất hiện trong suốt thời gian bạn chơi đàn.

GHI CHÚ

Bạn có thể mở nhanh màn hình chính bằng cách nhấn nút [DIRECT ACCESS], ngay sau khi nhấn nút [EXIT].



1 Tên Song (bài nhạc) và thông tin liên quan

Hiển thị tên Song đã được chọn, thời gian và tempo. Nhấn nút [A] để chọn màn hình Song Selection – chọn bài nhạc (tr 62).

2 BAR/BEAT/Tempo

Hiển thị vị trí hiện tại (bar/beat/tempo) khi phát Style hoặc Song.

3 Tên hợp âm

Khi mở nút [ACMP], hợp âm trên đàn sẽ hiển thị. Khi phát Song có chứa thông tin hợp âm, thì hợp âm hiện tại sẽ hiển ra.

4 Split Point – điểm phân chia

Hiển thị vị trí của Split Point (tr 58).

5 Báo mức tín hiệu vào của MIC/Guitar (PSR-S970)

Khi một microphone/guitar được kết nối, mức tín hiệu đầu vào sẽ sáng lên. Điều chỉnh núm xoay [GAIN] trên màn hình điều khiển chính thành màu xanh hoặc vàng (nhưng chưa thành màu đỏ). Tham khảo trang 88 để có thêm thông tin về kết nối microphone/guitar, nhấn nút [B]/[C]/[D] để mở màn hình chọn kiểu Vocal Harmony.

6 Tên Style và thông tin liên quan

Hiển thị tên Style đã được chọn trong hiện tại, thời gian và tempo. Nhấn nút [E] để mở màn hình chọn Style (trang 48).

7 Tên Voice

Hiển thị tên Voice đã được chọn trong hiện tại cho phần RIGHT 1, RIGHT 2 và LEFT (trang 35). Dùng nút [F], [G] and [H] để mở màn hình lựa chọn Voice cho các phần phản ứng: Nhấn một lần để tô làm sáng thành phần của Voice, nhấn thêm một lần nữa để mở màn hình lựa chọn Voice.

8 Tên từng kênh của Multi Pad

Hiển thị tên của từng bank trong Multi Pad. Nhấn nút [I] để mở màn hình lựa chọn kênh Multi Pad (trang 76).

9 Tên từng kênh của Registration Memory

Hiển thị tên của từng kênh Registration Memory đã được chọn và số Registration Memory. Nhấn nút [J] để mở màn hình lựa chọn kênh RegistrationMemory (trang 86).

10 Cài đặt Volume Balance hoặc Channel On/Off

Hiển thị cài đặt volume balance (trang 57) hoặc channel on/off (trang 56,65) giữa các thành phần. Dùng nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] để thay đổi cài đặt.

CHỈ CHÚ

Nhấn nút [BAL.] để mở màn hình Volume Balance, và nhấn nút [CHANNEL ON/OFF] để mở màn hình CHANNELON/OFF.

11 Thông tin núm LIVE CONTROL

Hiển thị số đã được chọn trong số tám giá trị có thể gán cho núm LIVE CONTROL (trang 40).

12 Loại Vocal Harmony (PSR-S970)

Hiển thị loại Vocal Harmony đã được chọn trong hiện tại (tr 91).

13 Thông tin phát /thu âm Audio trên ổ nhớ USB

Hiển thị thông tin tập tin audio đã được chọn từ USB đang kết nối (trang 71), bao gồm thời gian phát còn lại, tên tập tin và icon chế độ Repeat. Khi thu âm audio đang chờ sẵn, đèn hiệu "WAITING" sẽ xuất hiện. Trong khi đang thu âm, đèn hiệu "RECORDING" sáng lên liên tục.

14 Transpose - chuyển giọng

Hiển thị giá trị thay đổi mỗi đơn vị nửa cung (trang 38).

15 Nâng Octave

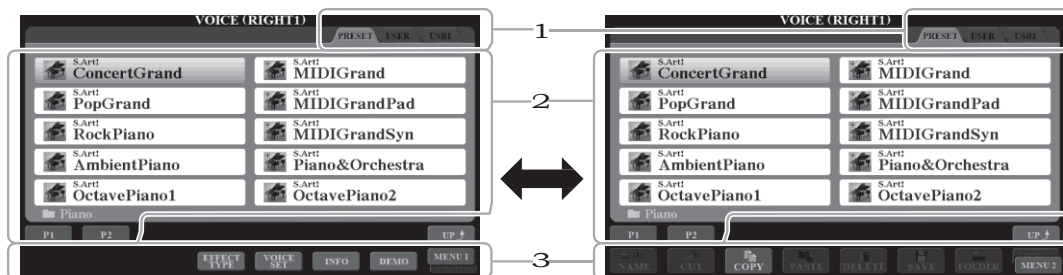
Hiển thị giá trị khi dịch chuyển octave (trang 38).

16 Registration Sequence

Xuất hiện khi kích hoạt chế độ Registration Sequence. Tham khảo Reference Manual trên website, Chương 7 để biết thêm chi tiết.

Hiển thị cấu hình File Selection – chọn tập tin

Hiển thị File Selection cho phép bạn chọn Voice, Styles, và dữ liệu khác. Hiển thị File Selection một trong các nút VOICE hoặc STYLE, SONG [SELECT] v.v...



1 Địa chỉ (ổ đĩa) lưu dữ liệu

- **PRESET** Nơi lưu trữ các dữ liệu đã được lập trình sẵn (preset).
- **USER** Nơi lưu các bản thu hoặc bản biên tập. Bộ Tiếng và Giai điệu mở rộng cũng được lưu ở đây trong thư mục Expansion.
- **USB** Nơi lưu các dữ liệu trong USB. Chỉ xuất hiện khi ổ USB được cắm vào cổng [USB TO DEVICE].

GHI CHÚ

Đọc phần "kết nối USB" ở trang 100 trước khi dùng USB.

GHI CHÚ

Bạn cũng có thể truy cập vào Voice, Style, và các dữ liệu khác được lưu trong USB (trang 101).

2 Dữ liệu có thể chọn (tập tin)

Màn hình sẽ hiện ra các tập tin có thể được chọn. Nếu có nhiều hơn 10 tập tin, số trang (P1, P2 ...) sẽ hiện ra bên dưới tập tin. Nhấn nút thích hợp để thay đổi trang hiển thị. Nút "Next" xuất hiện khi có trang kế tiếp, nút "Prev." xuất hiện khi có trang trước đó.

GHI CHÚ

Dữ liệu bao gồm loại đã được lập trình sẵn và loại do người dùng tự tạo đều được lưu dưới dạng "files."

3 MENU 1/MENU 2

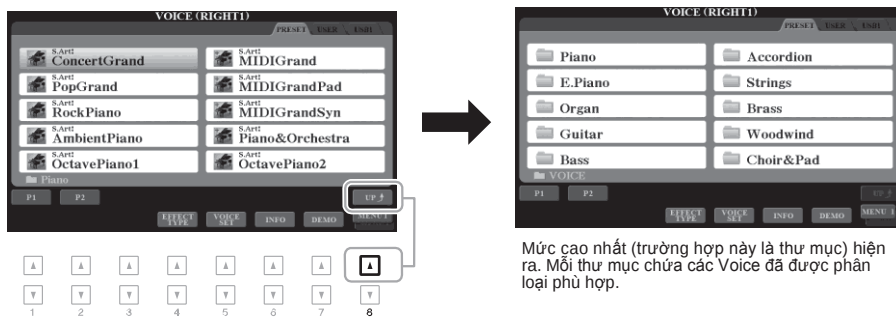
Bên dưới màn hình lựa chọn tập tin (File Selection), bạn có thể chuyển đổi giữa MENU 1 và MENU 2 bằng cách nhấn nút [8 ▼]. MENU 1 hiển thị tên các chức năng liên quan đến tập tin hiện tại (Voice, Style, Song, v.v...), MENU 2 hiển thị tên chức năng của phần quản lý tập tin/ thư mục (trang 27).

Mở thư mục cấp cao hơn

Khi tập tin trong thư mục hiện ra, "UP" hiện ra ở nút [8 ▲]. Nhấn nút này để mở ra thư mục ở cấp cao hơn.

Ví dụ màn hình chọn PRESET Voice

PRESET Voices được phân loại và chứa trong các thư mục phù hợp.



Màn hình cho thấy các Voice có trong thư mục.

Mức cao nhất (trường hợp này là thư mục) hiện ra. Mỗi thư mục chứa các Voice đã được phân loại phù hợp.

Quản lý tập tin

Bạn có thể lưu, đặt tên, sao chép, di chuyển, xóa các tập tin, và bạn có thể tạo các thư mục để quản lý các tập tin bằng các nút nằm ở vị trí thấp hơn trong việc hiển thị lựa chọn file. Hãy tham khảo trang 26 để biết thông tin trên màn hình hiển thị lựa chọn thư mục.

GHI CHÚ

Hãy đọc "Kết nối thiết bị USB" trước khi sử dụng USB (trang 100).

Hạn chế đối với các Song được bảo vệ

Các Song cài đặt sẵn và hầu hết các Song thương mại có sẵn được bảo vệ để ngăn chặn việc sao chép bất hợp pháp hoặc vô tình xóa mất. Các Song đó được đánh dấu bởi những chỉ thị ở phía trên bên trái của tên file. Các chỉ dẫn và những hạn chế liên quan được nêu chi tiết bên dưới.

- **Prot. 1:** Cho biết Song cài sẵn được sao chép vào ổ USER. Các bài đó chỉ có thể sao chép / di chuyển / xóa trong ổ USER.
- **Prot. 2 Orig:** Cho biết bài hát được định dạng bảo vệ bởi Yamaha. Các bài đó không thể copy. Có thể được di chuyển / lưu vào ổ USER và ổ USB với ID.
- **Prot. 2 Edit:** Song đã được biên tập trong phần "Prot.2 Orig". Các bài đó không thể copy. Có thể được di chuyển / lưu vào ổ USER và ổ USB với ID.

GHI CHÚ

- Hãy chắc chắn rằng "Prot. 2 "Song và " Prot. 2E "Song tương ứng nằm trong cùng một thư mục. Nếu không, "Prot. 2E "Song không thể được phát lại. Nếu bạn di chuyển Song loại này, hãy chắc chắn rằng bạn đã di chuyển cả "Prot. 2 "và" Prot. 2E "Songs vào cùng thư mục.
- Không bao giờ thay đổi "Prot. 2 " tên Song và biểu tượng trên màn hình. Nếu không, "Prot. 2E "Song tương ứng sẽ không thể được phát lại.

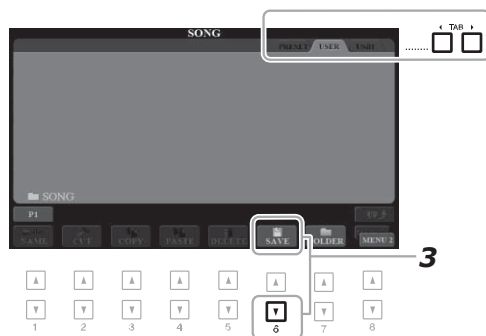


Trang sau

Lưu một tập tin

Bạn có thể lưu dữ liệu gốc của bạn (chẳng hạn như bài hát bạn đã thu) như một tập tin vào phần USER hoặc ổ USB trong màn hình lựa chọn (trang 26).

- 1 Trong màn hình chọn tập tin, chọn tab thích hợp (USER hoặc USB) mà bạn muốn lưu dữ liệu bằng cách dùng nút TAB [◀][▶] . Nếu bạn muốn lưu dữ liệu nằm trong thư mục có sẵn, hãy chọn thư mục ở đây.



GHI CHÚ

Không thể lưu tập tin vào tab PRESET tab hoặc thư mục "Expansion" (trang 46) trong tab USER.

- 2 Đảm bảo rằng MENU 2 hiện ra ở góc dưới bên phải của màn hình.

Nếu cần, nhấn nút [8 ▼] để mở MENU 2.

- 3 Nhấn nút [6 ▼] (SAVE).

Màn hình nhập ký tự sẽ xuất hiện.



GHI CHÚ

Để hủy việc lưu, nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) trước bước 5 bên dưới.

- 4 Nhập tên tập tin (trang 32).

Nếu bỏ qua bước này, bạn vẫn có thể đổi tên file bất cứ lúc nào sau khi lưu (trang 30).

- 5 Nhấn nút [8 ▲] (OK) để lưu file.

Các tập tin được lưu sẽ tự động nằm ở vị trí theo thứ tự ABC.

GHI CHÚ

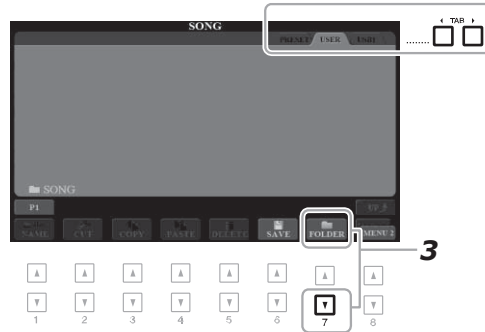
Trong tab USER, số tập tin có thể lưu được tối đa tùy thuộc vào độ dài tên tập tin và dung lượng của tập tin.

Tạo một thư mục mới

Bạn có thể tạo các thư mục để dễ quản lý dữ liệu do mình tạo ra.

1 Chọn tab thích hợp (USER hoặc USB) mà bạn muốn tạo một thư mục mới bằng cách nhấn nút TAB [◀][▶].

Nếu bạn muốn tạo một thư mục mới trong một thư mục hiện tại, bạn cũng có thể chọn thư mục ở đây.



2 Hãy chắc rằng MENU 2 hiện ra ở góc dưới bên phải của màn hình.

Nếu cần, nhấn nút [8 ▼] để mở MENU 2.

3 Nhấn nút [7 ▼] (FOLDER) .

Màn hình nhập ký tự sẽ hiện ra.



4 Nhập tên thư mục mới (trang 32).

Các thư mục mới sẽ được lưu tại vị trí thích hợp theo thứ tự ABC.

GHI CHÚ

Không thể tạo thư mục mới trong tab PRESET hoặc thư mục "Expansion" (trang 46) trong tab USER.

NOTE

Tối đa 500 tập tin/thư mục có thể được lưu trong một thư mục.

GHI CHÚ

Trong tab USER, không thể tạo quá ba mức độ thư mục. Số lượng đối đa các file / thư mục có thể khác nhau tùy thuộc vào kích thước và độ dài của tên file / thư mục.

GHI CHÚ

Muốn xóa thao tác tạo thư mục mới, hãy nhấn nút [8 ▼] (CANCEL).

GHI CHÚ

Không đặt tên thư mục là "Expansion". Nếu không toàn bộ dữ liệu chứa trong thư mục "Expansion" sẽ bị mất khi bạn cài bộ Expansion Pack (trang 46).

Đặt lại tên tập tin/ thư mục

Bạn có thể đặt lại tên của tập tin/ thư mục.

- 1 Trong màn hình hiển thị lựa chọn tập tin, chọn tab thích hợp (USER hoặc USB) có chứa các tập tin / thư mục mà bạn muốn đổi tên bằng cách sử dụng nút TAB [◀][▶].

GHI CHÚ

Không thể đặt lại tên tập tin và thư mục trong tab PRESET hoặc thư mục "Expansion" (trang 46) trong tab USER.

- 2 Hãy chắc rằng MENU 2 hiện ra ở góc dưới bên phải của màn hình. Nếu cần, nhấn nút [8 ▼] để mở MENU 2.

- 3 Nhấn nút [1 ▼] (NAME).
Cửa sổ đặt lại tên sẽ xuất hiện bên dưới màn hình.



- 4 Nhấn nút một trong các nút [A] – [J] tương ứng với các tập tin/ thư mục.

- 5 Nhấn nút [7 ▼] (OK) để xác nhận tập tin/ thư mục bạn chọn.
Cửa sổ nhập ký tự sẽ xuất hiện.

- 6 Nhập tên cho tập tin. Thư mục đã chọn (trang 32).
Tên của tập tin/ thư mục sau khi đổi sẽ tự động lưu ở vị trí thích hợp theo thứ tự ABC.

GHI CHÚ

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để hủy việc đổi tên.

GHI CHÚ

Không đặt tên thư mục là "Expansion". Nếu không toàn bộ dữ liệu chứa trong thư mục "Expansion" sẽ bị mất khi bạn cài bộ Expansion Pack (trang 46).

Sao chép hoặc di chuyển tập tin

Bạn có thể sao chép hoặc cắt các tập tin và dán chúng vào một vị trí (thư mục). Bạn cũng có thể sao chép các thư mục (nhưng không phải di chuyển) bằng cách sử dụng các bước tương tự.

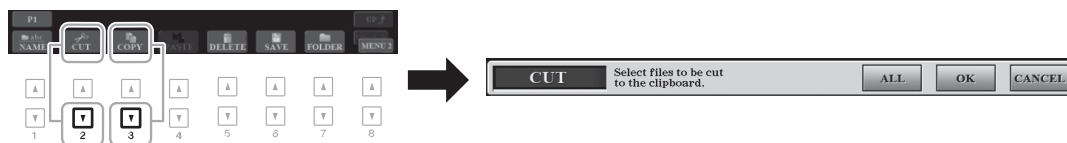
- 1 Trong màn hình hiển thị lựa chọn tập tin, chọn tab thích hợp (PRESET, USER hoặc USB) trong đó có chứa các tập tin/ thư mục mà bạn muốn sao chép bằng cách dùng nút TAB [◀][▶].
- 2 Hãy chắc rằng MENU 2 hiện ra ở góc dưới bên phải của màn hình. Nếu cần, nhấn nút [8 ▼] để mở MENU 2.

GHI CHÚ

- Tập tin trong tab PRESET không thể bị di chuyển, chỉ có thể sao chép.
- Tập tin trong thư mục "Expansion" (trang 46) ở tab USER tab không thể sao chép hoặc di chuyển.
- Dữ liệu các Song có chức năng chống sao chép để ngăn chặn việc sao chép bất hợp pháp.

3 Nhấn nút [3 ▼] (COPY) để sao chép hoặc [2 ▼] (CUT) để di chuyển.

Cửa sổ cho các hoạt động Copy (sao chép)/ Cut (cắt) xuất hiện ở dưới cùng của màn hình.



4 Nhấn nút [A] – [J] tương ứng đến tập tin/ thư mục mong muốn.

Nhấn nút chọn (sáng màu) tập tin/ thư mục. Để hủy chọn, nhấn nút [A] – [J] tương tự lần nữa.

Nhấn nút [6 ▼] (ALL) để chọn tất cả tập tin/thư mục trên màn hình hiện tại, bao gồm các trang khác. Để hủy chọn, nhấn nút [6 ▼] (ALL OFF) lần nữa.

NOTE

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để hủy việc sao chép.

5 Nhấn nút [7 ▼] (OK) để xác nhận chọn tập tin/ thư mục.

6 Chọn tab nơi chuyển đến (USER hoặc USB) để dán tập tin/ thư mục bằng cách dùng nút TAB [◀][▶].

Nếu cần, chọn thư mục đến bằng cách dùng nút [A] – [J].

7 Nhấn nút [4 ▼] (PASTE) để dán tập tin/ thư mục đã chọn ở bước 4.

Tập tin/ thư mục sau khi dán sẽ tự động lưu ở vị trí thích hợp theo thứ tự ABC.

Xóa tập tin/ thư mục

Bạn có thể xóa riêng lẻ hoặc nhiều tập tin/ thư mục.

1 Trong màn hình hiển thị lựa chọn tập tin, chọn tab thích hợp (PRESET, USER hoặc USB) trong đó có chứa các tập tin/ thư mục mà bạn muốn sao xóa bằng cách dùng nút TAB [◀][▶].

GHI CHÚ

Không thể xóa tập tin và thư mục trong tab PRESET hoặc "Expansion" (trang 46) trong tab USER

2 Hãy chắc rằng MENU 2 hiện ra ở góc dưới bên phải của màn hình.

Nếu cần, nhấn nút [8 ▼] để mở MENU 2.

3 Nhấn nút [5 ▼] (DELETE).

Cửa sổ cho các hoạt động xóa xuất hiện ở dưới cùng của màn hình.



Trang sau

4 Nhấn nút [A] – [J] tương ứng đến tập tin/ thư mục mong muốn.

Nhấn nút chọn (sáng màu) tập tin/ thư mục. Để hủy chọn, nhấn nút [A] – [J] tương tự lần nữa.

Nhấn nút [6 ▼] (ALL) để chọn tất cả tập tin/thư mục trên màn hình hiện tại, bao gồm các trang khác. Để hủy chọn, nhấn nút [6 ▼] (ALL OFF) lần nữa.

5 Nhấn nút [7 ▼] (OK) để xác nhận chọn tập tin/ thư mục.

6 Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

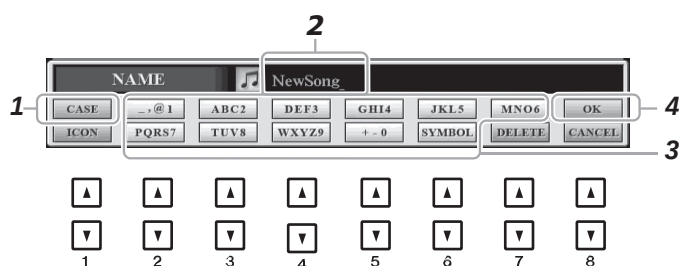
- YESXóa các tập tin / thư mục
- YES ALL Xóa tất cả các tập tin / thư mục đã chọn
- NOThoát khỏi các tập tin / thư mục mà không xóa
- CANCEL Hủy bỏ hoạt động Xóa

GHI CHÚ

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để hủy việc xóa.

Nhập ký tự

Phần này bao gồm cách nhập ký tự để đặt tên files/folders, nhập từ khóa ở Music Finder (trang 81), v.v... Nhập ký tự được thực hiện như màn hình dưới đây.



1 Thay đổi loại ký tự bằng cách nhấn nút [1▲].

- CASE Chữ in hoa, số, ký hiệu
- case Chữ nhỏ, số, ký hiệu

2 Dùng nút Quay Số để di chuyển con trỏ đến vị trí mong muốn.

3 Nhấn nút [2 ▲▼] – [6 ▲▼] và nút [7▲] tương ứng với các ký tự muốn nhập.

Mỗi nút có thể chứa nhiều ký tự khác nhau, ký tự sẽ thay đổi mỗi khi bạn nhấn nút.

Chọn ký tự và di chuyển con trỏ hoặc nhấn nút nhập ký tự khác. Hoặc cách khác, bạn chờ trong một thời gian ngắn, ký tự sẽ được nhập tự động.

Để biết thông tin phần nhập ký tự, hãy tham khảo “cách nhập ký tự khác” ở trang sau.

4 Nhấn nút [8 ▲] (OK) để thật sự nhập tên mới và quay về màn hình trước đó.

GHI CHÚ

Khi nhập lời trong chức năng Song Creator (xem trong Reference Manual, Chương 3), bạn có thể nhập ký tự tiếng Nhật (kana và kanji).

GHI CHÚ

- Không thể dung các ký hiệu đặt biệt sau:
\\ : * ? " < >
- Tên tập tin có độ dài tối đa 41 ký tự, thư mục đối đa 50 ký tự.

GHI CHÚ

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để hủy việc nhập ký tự.

Các hoạt động nhập ký tự khác

• Xóa ký tự

Di chuyển con trỏ đến vị trí bạn muốn xóa bằng cách sử dụng nút Quay Số, và nhấn nút [7 ▼] (DELETE). Để xóa tất cả ký tự trên cùng một dòng cùng một lúc, nhấn và giữ nút [7 ▼] (DELETE).

• Nhập ký hiệu hoặc khoảng cách

1. Nhấn nút [6 ▼] (SYMBOL) để mở danh sách ký hiệu.
2. Dùng nút Quay Số để di chuyển con trỏ đến ký hiệu hoặc khoảng cách, sau đó nhấn [8 ▲] (OK).

• Chọn các icons cho tập tin (hiển thị ở bên trái tên tập tin)

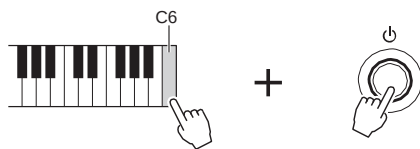
1. Nhấn nút [1 ▼] (ICON) để mở màn hình ICON SELECT (chọn icon).
2. Chọn icon bằng cách dùng nút [A] – [J], nút [3 ▲▼] – [5 ▲▼] hoặc nút Quay Số. Màn hình bao gồm nhiều trang. Nhấn nút TAB [◀][▶] để chọn các trang khác nhau.
3. Nhấn nút [8 ▲] (OK) để xác nhận chọn icon.

NOTE

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để hủy hoạt động này.

Quay về chế độ cài đặt gốc (reset)

Nhấn phím phải ngoài cùng (C6) đồng thời mở nguồn. Chế độ này sẽ cài đặt đàn quay lại trạng thái mặc định của nhà sản xuất (thông số cài đặt hệ thống). Tham khảo “Parameter Chart” trong Data List trên website để biết thêm chi tiết rằng những thông số nào thuộc về phần System Setup.



GHI CHÚ

Các Sóng đã thu âm (trang 68), Expansion Packs (trang 46), và các thư mục khác đã lưu trong đàn sẽ không bị xóa mất.

Bạn cũng có thể reset về giá trị mặc định hoặc xóa tất cả các tập tin/ thư mục trong ổ USER. Mở màn hình: [FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [G] SYSTEM → TAB [▶] RESET. Tham khảo Reference Manual trên website, Chương 11 để biết thêm chi tiết.

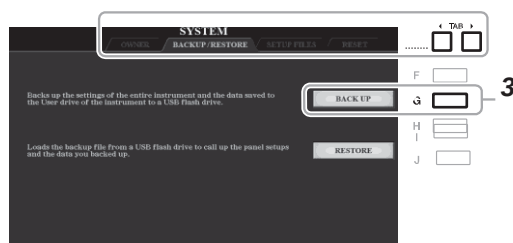
Sao lưu dữ liệu

Bạn có thể sao lưu các dữ liệu đã lưu trong ổ USER (trừ Protected Song và Expansion Voices/Styles) các tất cả các cài đặt khác trong đàn vào trong USB thành một tập tin.

1 Kết nối USB vào cổng [USB TO DEVICE] để sao lưu.

2 Mở màn hình hoạt động.

[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [G] SYSTEM → TAB [◀][▶]
BACKUP/RESTORE



3 Nhấn nút [G] (BACK UP) để lưu dữ liệu vào USB.

Khi một thông báo xác nhận xuất hiện, hãy làm theo những hướng dẫn trên màn hình.

GH CHÚ

Đọc “kết nối thiết bị USB” trang 100 trước khi sử dụng USB.

GH CHÚ

Bạn có thể sao lưu các tập tin trong ổ USER, như Voice, Song, Style, Multi Pad và Registration Memory, bằng cách sao chép riêng lẻ vào ổ USB. Tham khảo trang 30.

GH CHÚ

Bạn cũng có thể sao lưu cài đặt hệ thống, MIDI, User Effect, và Music Finder Records riêng lẻ. Mở màn hình: [FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [G] SYSTEM → TAB [◀][▶] SETUP FILES. Tham khảo Reference Manual trên website, Chương 11.

GH CHÚ

Quá trình sao lưu/ khôi phục có thể mất vài phút.

Khôi phục tập tin sao lưu (Backup File)

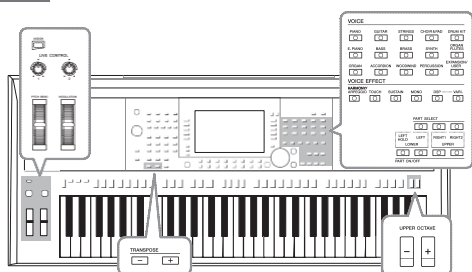
Để thực thi, nhấn nút [I] (RESTORE) trong trang BACKUP/RESTORE (ở trên). Khi thông báo xác nhận xuất hiện, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình. Đàn sẽ tự khởi động lại sau khi hoàn thành.

CHÚ Ý

Di chuyển Protected Songs (lưu trong USER) đến USB trước khi khôi phục. Nếu không, Song sẽ bị xóa mất.

Voices – Âm sắc

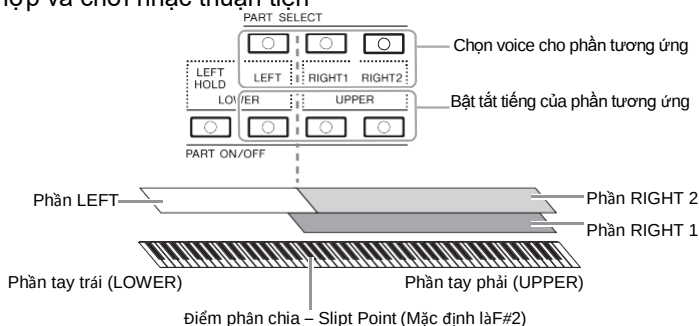
– Chơi nhạc trên đàn –



Đàn được trang bị một lượng các âm sắc các nhạc cụ với độ trung thực cao bao gồm Piano, Ghi ta, bộ dây, bộ kèn, bộ nhạc cụ hơi....

Chơi đàn sử dụng Voice

Bạn có thể chơi các âm sắc trên ba phần tiếng (part): Trái – LEFT, Phải –RIGHT 1 và 2. Bạn có thể kết hợp các phần tiếng này bằng cách sử dụng nút PART ON/OFF để tạo ra các âm sắc kết hợp và chơi nhạc thuận tiện



GHI CHÚ

Nếu bạn cần danh sách tất cả các âm sắc mặc định của đàn, tham khảo phần "Voice list" trong tài liệu Data List trên trang web

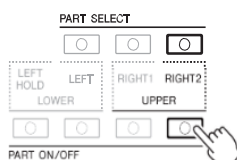
- Để chơi riêng một âm sắc cho toàn bộ bàn phím đàn: bật phần đệm RIGHT 1 hoặc 2
- Để chơi hai âm sắc khác nhau theo lớp trên toàn bộ phím đàn (Layer):
Bật RIGHT 1 và 2.
- Để chơi các âm sắc khác nhau ở vùng phím phía tay trái và tay phải của bàn phím (Chế độ Split):
Bật phần LEFT và RIGHT (1 và/ hoặc 2). Nốt F#2 và các phím thấp hơn được sử dụng cho Phần LEFT trong khi phần tay phải (không bao gồm F#2) được dùng cho phần RIGHT 1 và 2. Phím phân chia bàn phím đàn thành phần tay trái và tay phải được gọi là điểm "Split Point".

GHI CHÚ

Có thể thay đổi điểm phân chia (Trang 58).

1 Bật nút PART ON/OFF tương ứng với một hoặc các phần part tương ứng bạn muốn sử dụng.

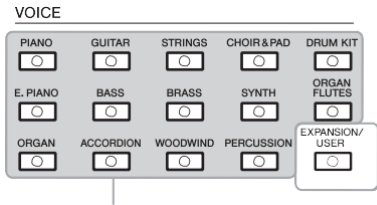
Nút PART SELECT tương ứng sẽ tự động được bật.



GHI CHÚ

Bạn có thể lưu lại âm sắc đã chọn và cài đặt bật/ tắt cho từng phần vào Registration Memory (Bảng tiếng) – (Trang 85).

- 2 Kiểm tra nút **PART SELECT** tương ứng với phần bạn muốn thay đổi Voice phải được bật.
- 3 Ấn một trong các nút chọn bộ Voice để hiển thị màn hình chọn tiếng.



Preset Voices

- **Expansion Voices – Tiếng mở rộng**
Tiếng cài đặt bên ngoài (Trang 46).
- **User Voices**
Tiếng được tạo bằng cách cân chỉnh sử dụng tính năng Voice Set (Tham khảo Reference Manual trên website) hoặc tiếng được sao chép sang vùng nhớ USER (trang 30).

GHI CHÚ

Ấn nút [8 ▲] (UP) trong màn hình chọn tiếng để hiển thị các thư mục, bộ tiếng bao gồm "GM&XG" và "GM2," vốn không có trong các nút chọn bộ tiếng.

Âm sắc mặt định của đàn được phân loại thành từng bộ và đặt trong các thư mục khác nhau. Các nút nhấn chọn bộ âm sắc tương ứng với những bộ âm sắc mặc định. Ví dụ, nhấn nút [STRING] để chọn hiển thị các âm sắc bộ dây khác nhau.

GHI CHÚ

Nếu bạn ấn nút [ORGAN FLUTES] trong bước 3, Ấn nút [I] (PRE- SETS) trước khi qua bước 4.

- 4 Ấn một trong các nút [A] – [J] tương ứng âm sắc muốn chọn. Bạn cũng có thể gọi các trang khác bằng các ấn các nút tương ứng với số trang (P1, P2 ...) hay ấn cùng lúc nhiều lần nút chọn bộ âm sắc tương ứng.



GHI CHÚ

Các đặc tính của tiếng sẽ hiển thị phía trên tên các tiếng mặc định của đàn. Chi tiết xem trang 37.

GHI CHÚ

Bạn có thể xem thông tin chi tiết của tiếng đã chọn bằng cách ấn nút [6 ▼] (INFO). (Một số tiếng sẽ không có thông tin này)

Để nghe các đoạn demo giới thiệu mẫu của âm sắc

Ấn nút [7 ▼] (DEMO) để nghe các đoạn demo giới thiệu âm sắc đã chọn. Để ngưng phát demo, ấn nút [7 ▼] lần nữa

GHI CHÚ

Xin kiểm tra để chắc rằng biểu tượng MENU 1 hiển thị ở góc dưới bên phải của màn hình hiển thị (Trang 26)

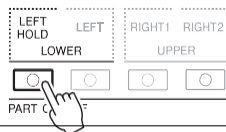
- 5 Nếu cần, thực hiện lại bước 1-4 bên trên để chọn âm sắc cho các phần khác.
- 6 Bắt đầu chơi đàn.



Giữ âm thanh của phần LEFT (Left Hold)

Khi bật nút [LEFT HOLD] trong phần PART ON/OFF khi phần LEFT được bật On, âm thanh của phần LEFT sẽ được giữ lại và tiếp tục phát khi phím đàn được thả. Với các âm sắc như nhạc cụ dây sẽ được phát liên tục, với các âm sắc có chất âm ngắn như piano, âm thanh sẽ ngắt chậm hơn (Tương tự như sử dụng pedal ngân sustain).

Tính năng này rất hữu dụng khi sử dụng với các giai điệu bởi âm thanh của phần LEFT sẽ trùng hợp âm với phần giai điệu phát ra. Để ngừng âm phần LEFT khi âm thanh đang phát ra, bạn có thể dừng phát giai điệu Style hoặc tắt nút [LEFT HOLD].



Sử dụng bộ gõ nhịp Metronome

Bạn có thể bật và tắt bộ gõ nhịp bằng cách ấn nút [METRONOME].

Bạn có thể chỉnh tốc độ của bộ gõ nhịp METRONOME tương tự như chỉnh tốc độ phát giai điệu Style (Trang 51).



GHI CHÚ

Bạn có thể thay đổi kiểu nhịp, âm lượng và âm sắc của bộ gõ nhịp: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [J] UTILITY → TAB [◀] CONFIG 1 → [A]/[B] 2 METRONOME

Thuộc tính của âm sắc

Có sáu loại Âm sắc đặc biệt khác nhau, hay được gọi là loại âm sắc, hiển thị phía trên tên của âm sắc bao gồm: S. Art, Live!, Cool!, Sweet!, Mega Voice....



• Âm sắc S.Art! (Super Articulation)

Từ “Articulation” trong nhạc thường được chỉ sự liên tục giữa các nốt. Điều này thường được phản ánh bằng các kỹ thuật trình diễn như Staccato, Legato ... Bạn có thể gọi hiển thị các thông tin hữu ích như cách sử dụng các tiếng này bằng cách ấn nút [6 ▼] (INFO) trong màn hình chọn tiếng.

• Drums/Live!Drums/SFX/Live!SFX (gọi bằng cách sử dụng nút [DRUM KIT])

Các âm sắc của nhạc cụ bộ gõ, bộ trống và các hiệu ứng SFX trên đàn. Tham khảo chi tiết danh sách các âm sắc bộ gõ trong phần Data List tại website.

• Âm sắc Organ Flutes (gọi bằng cách ấn nút [ORGAN FLUTES])

Cho phép bạn chỉnh sửa lại âm sắc của organ cổ điển bằng cách chỉnh các mức của bàn đạp giả lập, tương tự như organ truyền thống. Chi tiết xem trang 45.

GHI CHÚ

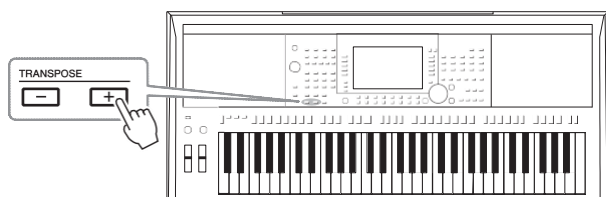
- Tiếng S.Art! chỉ tương thích với các dòng đàn có trang bị các âm sắc này. Các Song và style được tạo ra sử dụng các âm sắc này sẽ không phát ra đúng trên các nhạc cụ khác.
- Âm sắc S.Art! sẽ phát ra khác nhau tùy vào độ mạnh nhẹ, đoạn trên phím đàn ... Vì vậy nếu bạn bật HARMONY/ARPEGGIO (Trang 42), thay đổi cài đặt về transpose (trang 38) hoặc thay đổi các thông số (trang 38) hoặc thay đổi thông số âm sắc (trang 47), có thể âm thanh sẽ khác.

Chi tiết thông tin về các loại âm sắc khác, tham khảo Reference Manual trên website.

Thay đổi cao độ của phím đàn

Thay đổi cao độ theo nửa cung (Transpose)

Nút TRANSPOSE [-]/[+] tăng cao độ của toàn bộ đàn (phần giai điệu Style, Song....) giữa -12 và 12 trong từng khoảng nửa cung. Để trả Transpose về giá trị 0 ngay lập tức, nhấn đồng thời nút [+] và [-].



GHI CHÚ

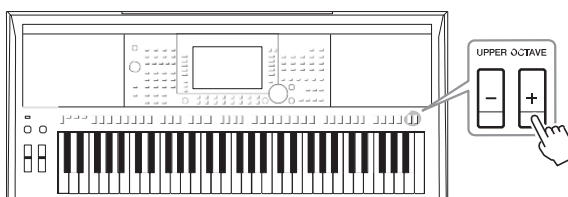
Tính năng Transpose sẽ không có tác dụng với bộ trống Drum Kit và các âm sắc hiệu ứng SFX

Thay đổi cao độ trong màn hình giao diện MIXING CONSOLE

Bạn có thể thay đổi cao độ (Transpose, tăng giảm quãng và tinh chỉnh) trong màn hình giao diện MIXING CONSOLE bằng cách bấm [MIXER/EQ] → TAB [◀▶]TUNE

Chỉnh cao độ theo quãng

Nút UPPER OCTAVE [-]/[+] cho phép bạn nâng hạ cao độ của phím đàn của phần RIGHT 1 và 2 theo quãng 8.



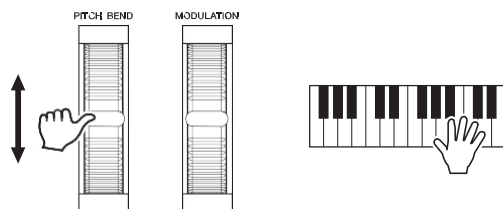
Tinh chỉnh cao độ

Mặc định, cao độ của toàn bộ nhạc cụ được đặt ở 440.0 Hz. Các cân chỉnh cơ bản có thể thay đổi trong [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [E] MASTER TUNE/SCALE TUNE. Cao độ có thể thay đổi giữa 44.8Hz và 466.8Hz tương ứng thang chỉnh sửa mỗi 0.2 Hz. Chi tiết tham khảo Reference manual trên website.

Sử dụng bend

Sử dụng bend cao độ

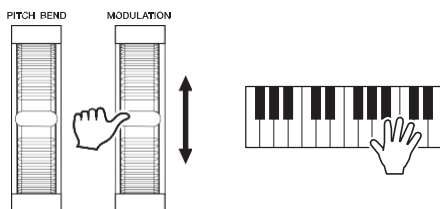
Sử dụng cần gạt cao độ [PITCH BEND] để thay đổi cao độ của tiếng đàn khi đang chơi đàn. Cần gạt chỉnh cao độ Pitch Bend có hiệu lực với toàn bộ đàn (tiếng RIGHT 1,2 và LEFT). Cần gạt [PITCH BEND] sẽ tự trả về vị trí trung tâm sau khi người dùng thả cần gạt.



Bạn có thể thay đổi ngưỡng cao độ tối đa của cần gạt PITCH BEND trên màn hình Mixing Console display: [MIXER/EQ] → TAB [◀][▶] TUNE → [H] PITCH BEND RANGE.

Sử dụng cần gạt Modulation

Tính năng Modulation tạo ra các hiệu ứng rung cho các nốt khi chơi đàn. Mặc định hiệu ứng này có hiệu lực với tất cả các tiếng của đàn (RIGHT 1,2 và LEFT). Di chuyển cần gạt [MODULATION] lên sẽ làm tăng hiệu ứng và di chuyển cần gạt xuống sẽ giảm lại hiệu ứng.



Bạn có thể cài đặt [MODULATION] sẽ có tác dụng với từng phần của đàn một cách độc lập: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → TAB [▶] KEYBOARD/PANEL → [A]/[B] 2 MODULATION WHEEL.

GHI CHÚ

- Các hiệu ứng của cần gạt [PITCH BEND] sẽ không có hiệu lực với phần LEFT khi đàn đang phát giai điệu Style tùy vào cài đặt của Style
- (PSR-S970) Hiệu ứng tạo ra bởi cần gạt cao độ sẽ không có hiệu lực với các hiệu ứng bè cho giọng hát.

GHI CHÚ

Tùy vào âm sắc bạn chọn, các hiệu ứng của cần gạt MODULATION sẽ điều khiển âm lượng, bộ lọc hoặc các thông số khác thay vì hiệu ứng rung tiếng

GHI CHÚ

Trước mỗi khi chơi đàn, bạn cần kiểm tra cần gạt MODULATION nằm ở vị trí thấp nhất để tránh hiệu ứng MODULATION ảnh hưởng đến tiếng đàn.

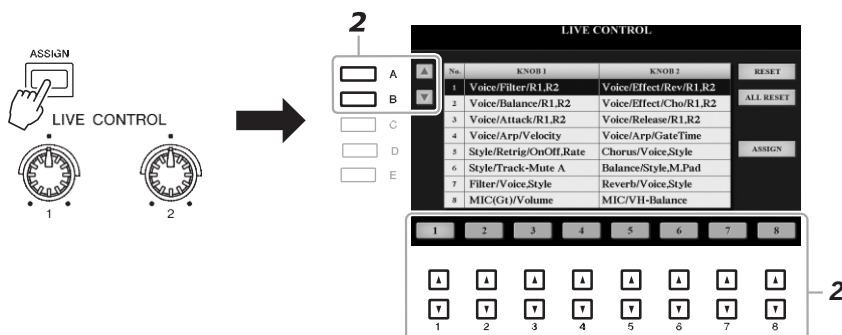
GHI CHÚ

Hiệu ứng tạo ra bởi cần gạt [MODULATION] sẽ không có tác dụng với phần LEFT của đàn trong lúc đàn đang phát giai điệu style và tùy thuộc vào cài đặt của giai điệu Style

Sử dụng núm hiệu ứng LIVE CONTROL

Bạn có thể thêm vào các hiệu ứng theo thời gian thực cho phần trình diễn của mình bằng cách cài đặt và sử dụng các tính năng hiệu ứng cho hai núm hiệu ứng LIVE CONTROL [1] và [2]

1 Nhấn nút [ASSIGN] để mở màn hình hiển thị LIVE CONTROL.



2 Sử dụng nút [A]/[B] hay các nút [1 ▲ ▼] – [8 ▲ ▼] để chọn các bộ tính năng đã được cài đặt trước mà bạn muốn sử dụng. Số thứ tự của bộ hiệu ứng được chọn sẽ hiển thị ở phía trên bên trái màn hình chính của đàn (Trang 24).

GHI CHÚ

Ấn nút [ASSIGN] liên tục hoặc sử dụng bánh xe dữ liệu sẽ giúp bạn chọn các bộ hiệu ứng

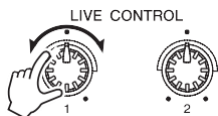
Tính năng mặc định

	Núm 1	Núm 2
1	Voice/Filter/R1,R2 Điều chỉnh tần số cắt (Cut off Frequency) của bộ lọc và độ cộng hưởng (resonance) cho tiếng RIGHT 1 và 2 để thay đổi chất âm của âm sắc.	Voice/Effect/Rev/R1,R2 Điều chỉnh độ sâu của tiếng vang (Reverb) cho tiếng RIGHT 1 và 2. Xoay núm hiệu ứng để tăng độ sâu của tiếng vang.
2	Voice/Balance/R1,R2 Chính độ cân bằng âm lượng giữa tiếng RIGHT 1 và RIGHT 2, xoay núm hiệu ứng sang trái để tăng âm lượng RIGHT 1 và xoay sang phải để tăng âm lượng RIGHT 2.	Voice/Effect/Cho/R1,R2 Chính chiều sâu của Chorus cho tiếng RIGHT 1 và 2. Xoay núm sang phải để tăng chiều sâu của hiệu ứng.
3	Voice/Attack/R1,R2 Chính thời gian để mức âm lượng tăng dần lên tới đa của tiếng RIGHT 1 và 2 sau khi phím đàn được nhấn. Xoay núm sang phải để tăng giá trị thời gian.	Voice/Release/R1,R2 Chính thời gian để mức âm lượng giảm dần của phần RIGHT 1 và 2 sau khi phím đàn đã được thả. Xoay núm sang trái để tăng giá trị này
4	Voice/Arp/Velocitry Chính âm lượng của phần nốt tự rãi (Arpeggio). Xoay núm sang phải để tăng âm lượng. Để hiểu cách sử dụng tính năng Arpeggio, xem trang 42	Voice/Arp/GateTime Điều chỉnh độ dài cũng từng nốt của tính năng Arpeggio, Xoay núm sang phải để tăng.
5	Style/Retrig/OnOff, Rate Bật và tắt tính năng lặp lại đoạn giai điệu (Style Retrigger) và điều chỉnh độ dài. Style Retrigger sẽ lặp lại một đoạn đầu của giai điệu đang sử dụng (xem trang 48). Xoay núm sang trái hoàn toàn sẽ tắt tính năng này, và xoay phải để kích hoạt và giảm độ dài của đoạn lặp	Chorus/Voice, Style Chính chiều sâu của Chorus cho tất cả các phần tiếng của đàn và cả giai điệu. Xoay núm sang phải để tăng hiệu ứng.

	Knob 1	Knob 2
6	Style/Track-Mute A Bật và tắt việc phát các kênh giai điệu Style. Xoay núm hoàn toàn về phía trái đàn sẽ phát kênh trống Rhythm 2, và tắt cả các kênh còn lại đều tắt. Xoay núm theo chiều kim đồng hồ dần dần sẽ bật phát các kênh theo thứ tự Rhythm 1, Bass, Chord 1, Chord 2, Pad, Phrase 1, Phrase 2, và tắt các kênh sẽ phát khi xoay núm hoàn toàn về phía phải. Bật và tắt các kênh cho phép bạn thay đổi cảm giác về giai điệu một cách dễ dàng. Chi tiết về các kênh của giai điệu Style, xem trang 56	Balance/Style,M.Pad Chính độ cân bằng âm lượng phát giữa giai điệu Style và Multi Pad (trang 76). Xoay núm sang trái sẽ tăng âm lượng của Style và xoay sang phải sẽ tăng âm lượng của Multi Pad.
7	Filter/Voice,Style Điều chỉnh tần số cắt (Cutoff frequency) của bộ lọc và độ cộng hưởng (Resonance) cho toàn bộ các phần trên đàn và cả giai điệu Style để thay đổi chất âm phát ra.	Reverb/Voice,Style Chính độ sâu của hiệu ứng vang (Reverb) cho tất cả các phần của đàn và giai điệu. Xoay núm sang phải sẽ làm tăng độ sâu của hiệu ứng
8	MIC(Gt)/Volume Chính âm lượng của micro hoặc guitar qua cổng cắm [MIC/GUITAR INPUT]. Xoay núm để tăng giá trị.	(PSR-S970) MIC/VH-Balance Chính cân bằng âm lượng giữa âm thanh micro và hiệu ứng bè. Xoay núm sang trái để tăng âm lượng đầu vào, sang phải để tăng âm lượng bè. Chi tiết tính năng Vocal Harmony tham khảo trang 91 (PSR-S770) AUX/Volume Điều khiển âm thanh đầu vào qua cổng [AUX IN] để điều chỉnh cân bằng âm lượng với các phần khác. Xoay núm sang phải để tăng giá trị.

Bạn có thể lựa chọn hiệu ứng của từng núm Live control của 8 bộ hiệu ứng bằng cách nhấn nút [I] (ASSIGN) để hiển thị màn hình PARAMETER ASSIGN. Tham khảo Reference Manual trên website

3 Xoay các núm LIVE CONTROL để điều khiển hiệu ứng khi đang chơi nhạc, hoặc phát giai điệu Style...



GHI CHÚ

Tính năng lặp đoạn giai điệu (Style Retrigger) chỉ có tác dụng các đoạn giai điệu chính (Main A, B, C, D) của giai điệu

GHI CHÚ

Tùy vào cài đặt hoặc vị trí xoay núm hiệu ứng, bạn sẽ không thấy được sự thay đổi của các thông số hoặc các núm hiệu ứng hoạt động không chính xác, dù cho bạn có xoay các núm hay không.

GHI CHÚ

Ấn nút [F](RESET) để khôi phục lại giá trị mặc định, Ấn nút [G] (ALL RESET) để khôi phục giá trị mặc định của tất cả các hiệu ứng.

Sử dụng hiệu ứng cho Âm sắc

Bạn có thể sử dụng nhiều hiệu ứng khác nhau để thay đổi chất tiếng của các tiếng của đàn (LEFT, RIGHT 1 và 2). Bạn có thể bật hoặc tắt các hiệu ứng sử dụng các nút sau đây.



• HARMONY/ARPEGGIO

Phần hiệu ứng của bè (Harmony) hoặc rải nốt tự động (Arpeggio) chỉ có hiệu lực với các tiếng ở phần RIGHT. Tham khảo hướng dẫn cụ thể bên dưới và phần “Kích hoạt rải nốt tự động Arpeggio cho phần đệm tay phải ở trang 44.

• TOUCH

Nút này sẽ bật/tắt cảm ứng độ mạnh nhẹ của phím đàn. Khi tắt, âm lượng của đàn sẽ không thay đổi dù bạn có đánh mạnh hay nhẹ.

• SUSTAIN

Khi tính năng này bật, tất cả các nốt đánh trên đàn trong phần phải (RIGHT 1 và 2) để có độ ngân dài.

• MONO

Khi nút này được bật, âm sắc của phần sẽ được chơi theo dạng mono (chỉ một nốt phát ra tại một thời điểm) với ưu tiên của nốt sau cùng, cho phép bạn chơi các âm đơn như Lead, nhạc cụ kèn chân thật hơn. Tùy vào Âm sắc, hiệu ứng trượt sẽ được tạo ra khi nốt được chơi. Khi nút này tắt, các phần Âm sắc sẽ có thể được chơi nhiều nốt đồng loạt.

• DSP/DSP VARI.

Với các hiệu ứng kỹ thuật số của đàn, bạn có thể thêm vào hiệu ứng vang và chiều sâu của môi trường vào âm thanh của đàn theo nhiều cách - ví dụ như thêm hiệu ứng vang (Reverb) để âm thanh phát ra tương tự như bạn đang chơi nhạc trong phòng hòa nhạc.

Nút này dùng để bật hoặc tắt hiệu ứng của bộ xử lý tín hiệu số DSP (Digital Signal Processor) trong phần đang chọn của đàn.

Nút [DSP VARI.] được dùng để thay đổi các thuộc tính chi tiết của hiệu ứng DSP. Ví dụ, có thể tinh chỉnh tốc độ xoay (nhANH/ chậm) của hiệu ứng xoay vòng của loa đàn khi bạn chơi nhạc.

Sử dụng Harmony/Echo cho phần giai điệu tay phải

Các hiệu ứng dùng trình diễn như bè (đôi, ba...), tiếng vọng (eco), Tremolo, trill... có thể sử dụng cho các nốt chơi bên phần tay phải của đàn tùy theo hợp âm được chơi ở phần tay trái.

1 Bật nút [HARMONY/APPEGGIO].

2 Chọn loại hiệu ứng bè Harmony hoặc tiếng vọng Echo.

2-1 Mở màn hình hiển thị tính năng chi tiết.

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [B] HARMONY/ARPEGGIO

2-2 Sử dụng nút [1 ▲▼] – [3 ▲▼] để chọn “Harmony” hoặc “Echo.”

GHI CHÚ

Bạn có thể thay đổi loại cảm ứng mạnh nhẹ. Chi tiết, tham khảo Reference manual trên website.

GHI CHÚ

Tính năng Portamento cho phép tạo ra một sự trượt tiếng theo cao độ từ nốt đầu sau nốt kế tiếp.

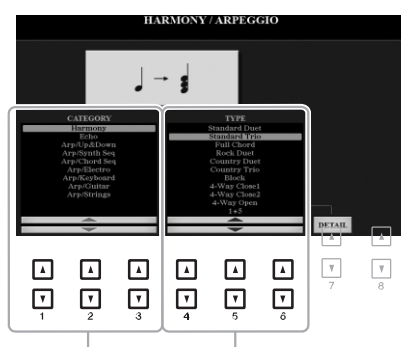
GHI CHÚ

Bạn có thể thay đổi kiểu hiệu ứng. Trong màn hình chọn tiếng, chọn [5 ▼] (VOICE SET) → TAB [◀][▶] EFFECT/EQ → [A]/[B] 2 DSP. Chi tiết xem Reference Manual trên website.

GHI CHÚ

Khi bạn chọn âm sắc khác, loại Harmony/Echo/ Arpeggio sẽ được cài đặt theo mật định được lưu trong cài đặt tiếng Voice Set. Chi tiết phần Voice set, tham khảo Reference Manual trên website.

2-3 Sử dụng nút [4 ▲▼] – [6 ▲▼] để chọn loại hiệu ứng bạn muốn dùng.



2-2

2-3

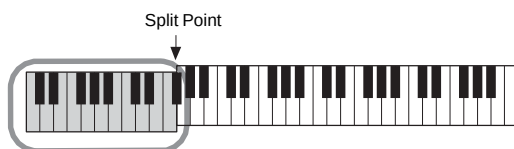
Ấn một trong các nút [7 ▲▼] (DETAIL) để gọi hiển thị màn hình cài đặt. Chi tiết, tham khảo Reference Manual trên website.

■ Các hiệu ứng bè - Harmony

• Standard Duet — Strum

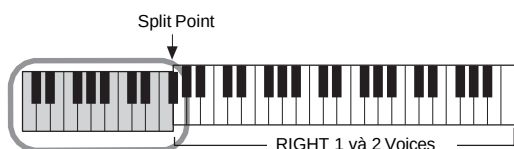
Hiệu ứng bè được áp dụng cho các nốt khi chơi ở phía tay phải thay đổi tương ứng theo hợp âm được chơi ở tay trái.

• Khi nút [ACMP] được bật và tiếng LEFT tắt:



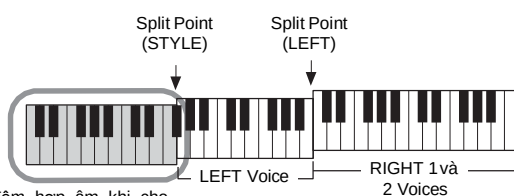
Phân đệm hợp âm khi cho Style và hiệu ứng Harmony

• Khi nút [ACMP] tắt và tiếng LEFT bật:



Tiếng của phần LEFT và hợp âm cho phần hiệu ứng Harmony

• Khi cả nút [ACMP] và tiếng LEFT được bật:



Phân đệm hợp âm khi cho Style và hiệu ứng Harmony

• Multi Assign

Hiệu ứng Multi Assign sẽ tự nhấn định các nốt được chơi đồng thời ở tay phải thành nhiều tiếng (Âm sắc). Cần bật tiếng [RIGHT 1] và [RIGHT 2] để sử dụng hiệu ứng Multi Assign. Âm sắc của RIGHT 1 và RIGHT 2 sẽ được nhấn định thay phiên theo thứ tự các nốt mà bạn chơi.

GHI CHÚ

Chi tiết phần Split Point tham khảo trang 58.

GHI CHÚ

Cài đặt kiểu hợp âm "1+5" và "Octave" sẽ không có hiệu lực

1

Voices – Âm sắc và chơi đàn –

■ Các hiệu ứng vọng Echo (Echo, Tremolo, Trill – luyện)

Các Hiệu ứng Echo, Tremolo hoặc Trill (Rung) được áp dụng cho các nốt chơi ở phần tay phải và tương ứng theo tốc độ (tempo) tùy theo nút [ACMP] và tiếng LEFT bật hay tắt. Bạn cần lưu ý rằng hiệu ứng Trill (Luyện) chỉ hoạt động khi bạn nhấn giữ hai phím đàn cùng lúc (hoặc hai nốt được nhấn cuối cùng nếu bạn đang nhấn nhiều nốt), hai nốt đó sẽ được phát luân phiên.

3 Chơi đàn.

Hiệu ứng được chọn trong bước 2 sẽ có hiệu lực với phần nốt đánh ra của tay phải. Để tắt hiệu ứng, nhấn nút [HARMONY/ ARPEGGIO] để tắt.

Kích hoạt tính năng tự rải nốt (Arpeggio) với phần đệm tay phải

Tính năng Arpeggio hỗ trợ người đàn rải các nốt tự động bằng cách nhấn các nốt của hợp âm đang chơi. Ví dụ, bạn có thể chơi các nốt C, E và G để đàn tự phát cả chuỗi nốt tự động. Tính năng này sử dụng để làm nhạc cũng như biểu diễn.

1 Bật nút [HARMONY/ARPEGGIO].

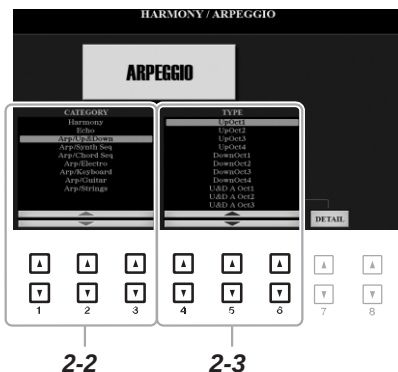
2 Chọn loại hiệu ứng Arpeggio.

2-1 Mở màn hình hiển thị chi tiết.

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [B]
HARMONY/ARPEGGIO

2-2 Sử dụng các nút [1 ▲▼] – [3 ▲▼] để chọn loại hiệu ứng có chữ Arp (Không phải hiệu ứng Harmony và Echo).

2-3 Sử dụng các nút [4 ▲▼] – [6 ▲▼] để chọn loại hiệu ứng ARP.



Bạn có thể đặt âm lượng Arpeggio và chọn phần đệm để phát Arpeggio bằng cách nhấn nút [7 ▲▼] (DETAIL) trong màn hình chọn hiệu ứng. Chi tiết tham khảo Reference Manual trên website.

3 Chơi một hay nhiều nốt để kích hoạt Arpeggio.

Các đoạn rải và ngắt nốt sẽ thay đổi khác nhau tùy theo các nốt được nhấn.

Để tắt hiệu ứng Arpeggio, nhấn nút [HARMONY/ARPEGGIO].

GHI CHÚ

Khi bạn chọn âm sắc khác, loại Harmony/Echo/ Arpeggio sẽ được cài đặt theo mặc định được lưu trong cài đặt tiếng Voice Set. Chi tiết phần Voice set, tham khảo Reference Manual trên website.

GHI CHÚ

Sử dụng tính năng Arpeggio Quantize, Arpeggio sẽ đồng bộ phát với Song/Style, cho phép nhịp sẽ được đồng bộ. Có thể cài đặt bằng cách [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [J] UTILITY → TAB [◀|▶] CONFIG 2.

GHI CHÚ

Bạn có thể tiếp tục phát phần đệm Arpeggio sau khi đã buông phím đàn bằng cách đặt tính năng giữ Arpeggio (Hold Arpeggio) bằng bàn đạp pedal. Chi tiết xem trang 97.

GHI CHÚ

Bạn có thể điều khiển âm lượng của phần đệm Arpeggio và độ dài của từng nốt sử dụng các nút LIVE Control. Chi tiết tham khảo trang 40.

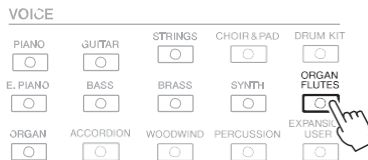
Tạo ra âm sắc Organ Flutes của riêng bạn

Bạn có thể tạo âm sắc Organ Flute của mình bằng cách chỉnh âm sắc Organ Flute. Tương tự như đàn organ cổ điển, các âm sắc mặc định có thể được chỉnh sửa tăng giảm các mức bàn đạp hơi. Âm sắc tạo ra có thể lưu vào bộ nhớ bên trên (USER) hoặc USB để gọi lại khi cần.

1 Ấn nút [ORGAN FLUTES].

Trang FOOTAGE của phần chỉnh sửa tiếng sẽ hiển thị tiếng Organ Flute vừa được gọi.

Nếu bạn muốn chỉnh sửa các tiếng Organ khác, ấn [I] (PRESETS) để gọi màn hình chọn tiếng Organ flute, và chọn tiếng. Sau đó, ấn nút [5 ▼] (VOICE SET) để trở về màn hình chỉnh sửa.

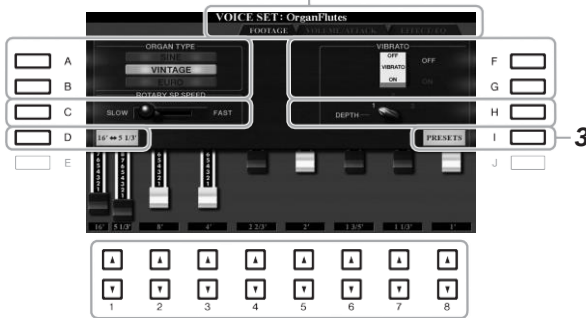


2 Sử dụng nút [1 ▲ ▼] – [8 ▲ ▼] để chỉnh sửa cài đặt cho bàn đạp hơi.

Cài đặt của bàn đạp hơi quyết định tiếng cơ bản của Organ.

Nút [1 ▲ ▼] điều khiển hai bàn đạp: 16' và 5 1/3'. Ấn nút [D] để chuyển giữa 2 loại bàn đạp.

Chi tiết trang VOLUME/ATTACK và EFFECT/EQ, xem Reference Manual trên website.



Nếu bạn muốn, có thể thay đổi loại Organ và thay đổi các cài đặt khác, như Rotary Speaker và Vibrato.

[A]/[B]	ORGAN TYPE	Loại tiếng Organ được giả lập. SINE: Tiếng sạch VINTAGE: Tiếng đục và méo (distored). EURO (PSR-S970 only): Âm thanh của đàn organ điện tử dùng Transistor với tính năng tremolo.
[C]	ROTARY SP SPEED	Lần lượt chuyển đổi giữa tốc độ thay đổi loa nhanh và chậm khi hiệu ứng Rotary Speaker được chọn cho Organ Flutes (thông số DSP TYPE trong trang EFFECT/EQ), và nút VOICE EFFECT [DSP] được bật.
[F] / [G]	VIBRATO	Thay đổi hiệu ứng rung cho Organ Flutes Voice ON hay OFF.
[H]	VIBRATO DEPTH	Đặt độ sâu của Vibrato một trong ba mức :1 (low), 2 (mid), hay 3 (high).

GHĨ CHÚ

Bàn đạp hơi là thuật ngữ liên quan đến đàn organ hơi, âm thanh được tạo ra bởi các đoạn ống có chiều dài khác nhau (Feet).

GHĨ CHÚ

Ấn nút [D] Khi đang giữ một trong hai nút [1 ▲ ▼] để chọn cả hai bàn đạp, cho phép bạn chỉnh sửa cùng lúc hai giá trị sử dụng bánh xe dữ liệu.

3 Ấn nút [I] (PRESETS) để gọi màn hình chọn âm sắc Organ Flutes.

4 Lưu âm sắc của bạn theo các bước ở trang 28

GHI CHÚ

Để trở về màn hình sửa tiếng, ấn nút [5 ▼] (VOICE SET).

NOTICE

Cài đặt sẽ mất nếu bạn chọn một âm sắc khác hoặc tắt nguồn nhạc cụ mà không lưu lại.

Thêm các nội dung mới — Expansion Packs

Bạn có thể thêm nhiều âm sắc và giai điệu vào thư mục mở rộng “Expansion” của bộ nhớ USER bằng cách cài đặt các bộ âm sắc và giai điệu mở rộng (Expansion Pack). Bạn có thể chọn các âm sắc và giai điệu sau khi đã được cài đặt vào đàn bằng nút [EXPANSION/USER] của tiếng VOICE (Âm sắc) và phần STYLE (Giai điệu) để giúp bạn có những sáng tạo và biểu diễn âm nhạc một cách sáng tạo. Bạn có thể mua các dữ liệu mở rộng chất lượng cao của Yamaha hoặc tự tạo các dữ liệu mở rộng của riêng mình bằng cách sử dụng phần mềm “Yamaha Expansion Manager” sử dụng máy tính. Chi tiết hướng dẫn về cài đặt và sử dụng phần mềm Expansion Packs, tham khảo Reference Manual trên website. Thông tin về các bộ dữ liệu mở rộng của Yamaha có ở:

<http://www.yamaha.com/awk/>

Để tải phần mềm Yamaha Expansion Manager và tài liệu hướng dẫn, truy xuất vào địa chỉ

<http://download.yamaha.com/>

Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual Trên website, **Chương 1.**



Chọn GM/XG hoặc các âm sắc khác:

Màn hình chọn âm sắc → [8 ▲] (UP) → [2 ▲] (P2)

Cảm ứng mạnh nhẹ và các hiệu ứng khác liên quan

- Cài đặt cảm ứng mạnh nhẹ của phím đàn

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → TAB [▶] KEYBOARD/PANEL → [A] 1 TOUCH RESPONSE

- Cài đặt chi tiết cho phần Harmony/Arpeggio:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [B] HARMONY/ARPEGGIO → [7 ▲▼] (DETAIL)

Cài đặt liên quan đến cao độ

- Tinh chỉnh cao độ của phím đàn:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [◀] MASTER TUNE/SCALE TUNE TAB [◀] MASTER TUNE

- Scale Tuning:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [◀] MASTER TUNE/SCALE TUNE → TAB [▶] SCALE TUNE

- Thay đổi phần ảnh hưởng của nút TRANSPOSE:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → TAB [▶] KEYBOARD/PANEL → [B] 3 TRANSPOSE ASSIGN

Chỉnh sửa thông số cài đặt của nút LIVE CONTROL:

[ASSIGN] → [I] (ASSIGN)

Sửa âm sắc (Voice Set):

Màn hình chọn âm sắc → [8 ▼] MENU 1 → [5 ▼] (VOICE SET)

Tắt tính năng tự gọi các cài đặt của Voice Set (hiệu ứng ...):

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [F] VOICE SET FILTER

Chỉnh sửa Organ Flutes:

[ORGAN FLUTES] → TAB [◀][▶] VOLUME/ATTACK hay EFFECT/EQ

Cài đặt các bộ nội dung mở rộng:

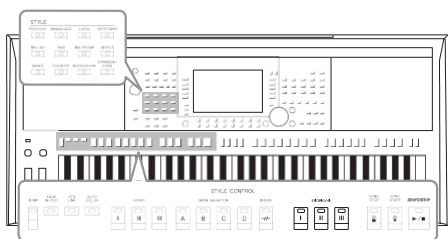
[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [▶] PACK INSTALLATION → [6 ▼] (INSTALL)

1

Voices – Âm sắc và chơi đàn –

Styles – Giai điệu

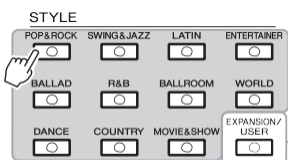
-Chơi nhạc với phần nhạc đệm-



Đàn được trang bị nhiều mẫu nhạc nền đệm tự động (Còn được gọi là giai điệu – Style) với nhiều thể loại nhạc khác nhau bao gồm Pop, Jazz và các thể loại khác. Các giai điệu có tính năng đệm đàn tự động, giúp người chơi nhạc tạo ra phần nhạc đệm bằng cách chơi các hợp âm ở tay phải. Tính năng này giúp người chơi tạo ra phần nhạc đệm nền như một ban nhạc hay giàn hợp xướng.

Phát Style với tính năng tự động

- 1 Chọn một bộ giai điệu (Style) bằng cách nhấn các nút trong khu vực Style để hiển thị màn hình.



Preset Styles

- **ExpansionStyle**
Style cài đặt bên ngoài (Trang 46).
- **User Styles**
Style tạo bởi tính năng Style Creator (tham khảo Reference Manual trên website), hoặc style chép vào bộ nhớ User (trang 30).

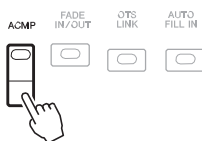
GHI CHÚ

Xem danh sách các style sẵn có của đàn trong tài liệu Data List trên website.

- 2 Ấn các nút [A] – [J] để chọn Style. Bạn có thể mở các trang (PAGE) khác bằng cách các nút tương ứng với số trang (P1, P2 ...) hoặc nhấn nút bộ giai điệu Style nhiều lần.



- 3 Nhấn nút [ACMP] để bật tính năng tự động giai điệu.

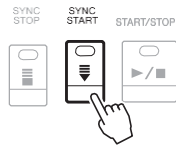


Phần đệm tay trái của đàn (Trang 58) sẽ trở thành phần đệm hợp âm, đàn sẽ tự nhận diện các hợp âm được chơi trong phần này để làm chủ âm cho phần đệm nhạc nền tự động với giai điệu Style đã chọn.

GHI CHÚ

Mặc dù đàn sẽ tự nhận dạng các hợp âm dựa vào những nốt bạn chơi trên đàn trong phần đệm hợp âm, bạn có thể thay đổi vùng nhận dạng hợp âm từ tay trái sang tay phải chi tiết tham khảo trang 59.

- 4 Nhấn nút [SYNC START] để bật tính năng bật và bắt đầu giai điệu và đồng bộ với thời gian nhấn hợp âm của phần đệm bên trái.**

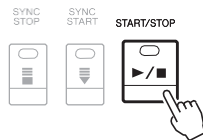


- 5 Ngay khi bạn chơi một hợp âm ở tay trái, giai điệu Style sẽ bắt đầu.**

Thử chơi những hợp âm với tay trái và chơi phần giai điệu tay phải.



- 6 Nhấn nút [START/STOP] để bật và tắt phần phát giai điệu Style.**



GHI CHÚ

- Thông tin chi tiết về hợp âm và các kiểu bấm hợp âm tham khảo trang 52.
- Hợp âm đánh ở phần tay trái sẽ hiện trong màn hình chính (Trang 24).

GHI CHÚ

Bạn có thể tăng giảm cao độ phát Style (Trang 38)

GHI CHÚ

Bạn có thể sử dụng tích năng Style Retriggier bằng cách cài tính năng này vào núm hiệu ứng LIVE CONTROL, chi tiết xem trang 40

Các loại giai điệu Style

Loại giai điệu style và các đặc tính liên quan được hiển thị phía trên tên của Style. Có nhiều loại giai điệu Style khác nhau; tuy nhiên, chỉ các nội dung bên dưới được giới thiệu ở tài liệu này. Thông tin về các loại khác của Style bạn có thể tham khảo Reference Manual trên website.



160% của tốc độ mặc định

• DJ Styles

Các giai điệu này nằm trong bộ giai điệu [DANCE] và có thể chọn bằng cách ấn nút [DANCE & R&B]. Các điệu này đã có sẵn các chuỗi hợp âm, vì vậy, bạn có thể thay đổi hợp âm bằng cách thay đổi chủ âm. Lưu ý rằng, các điệu này sẽ không thay đổi theo hợp âm thứ hoặc trưởng của người chơi. Phần Multi Pad (Trang 76) trong thư mục "DJ Phrase" dành cho các điệu này. Bạn có thể mở và chọn Multipad bằng cách sử dụng chức năng "One Touch Setting" (trang 53).

GHI CHÚ

Bạn không thể thay đổi loại hợp âm thứ hay trưởng của các DJ Styles.

• Audio Styles (PSR-S970)

Audio Styles (+Audio) được tạo sử dụng thêm một kênh thu bởi các nghệ sĩ trong phòng thu. Tạo cảm giác sinh động giống thật, bằng cách đưa các hiệu ứng môi trường của trống vào style, giúp phần trình diễn của bạn sống động hơn.

Đặc biệt, giữ được sắc thái giai điệu khó mà tạo được nếu sử dụng các bộ trống của đàn. Công nghệ căng nhịp (Time Stretch Technology) cho phép thay đổi tốc độ của kênh audio mà không thay đổi cao độ, mọi thứ sẽ được đồng bộ hoàn hảo.

GHI CHÚ

- Nếu tempo cao hơn 160% của mặc định, kênh audio sẽ được tắt. Tempo tối đa (có thể dùng) được hiển thị trên góc phải của tên Style.
- Xin lưu ý các Audio Style sẽ nạp lâu hơn các style khác

Loại file style tương thích

Đàn sử dụng file có định dạng SFF GE (Trang 8). Nhạc cụ này có thể phát các file SFF có sẵn, nhưng các file này sẽ được chuyển thành định dạng SFF GE nếu file này được lưu hoặc chép lại trong đàn. Bạn cần lưu ý là để phát các file trên đàn, các file này phải tương thích với định dạng SFF GE.

Sử dụng và phát giai điệu Style

Để phát/ ngừng phát style

- **Nút [START/STOP]**

Phát hoặc ngừng phát Style, tuy nhiên nếu nút [ACMP] tắt, đàn chỉ phát phần trống đệm.

START/STOP



- **Nút [ACMP]**

Để bật/ tắt tính năng đệm tự động. Sau khi kích hoạt nút này, cả phần trống đệm và phần đệm hòa âm sẽ được phát khi người chơi bấm các thế hợp âm trong phần chơi hợp âm của tay trái khi Style đang được phát.

ACMP



- **Nút [SYNC START]**

Nút điều khiển này sẽ chuyển việc phát Style thành trạng thái “sẵn sàng”. Style sẽ bắt đầu được phát khi người chơi ấn bất kỳ phím đàn nào (khi nút [ACMP] được tắt) hoặc khi người chơi bấm một hợp âm trong phần đệm tay trái (khi nút [ACMP] được bật). Khi style đang được phát, style sẽ ngừng lại và chuyển sang chế độ sẵn sàng nếu người dùng nhấn nút này.

SYNC START



- **Nút [SYNC STOP]**

Khi nút [ACMP] được bật, khi người chơi nhấn nút [SYNC STOP] và chơi đàn. Bạn có thể phát và ngừng phát Style bất kỳ lúc nào bạn muốn bằng cách nhấn hoặc thả các phím ở phần bấm đệm hợp âm của đàn.

SYNC STOP



GHI CHÚ

Khi thay đổi kiểu bấm hợp âm (trang 52) được đặt thành “Full Keyboard” hoặc “AI Full Keyboard”, Tính năng Sync stop không thể bật

- **Nút INTRO [I] – [III]**

Đàn hỗ trợ ba đoạn nhạc dạo mở đầu (intro) trước khi bắt đầu phát style. Sau khi nhấn một trong ba nút INTRO [I] – [III], bắt đầu phát Style. Sau khi phần nhạc dạo kết thúc, đàn sẽ tự động phát và chuyển sang phần chính (Main) của style.

INTRO



GHI CHÚ

Đoạn Intro [I] chỉ phần trống trong khi phần đoạn INTRO [II] và [III] bao gồm tất cả các phần và cả phần trống. Khi bạn chơi đoạn INTRO [II] hay [III], để các đoạn này phát đầy đủ, bạn cần chơi hợp âm ở phần đệm hợp âm với nút [ACMP] được bật.

- **Nút ENDING/rit. [I] – [III]**

Đàn hỗ trợ ba đoạn kết khác nhau để người dùng có thể sử dụng trước khi ngừng phát Style. Khi bạn nhấn một trong ba nút ENDING/rit. [I] – [III], Style sẽ tự động dừng lại sau khi phần kết được phát xong. Bạn có thể giảm tốc độ phát đoạn kết bằng cách nhấn lại nút kết một lần nữa.

ENDING/rit.



GHI CHÚ

Nếu bạn ấn ENDING/rit. [I] khi đang phát Style, một đoạn phiên sẽ tự động phát trước khi ENDING/rit [I].

Chuyển đoạn khi phát style

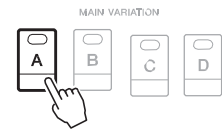
Mỗi style sẽ hỗ trợ 4 đoạn chính (main) khác nhau, bốn đoạn phiêu (Fill in) và một đoạn ngắt. Nếu sử dụng các đoạn đệm này một cách hiệu quả, bạn có thể chơi nhạc một cách linh động và chuyên nghiệp. Các đoạn có thể chuyển một cách tự do khi đang phát style.

• Nút MAIN VARIATION [A] – [D]

Nhấn một trong các nút MAIN VARIATION [A] – [D] để chọn đoạn đệm chính [Main] (nút có đèn sáng đỏ). Mỗi đoạn main có nhiều khuôn và sẽ được phát lặp lại liên tục. Nhấn một trong các nút main sẽ kích hoạt phát các đoạn phiêu (fill in) và trở lại đoạn đệm main tương ứng.

Tính năng AUTO FILL

Khi người dùng bật nút [AUTO FILL IN], ấn bất kỳ nút nào trong các nút MAIN VARIATION [A] – [D] khi bạn đang phát các style đàn sẽ chuyển sang phát đoạn phiêu và chuyển sang phát đoạn main kế tiếp.



Ấn nút chọn đoạn Main (đỏ) lần nữa.



Đoạn fill-in của phần Main được chọn (nháy đỏ).

BREAK



• Nút [BREAK]

Tính năng break cho phép người chơi thêm vào các đoạn ngắt động của phần trống đệm của style. Nhấn nút [BREAK] trong lúc đang phát style. Khi đàn phát xong 1 khuôn của phần ngắt, đàn sẽ phát tiếp tục phần main.

Trạng thái đèn báo của các nút INTRO/MAIN/VARIATION/BREAK/ENDING

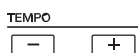
- **Đỏ:** đoạn này đang được chọn phát
- **Đỏ nhấp nháy:** Đoạn này sẽ được phát tiếp theo sau đó
- **Các nút MAIN VARIATION [A] – [D]** sẽ chớp nháy khi đang phát đoạn phiêu (Fill in).
- **Xanh:** đoạn này có dữ liệu nhưng không ở trạng thái được chọn.
- **Tắt:** đoạn này không có dữ liệu và không thể phát được.

Điều chỉnh tốc độ (Tempo)

Nút TEMPO [-] và [+] giúp người chơi thay đổi tốc độ phát style, song hoặc bộ gõ nhịp (Metronome). Tốc độ của style và Song có thể chỉnh được bằng cách nhấn nút [TAP TEMPO] theo tốc độ của nhịp muốn chỉnh.

• Nút TEMPO [-]/[+]

Nhấn nút TEMPO [-] hay [+] để mở màn hình hiển thị Tempo. Sử dụng nút TEMPO [-]/[+] để tăng hay giảm tốc độ tempo từ 5 đến 500 nhịp/phút. Nhấn giữ nút này sẽ thay đổi giá trị liên tục. Nhấn nút TEMPO [-] và [+] cùng lúc sẽ chọn giá trị tốc độ mặc định của style hay Song.



Với audio Styles (trang 49), tốc độ tối đa có thể được phát hiện thị dưới tempo hiện tại.

GHI CHÚ

Nếu bạn muốn thay đổi tốc độ của tập tin Audio, sử dụng tính năng Time Stretch trang 73..



TAP TEMPO

• Nút [TAP TEMPO]

Trong lúc phát Style hoặc Song, bạn có thể thay đổi tốc độ tempo bằng nhấn nút [TAP TEMPO] hai lần ở tốc độ nhịp mong muốn. Khi style đang tắt, nhấn nút [TAP TEMPO] (bốn lần với style có kiểu nhịp 4/4) để phát style ở tốc độ đã nhấn nút.

• NÚT [FADE IN/OUT]

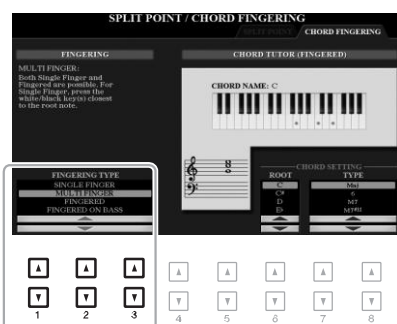
Đây là tính năng phát style với âm lượng tăng dần hoặc giảm dần trong quá trình phát style hay Song. Nhấn nút [FADE IN/OUT] khi style đang được tắt và nhấn nút [START/STOP] đối với style (hay nút [PLAY/PAUSE] đối với Song) để phát với âm lượng từ nhỏ đến lớn. Để ngưng phát style theo chế độ âm lượng giảm dần. Để tắt tính năng này khi đang phát ở chế độ âm lượng giảm dần, nhấn nút [FADE IN/OUT].



Thay đổi kiểu bấm hợp âm

Bằng cách thay đổi kiểu bấm hợp âm, bạn có thể tự tạo ra phần đệm của style mà không phải bấm đủ các nốt trong hợp âm.

- Mở màn hình hiển thị liên quan.
[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [A] SPLIT POINT/CHORD FINGERING → TAB [▶]
CHORD FINGERING
- Nhấn nút [1 ▲▼] – [3 ▲▼] để chọn kiểu bấm hợp âm.



GHI CHÚ

Khi vùng nhận dạng hợp âm được đặt là "UPPER" (trang 59), chỉ có thể chọn chế độ "FINGERED*", ngoại trừ kiểu hợp âm "1+5", "1+8" và Chord cancel sẽ không có tác dụng

Các lựa chọn của phần này.

• SINGLE FINGER – Bấm hợp âm kiểu đơn giản

Phương thức này giúp người chơi dễ dàng bấm hợp âm với một, hai hay ba ngón tay.



Trường

Chỉ ấn chủ âm.



Thứ

Cùng lúc bấm chủ âm và phím đen ngay trước đó.



Bảy

Cùng lúc ấn chủ âm và phím trắng ngay trước đó.



Thứ bảy

Bấm cùng lúc chủ âm và phím đen và phím trắng ngay phía trái.

• FINGERED

Lựa chọn này cho phép bấm hợp âm bằng cách nhấn các nốt cấu tạo thành hợp âm đó trong phần đệm tay trái của đàn.

Khi tính năng [ACMP] (đệm kết hợp với hợp âm) được bật và tiếng đệm tay trái (LEFT) được bật. Chi tiết thông tin về các thể bấm hợp âm có thêm thao khảo tính năng Chord Tutor (trang 53) hoặc theo Reference Manual trên Website.

• AI FULL KEYBOARD

Chế độ cho phép bạn sử dụng cả hai tay ở bất kỳ phần nào tương tự như kiểu đánh piano mà vẫn tạo ra các phần đệm phù hợp. Bạn không cần phải nghĩ về sử dụng kiểu hợp âm nào (Tùy theo giai điệu của bài hát, tính năng này không phải lúc nào cũng tạo ra hợp âm phù hợp).

Với các chế độ khác, tham khảo Reference Manual trên website.

Sử dụng tính năng Chord Tutor Function

Tính năng này hiển thị ở phía phải của màn hình, bạn có thể xem các nốt cấu thành của hợp âm. Nếu bạn biết tên của thể bấm hợp âm nhưng không biết cụ thể bao gồm các nốt nào thì bạn có thể sử dụng tính năng này. Mặc dù tính năng này chỉ hiển thị cách bấm hợp âm đầy đủ (FINGERED), tính năng này còn hỗ trợ hiển thị khi kiểu bấm hợp âm kiểu đơn giản (SINGLE FINGER) được chọn.

Sử dụng nút [6 ▲▼] để chọn hợp âm gốc sau đó dùng nút [7 ▲▼]/[8 ▲▼] để chọn loại hợp âm. Các nốt cấu thành của hợp âm sẽ được hiển thị trên màn hình.

GHI CHÚ

Tùy vào hợp âm, một số nốt sẽ được bỏ qua nhằm đơn giản thể bấm.

Mở hiển thị màn hình cài đặt cho style hiện tại (One Touch Setting)

One Touch Setting (OTS) là một tính năng rất hữu dụng và tiện lợi để tự động gọi các cài đặt liên quan đến âm sắc hoặc hiệu ứng... của style đang được sử dụng chỉ với một nút nhấn. Nếu bạn đã chọn style, bạn sẽ có một cài đặt One Touch Setting để tự động chọn âm sắc và hiệu ứng cho bạn.

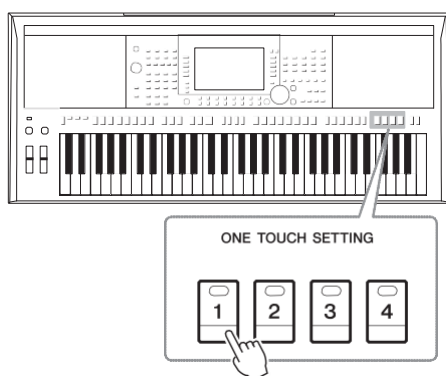
GHI CHÚ

Chi tiết về các thông số cài đặt của One Touch Setting tham khảo "Parameter Chart" trong Data List trên website

1 Chọn (Bước 1 – 2 trang 48).

2 Nhấn một trong các nút ONE TOUCH SETTING [1] – [4].

Không chỉ các cài đặt liên quan đến âm sắc, hiệu ứng phù hợp với style, tính năng này còn có thể bật chế độ đệm hợp âm [ACMP] và [SYNC START] (khởi động đồng bộ), giúp cho bạn có thể chơi nhạc ngay.



Xem thông tin cài đặt của One Touch Setting

Trong màn hình hiển thị chọn style, nhấn nút [6 ▼] (OTS INFO) (khi MENU 1 hiển thị phía dưới góc phải của màn hình) để mở màn hình hiển thị thông tin về âm sắc được cài đặt cho các nút ONE TOUCH SETTING [1] – [4] của Style hiện tại

GHI CHÚ

Nếu tên của phần đệm (R1/R2/L) màu xám có nghĩa là âm sắc của phần đó đã được tắt khi nhấn các nút ONE TOUCH SETTING [1] – [4] tương ứng.

Để đóng màn hình hiển thị, nhấn một trong các nút [▶] (CLOSE)

3 Ngay khi bạn chơi hợp âm ở phần đệm hợp âm, Style sẽ được phát.

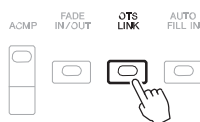
Mỗi Style có bốn cài đặt One Touch Setting. Nhấn một trong các nút ONE TOUCH SETTING [1] – [4] để thử các cài đặt khác.

GHI CHÚ

Bạn có thể lưu lại cài đặt One Touch Setting, chi tiết tham khảo Reference Manual trên website

Tự động thay đổi One Touch Settings tương ứng với các đoạn Main khác nhau (OTS Link)

Lợi điểm của tính năng OTS (One Touch Setting) Link là cho phép bạn thay đổi các cài đặt One Touch Settings khi bạn chọn các đoạn Main khác nhau (A-D). Phần Main A, B, C và D sẽ tương ứng với One Touch Settings 1, 2, 3 và 4.



GHI CHÚ

Bạn có thể thay đổi thời gian mà One touch setting sẽ thay đổi tương ứng với thay đổi của MAIN VARIATION [A] – [D]. Chi tiết tham khảo Reference Manual trên website

Tìm các bài nhạc phù hợp Style đang sử dụng (Repertoire)

Bạn có thể tìm các bài nhạc phù hợp để chơi với Style hiện tại bằng cách sử dụng Music Finder Records (Trang 80). Bạn có thể gọi các cài đặt như âm sắc và hiệu ứng cùng pedal bằng cách chọn các bài nhạc phù hợp.

Để sử dụng tính năng (Repertoire) hiệu quả, bạn nên lưu các dữ liệu Music Finder của riêng mình (trang 82).

1 Chọn Style (bước 1 – 2 trang 48).

2 Nhấn nút [4 ▼] (REPERTOIRE).

Màn hình hiển thị nội dung MUSIC FINDER sẽ hiển thị và danh sách các bài nhạc phù hợp với Style.

GHI CHÚ

Kiểm tra MENU 1 hiển thị ở góc phải phía dưới màn hình. (Trang 26).



3

3 Sử dụng các nút [2 ▲ ▼]/[3 ▲ ▼] để chọn các bài nhạc phù hợp (Record).

Màn hình cài đặt để chơi các bài nhạc sẽ hiển thị.

GHI CHÚ

Tùy theo các Style khác nhau được chọn, có thể sẽ không có dữ liệu nào hiển thị.

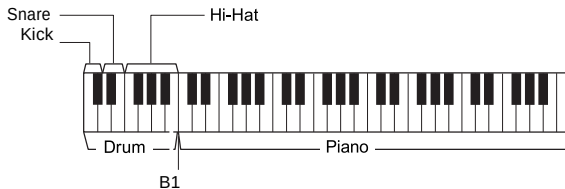
4 Ngay khi bạn chơi hợp âm, Style sẽ được phát.

Chọn các Styles Phù hợp với bài nhạc (Style Recommender)

Tính năng này sẽ gợi ý các Style phù hợp với bài nhạc bạn đang chơi, dựa vào giai điệu bạn chơi trong một hay hai khuôn nhạc.

1 Trong màn hình chọn Style (Trang 46), nhấn nút [7▼] (RECOMMEND) để hiển thị màn hình STYLE RECOMMENDER.

phím đàn sẽ được chia ra thành 2 phần bởi phím B1.



Bộ trống (kick, Snare và Hi Hat) được đặt ở bên trái của phím B1 và tiếng Piano sẽ được đặt ở phía phải.

2 Sử dụng tính năng Style Recommender để tìm style.

2-1 Press the [J] (START) để phát bộ gõ nhịp Metronome, khi đó tính năng Style Recommender bắt đầu hoạt động.

2-2 Sử dụng nút TEMPO [-]/[+] hoặc nút [TAP TEMPO] để chỉnh tốc độ, và sử dụng các nút [◀] (METRONOME) để chọn kiểu nhịp.

2-3 Chơi bài hát bạn cần tìm style ở phần Piano (nên sử dụng cả 2 tay) hoặc chơi phần trống trong một hay hai khuôn theo nhịp gõ.

Đoạn nhạc sẽ được phân tích trong vài giây sau đó sẽ phát các style phù hợp nhất. Danh sách các style phù hợp sẽ hiển thị trên màn hình.

• Ví dụ 1: Chơi bài nhạc bên dưới trong phần tiếng Piano.



Các Style phù hợp với phần nhạc bạn đánh với tempo tương thích sẽ được hiển thị trên màn hình.

• Ví dụ 2: Chơi các đoạn trống trong phần trống phải trái.



Các Style có nhịp trống phù hợp sẽ được hiển thị.

GHI CHÚ

Kiểm tra MENU 1 hiển thị ở góc phải phía dưới màn hình. (Trang 26).

GHI CHÚ

Ấn nút [J] để chọn START và CANCEL.

GHI CHÚ

Để có kết quả tốt hơn, bắt đầu chơi từ khuôn kế tiếp khi bạn hát bạn chơi bắt đầu ở giữa một khuôn nhạc, hoặc bài hát có nốt lặng ngay đầu khuôn.

- 3 Chọn style từ danh sách sử dụng các nút [2 ▲ ▼]–[7 ▲ ▼].
Thử chơi bài nhạc với Style để kiểm tra xem phù hợp hay không.
Nếu style không phù hợp, nhấn nút [J] (RETRY) để trở về bước 2-3.
- 4 Khi bạn tìm được style phù hợp, nhấn một trong các nút [8 ▲ ▼] (OK) để trở về màn hình chính.
- 5 Bắt đầu chơi nhạc.

Bật hoặc tắt các kênh (Channel) của Style

Mỗi style sẽ có các kênh như liệt kê phía dưới. Bạn có thể thay đổi Style bằng cách bật hoặc tắt các kênh khi phát Style.

Style channels

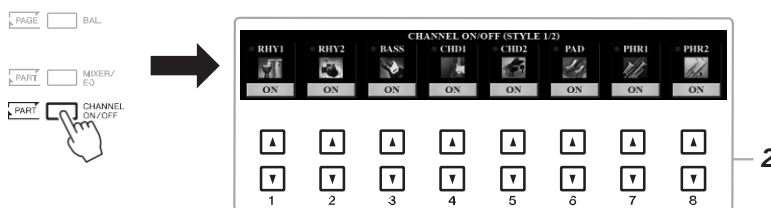
- **RHY1, 2 (Rhythm 1, 2):** Đây là các phần cơ bản của Style, chứa các mẫu của bộ trống và bộ gõ.
- **BASS:** Phần bass sử dụng các âm sắc phù hợp với style
- **CHD1, 2 (Chord 1, 2):** Dành cho các phần đệm nền tạo nhịp điệu cho style, thường sử dụng âm sắc piano hoặc Guitar.
- **PAD:** Phần này sử dụng cho các nhạc cụ có độ ngân dài như bộ dây, organ, choir....
- **PHR1, 2 (Phrase1, 2):** Các phần này được dùng cho các đoạn nhấn nhá của kèn, các chuỗi rải và các phần khác làm cho style tăng thêm màu sắc.

(PSR-S970)

- **AUDIO:** Kênh audio của Style (trang 49).

- 1 Nhấn nút [CHANNEL ON/OFF] liên tiếp nếu bạn cần hiển thị màn hình CHANNEL ON/OFF (STYLE) chưa các kênh cần thao tác.

Trên đàn PSR-S970, có 2 trang, 1/2 và 2/2 hiển thị các kênh của Style. Đàn PSR-S770 chỉ có một trang.



GHI CHÚ

Thông tin về CHANNEL ON/OFF (SONG) tham khảo trang 65.

- 2 Sử dụng các nút [1 ▼] – [8 ▼] để bật hay tắt các kênh.
Để nghe một kênh duy nhất, giữ nút tương ứng với kênh để đặt kênh sang chế độ SOLO. Để bỏ chế độ SOLO, chỉ cần nhấn nút tương ứng với kênh một lần nữa.

GHI CHÚ

Bạn có thể lưu phần cài đặt này vào Registration Memory (trang 85).

Để thay đổi âm sắc các kênh

Ấn các nút [1 ▲] - [8 ▲] tương ứng các kênh để hiển thị màn hình chọn âm sắc (Trang 36) sau đó chọn âm sắc..

GHI CHÚ

Kênh audio không có âm sắc nên không thể thay đổi âm sắc.

3 Nhấn nút [EXIT] để đóng màn hình CHANNEL ON/OFF (STYLE).

GHI CHÚ

Bạn có thể tắt tất các kênh của Style để có hiệu ứng linh động sử dụng nút hiệu ứng LIVE Control. Chi tiết tham khảo trang 40.

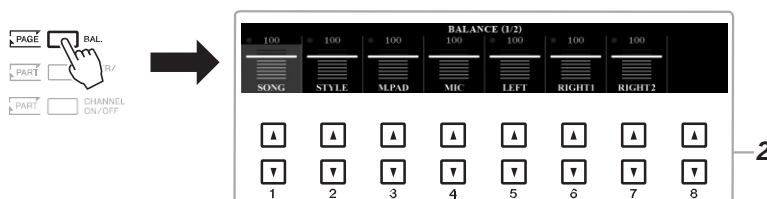
2

Điều chỉnh âm lượng giữa các phần đệm

Bạn có thể cân chỉnh âm lượng của từng phần (Song, Style, LEFT, RIGHT 1/2 ...).

1 Nhấn nút [BAL.] một hoặc 2 lần để hiển thị trang màn hình BALANCE chứa các kênh liên quan.

Có 2 trang, 1/2 và 2/2.



2 Sử dụng các nút [1 ▲ ▼] - [8 ▲ ▼] để chỉnh âm lượng các phần.

Trong trang BALANCE 1/2, bạn có thể chỉnh âm lượng giữa bài hát (MIDI Song, trang 62), Style, Multi PAD (M.PAD, trang 76), microphone và các phần đệm (LEFT, RIGHT 1 và 2).

Trong trang BALANCE 2/2, bạn có thể chỉnh âm lượng giữa Song (MIDI), Audio (Trang 71), âm thanh từ ngõ vào [AUX IN] (Trang 89), và tất cả các phần của đàn (KBD). Xem thông tin về nút [2 ▲ ▼] - [3 ▲ ▼], xem trang 74

3 Nhấn nút [EXIT] để đóng màn hình hiển thị BALANCE.

GHI CHÚ

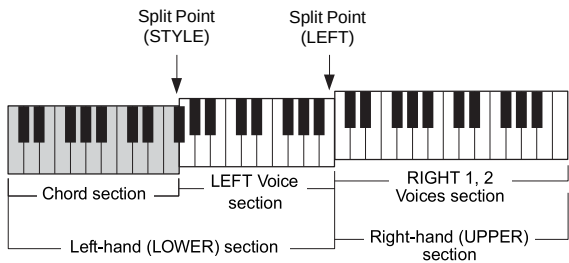
- Bạn có thể điều khiển cân bằng âm lượng giữa các phần bằng cách sử dụng các nút hiệu ứng LIVE CONTROL. Chi tiết tham khảo trang 40
- Trong trang tính năng VOL/VOICE của MIXING CONSOLE (Trang 95), bạn có thể điều chỉnh âm lượng của phần Song và các kênh của Style một cách độc lập.

GHI CHÚ

Khi kết nối bộ kết nối không dây LAN USB UD-WL01 vào đàn, phần "WLAN" sẽ xuất hiện trong trang BALANCE (2/2), và âm lượng của audio qua cổng input qua phần mềm ứng dụng Iphone/Ipad (trang 102) cũng có thể cân chỉnh

Cài đặt điểm phân chia - Split Point

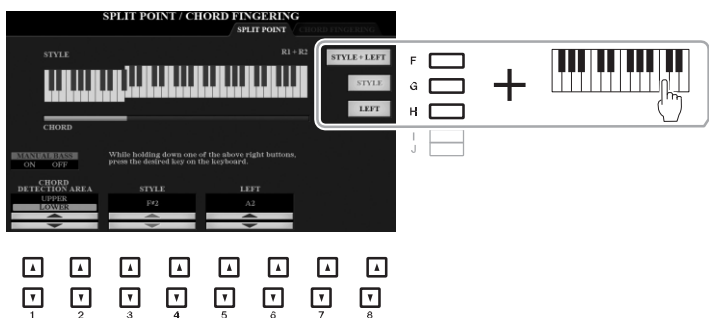
Phím đàn phân chia bàn phím thành 2 phần được gọi là “Split Point”. Có hai điểm “Split point”: Điểm Split Point cho tiếng LEFT và điểm Split Point cho STYLE.



- **Split Point (LEFT):**
Chia bàn phím đàn thành phần tay trái (LOWER) và phần tay phải (UPPER).
- **Split Point (STYLE):**
Chia phần phím đàn phím tay trái (LOWER) thành phần đệm hợp âm và phần Âm sắc cho LEFT.

1 **Hiện thị màn hình cài đặt điểm phân chia.**
[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [A] SPLIT POINT/CHORD FINGERING → TAB [◀] SPLIT POINT

2 **Đặt điểm Split Point.**



GHI CHÚ

Bạn có thể đặt điểm Split Point bằng tên nốt trực tiếp dùng nút [3 ▲▼]–[6 ▲▼].

[▶]	STYLE + LEFT	Điểm Split Point (Style) và điểm Split Point (LEFT) sử dụng chung. Nhấn nút [▶] và xoay vòng xoay dữ liệu hoặc nhấn phím đàn muốn đặt làm điểm Split Point khi đang nhấn nút [F] .
[G]	STYLE	Đặt từng Split Point riêng biệt. Ấn một trong các nút hoặc xoay bánh xe dữ liệu. Bạn có thể đặt điểm Split Point trực tiếp trên phím đàn bằng cách ấn phím đàn tương khi khi đang giữ nút [G] hay [H]. GHI CHÚ Split Point (LEFT) không thể thấp hơn Split Point (STYLE).
[H]	LEFT	

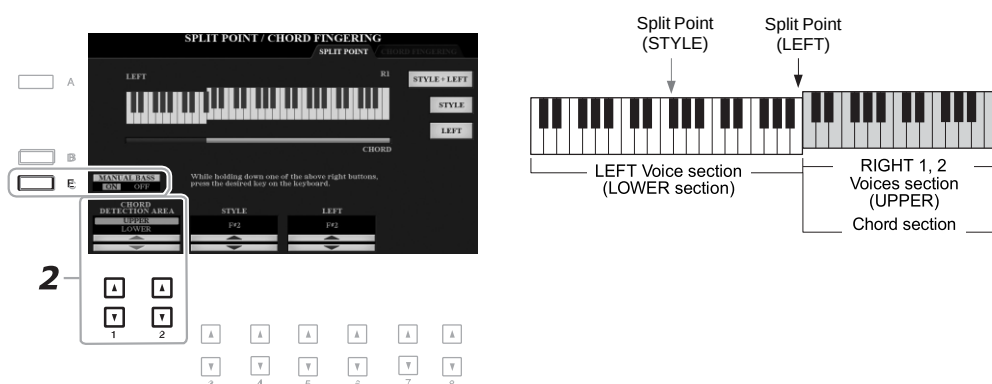
Đệm hợp âm sử dụng tay phải trong khi chơi bass ở tay trái

Bằng cách thay đổi vùng đệm hợp âm từ tay trái chuyển sang tay phải, bạn có thể tự đệm bass sử dụng tay trái trong khi tay phải sẽ điều khiển hợp âm của Style.

1 Mở màn hình hiển thị cài đặt Split Point.

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [A] SPLIT POINT/CHORD FINGERING → TAB [◀] SPLIT POINT

2 Sử dụng nút [1 ▲▼]/[2 ▲▼] để đặt giá trị CHORD DETECTION AREA (Khu vực đệm hợp âm) sang “UPPER”



Với cài đặt này, toàn bộ phần đệm dành cho tay phải sẽ hoạt động như là một phần đệm hợp âm cũng như để chơi giai điệu chính của bài hát. Khi đó, bạn cần để ý một số lưu ý sau:

- Ở phần đệm dành cho tay phải (UPPER), bạn có thể đệm các thể hợp âm khi đang chơi phần giai điệu chính.
- Khi tính năng Manual BASS được bật (ON) sử dụng nút [E], âm sắc của phần Bass của Style sẽ ở chế độ im lặng và được chuyển sang cho các phím đàn được chơi ở tay trái (LOWER).
- Phần cài đặt cách bấm hợp âm (Chord Fingering – Trang 52) sẽ được đặt ở chế độ (“FINGERED”) một cách tự động, trong trường hợp này, bạn nhấn nhả ít nhất 3 phím đàn cùng lúc để đàn nhận được hợp âm bạn đang chơi. Nếu bạn bấm ít hơn 3 nốt, đàn sẽ không thay đổi hợp âm trước đó bạn đánh.
- Split Point (STYLE) sẽ không có hiệu lực.

GHI CHÚ

Kiểu này tương tự như “FINGERED,” trừ hợp âm “1+5,” “1+8”.

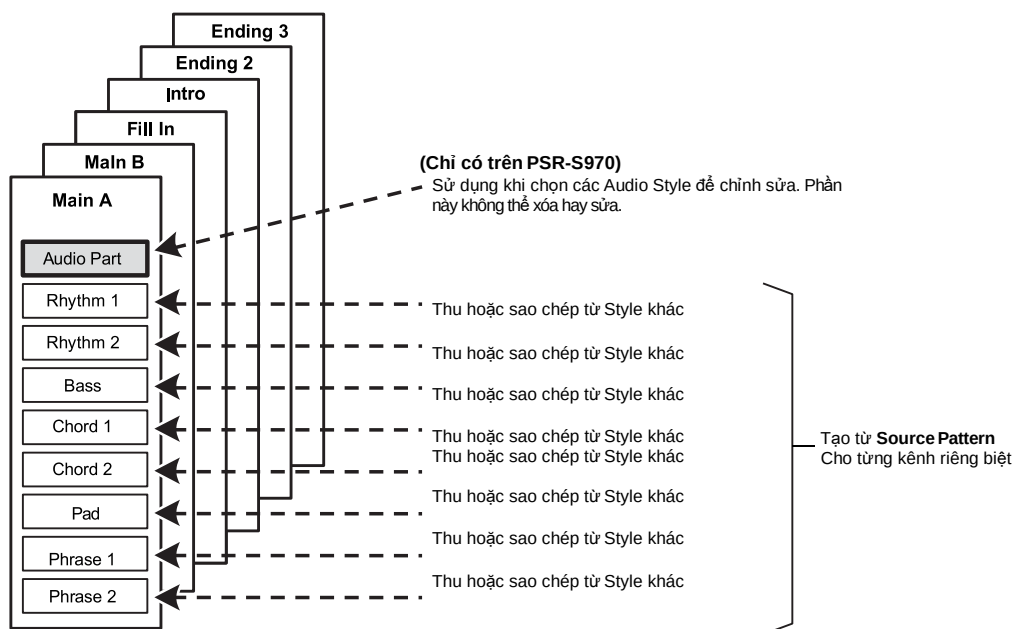
Creating/Editing Styles (Style Creator)

Tính năng Style Creator cho phép bạn tạo những Style ngay từ đầu bằng cách thu các đoạn trống đệm từ đàn hoặc sử dụng những dữ liệu Style đã có sẵn. Cách cơ bản nhất chọn một Style sẵn có trên đàn và gần giống với Style bạn muốn tạo, sau đó thu lại phần đệm trống, bass, đệm nền hợp âm, và các đoạn rải (Tương ứng với trang tính năng “Source Pattern” trong phần tạo điệu Style Creator) cho từng kênh của từng phần của Style.

Phần này chỉ giới thiệu sơ bộ về tính năng Style Creator. Chi tiết hướng dẫn phần tạo Style, tham khảo Reference Manual trên website.

Cấu trúc dữ liệu của Style – Source Patterns

Một Style được hợp thành từ nhiều phần đoạn (Mở đầu – Intro, Đoạn chính – Main, Đoạn Kết – Ending...) và mỗi đoạn sẽ có tám kênh khác nhau, mỗi kênh được tham chiếu đến một đoạn gốc “Source Pattern”. Với Tính năng Style Creator, bạn có thể tạo các style bằng cách thu lần lượt các Source Pattern cho từng kênh, hoặc sử dụng từ các dữ liệu của các Style có sẵn.



Chỉnh sửa phần trống của một Style (Cài đặt trống - Drum Setup)

Phần trống (Rhythm) của một Style có sẵn của đàn bao gồm một bộ âm sắc của trống, và mỗi âm sắc của trống được đặt cho một nốt. Bạn có thể thay đổi âm sắc và sắp xếp các nốt, hoặc chỉnh sửa các thông số của âm sắc nhạc cụ trống như âm lượng, hiệu ứng....

Sử dụng tính năng Drum Setup của phần tạo điệu Style Creator, bạn có thể chỉnh sửa các đoạn trống của style và lưu lại. Chi tiết, tham khảo Reference Manual trên website.



Cài đặt liên quan đến phát Style:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [G] STYLE SETTING

Lưu lại One Touch Setting:

[MEMORY] + ONE TOUCH SETTING [1] – [4]

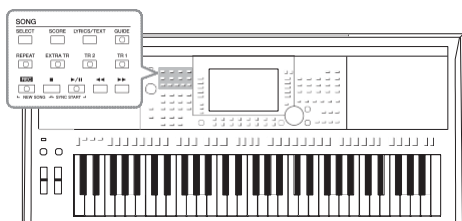
Tạo và chỉnh sửa Style (Style Creator):

[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [A] STYLE CREATOR

- Thu trực tiếp: → TAB [◀] BASIC
- Thu từng bước: → TAB [▶] EDIT → [G] STEP REC
- Sắp xếp Style → TAB [◀][▶] ASSEMBLY
- Thay đổi cảm giác giai điệu: → TAB [◀][▶] GROOVE
- Chỉnh sửa dữ liệu từng kênh: → TAB [◀][▶] CHANNEL
- Cài đặt định dạng của Style: → TAB [◀][▶] PARAMETER
- Chỉnh sửa chi tiết các nhạc cụ của kênh Trống → TAB [◀] BASIC → [G] DRUM SETUP

Songs – Bài nhạc

– Chơi, luyện tập và thu lại bài nhạc –



Với PSR-S970/S770, “Song” chỉ các bài nhạc MIDI bao gồm các bài nhạc có sẵn, các file có định dạng MIDI... Bạn có thể phát các bài hát này và chơi cùng lúc với bài hát hoặc thu lại phần biểu diễn của mình thành một bài hát.

GHI CHÚ

Chi tiết thu và phát Audio, xem trang 71.

Phát bài hát Song

Bạn có thể phát các kiểu bài nhạc sau

- Các bài nhạc mặc định (trong trang PRESET của màn hình chọn bài nhạc)
- Các bài nhạc bạn tự thu (Trang 68)
- Các định dạng bài nhạc MIDI thông dụng khác như: SMF (Chuẩn MIDI)

Nếu bạn muốn phát một bài nhạc lưu trữ trong ổ USB, kết nối ổ USB chứa bài nhạc này và cổng [USB TO DEVICE] phía mặt trước của đàn.

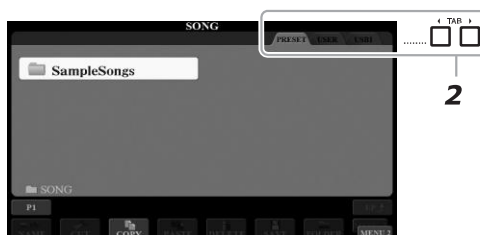
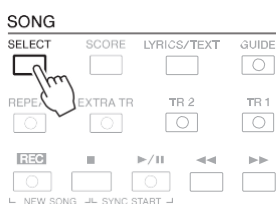
GHI CHÚ

Chi tiết các định dạng tương thích, tham khảo trang 8.

GHI CHÚ

Trước khi sử dụng ổ USB, vui lòng đọc phần “Kết nối thiết bị USB” ở trang trang 100

- 1** Ấn nút **SONG [SELECT]** để hiển thị màn hình Song Selection display.



2

- 2** Sử dụng nút **TAB [◀][▶]** để chọn nơi lưu trữ Song.

- 3** Chọn bài hát dùng các nút **[A] – [J]**.

4 Nhấn nút SONG [▶/II] (PLAY/PAUSE) để bắt đầu phát.



GHI CHÚ

Bạn có thể tăng giảm cao độ của bài nhạc (Trang 38).

Sắp xếp bài nhạc kế tiếp để phát

Trong khi đang phát bài nhạc, bạn có thể sắp xếp bài nhạc kế tiếp để phát. Điều này sẽ giúp cho bạn phát bài hát kế tiếp một cách liền mạch khi đang trình diễn. Chọn Bài nhạc bạn muốn phát sau đó trong màn hình chọn bài nhạc, trong lúc bài nhạc đang phát. Dòng chỉ chú "NEXT" sẽ xuất hiện bên trên góc phải tương ứng khu vực tên bài nhạc. Để xóa cài đặt này ấn nút [7 ▼] (NEXT CANCEL).

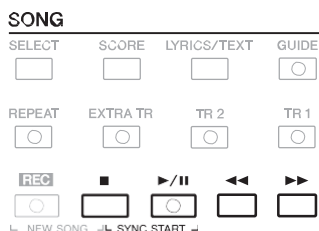
GHI CHÚ

Kiểm tra MENU1 hiển thị ở góc phải màn hình (trang 26).

5 Nhấn nút [■] (STOP) khu vực SONG CONTROL để ngưng phát bài nhạc.



Các thao tác liên quan đến phát bài nhạc



- **Synchro Start** Khi ngừng phát, giữ nút SONG [■] (STOP) nhấn nút [▶/II] (PLAY/PAUSE). Đèn của nút [▶/II] (PLAY/PAUSE) sẽ nhấp nháy báo hiệu đàn trong trạng thái chờ. Bạn có thể kích hoạt phát điệu khi bạn chơi đàn.
Để hủy chế độ Synchro Start, nhấn nút SONG [■] (STOP).
- **Pause** Ấn nút [▶/II] (PLAY/PAUSE) khi đang phát bài nhạc để tạm ngưng và nhấn lần nữa để tiếp tục phát.
- **Rewind/Fast Forward**.....Nhấn nút [◀◀] (REW) hay [▶▶] (FF) trong lúc phát hoặc trong lúc ngưng phát bài hát. Ấn một trong hai nút trên để trả về trước đó hoặc trả tới 1 khuôn. Giữ các nút này sẽ trả về hoặc trả tới liên tục.

GHI CHÚ

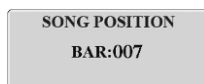
- Bạn có thể chỉnh cân bằng âm lượng giữa Song và tiếng đàn (Trang 57). Trong trang VOL/VOICE của màn hình Mixing Console (trang 95), bạn có thể chỉnh volume từng kênh
- Bạn cũng có thể chỉnh cân bằng âm lượng giữa Song và Audio (Trang 74).

GHI CHÚ

Bạn có thể bật tắt từng kênh (trang 65).

Nhấn nút [◀◀] (REW) hay [▶▶] (FF) để mở màn hình hiển thị vị trí khuôn nhạc đang phát (Số thứ tự khuôn nhạc). Khi màn hình này đang được hiển thị, bạn có thể dùng vòng xoay dữ liệu để chỉnh sửa giá trị.

Với những bài nhạc không chứa Phrase Marks



Với những bài nhạc có chứa Phrase Marks
Bạn có thể thay đổi đơn vị để chuyển tới hoặc chuyển lùi sử dụng nút [D] (BAR) hoặc nút [◀] (PHRASE MARK).



GHI CHÚ

Phrase Mark là đơn vị được lập trình sẵn trong dữ liệu bài nhạc, để xác định vị trí nhất định của bài nhạc.

- **Adjusting the Tempo** Tương tự như của Style, xem trang 51
- **Fading In/Out** Tương tự như Style. Xem trang 52.

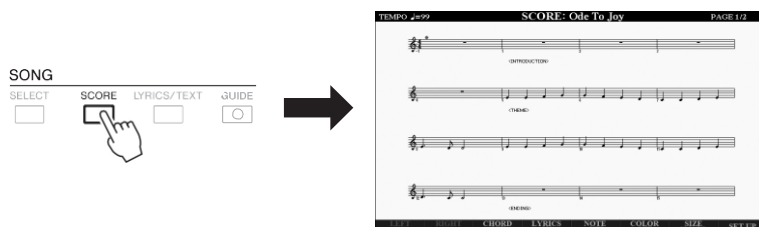
Hiển thị nốt nhạc (Score)

Bạn có thể xem nốt (score) của bài nhạc đang chọn.

1 Chọn bài nhạc (bước 1 – 3 Trang 62).

2 Ấn nút [SCORE] để gọi màn hình hiển thị SCORE.

Bạn có thể lướt qua toàn bộ các nốt sử dụng nút TAB [◀][▶] khi bài nhạc không phát. Khi đang phát bài hát, một quả banh nhỏ sẽ nhảy qua các nốt, để báo vị trí hiện tại.



Bạn có thể thay đổi kiểu hiển thị các nốt sử dụng nút [1 ▲ ▼] – [8 ▲ ▼]. Chi tiết, xem Reference Manual trên website.

GHI CHÚ

Nhạc cụ có thể hiển thị các nốt nhạc của phần bài nhạc được thu, hoặc các file MIDI thông dụng).

GHI CHÚ

Các nốt hiển thị được tạo bằng nhạc cụ dựa trên dữ liệu của Song. Vì vậy, có thể sẽ không hoàn toàn giống với các bài nhạc khác thực tế bên ngoài, đặc biệt khi hiển thị các chuỗi nốt ngắn phức tạp

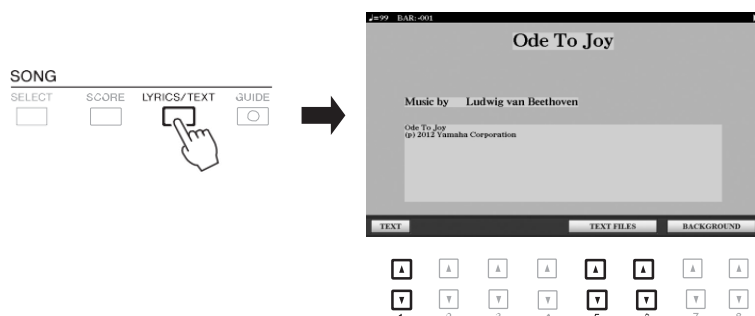
Hiển thị lời bài nhạc / Văn bản

Nếu bài nhạc được chọn có chứa dữ liệu lời bài nhạc, bạn có thể xem trên màn hình hiển thị của đàn. Thậm chí nếu Bài nhạc không chứa dữ liệu lời bài hát trên màn hình bằng các file văn bản (định dạng txt, 60 KB) từ bộ nhớ USB. Hiển thị văn bản sẽ giúp ích cho người chơi như hiển thị lời, hợp âm và các ghi chú khác.

1 Chọn bài nhạc (bước 1 – 3 trang 62).

2 Ấn nút [LYRICS/TEXT] để gọi màn hình LYRICS/TEXT.

Bạn có thể chuyển đổi qua lại giữa hiển thị lời (LYRICS) và văn bản (TEXT) sử dụng nút [1 ▲▼].



Nếu dữ liệu Song có chứa lời, lời sẽ được hiển thị trong màn hình LYRICS. Bạn có thể lướt qua toàn bộ phần lời sử dụng nút TAB [◀][▶] khi bài nhạc ngưng phát. Khi phát bài nhạc, màu chữ của lời sẽ thay đổi để báo vị trí hiện tại.

Để xem file văn bản trên màn hình, nhấn nút [5 ▲▼]/[6 ▲▼] (TEXT FILE) để mở màn hình chọn File để chọn file cần xem.

Chi tiết phần hiển thị lời và văn bản, tham khảo Reference manual trên website.

GHI CHÚ

Nếu màn hình hiển thị không đúng hay không hiển thị lời bài nhạc, bạn cần chỉnh lại ngôn ngữ hiển thị lời bài nhạc [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [H] SONG SETTING → [ENTER].

GHI CHÚ

(PSR-S970) Lời và văn bản có thể hiển thị ở màn hình ngoài (Trang 99).

GHI CHÚ

Thông tin về chọn file văn bản có thể được lưu lại trong Registration Memory (Trang 85).

GHI CHÚ

Bạn có thể chuyển sang trang kế tiếp bằng cách đặt tính năng này cho bàn đạp Pedal: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → TAB [◀] FOOT PEDAL

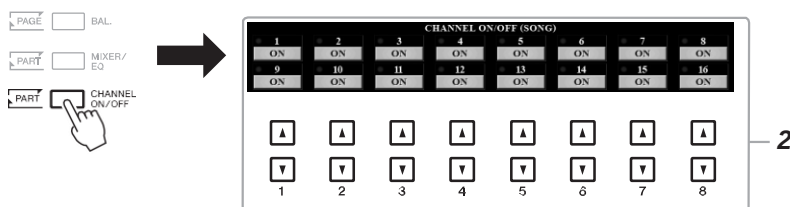
3

Songs – Playing, Practicing Songs – Phát, luyện tập

Bật tắt từng kênh của Song

Một bài nhạc MIDI sẽ bao gồm 16 kênh khác nhau. Bạn có thể bật tắt phát cho từng kênh.

1 Nhấn nút [CHANNEL ON/OFF] nhiều lần để mở màn hình CHANNEL ON/OFF (SONG).



- 2 Sử dụng các nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] để bật hay tắt từng kênh**
 Nếu bạn muốn phát riêng một kênh nhất định (phát solo), giữ một trong những nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] để chọn một kênh phát chế độ SOLO. Chỉ kênh được chọn sẽ được phát và các kênh khác tắt. Để bỏ chế độ phát solo, nhấn nút đó một lần nữa.

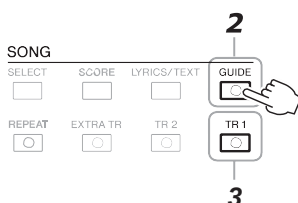
GHI CHÚ

Thông thường, mỗi phần đệm sẽ được thu vào các kênh sau đây:
 Channel 1 – 3: các phần của bàn phím (RIGHT 1, LEFT, RIGHT 2)
 Channel 5 – 8: Multi Pad
 Channel 9 – 16: các kênh của Style

Luyện tập với chức năng Hướng dẫn – Guide Function

Bạn có thể tắt âm lượng phần tay phải để tập luyện. Phần này chỉ hướng dẫn bạn luyện tập tay phải với tính năng “Follow Lights” của tính năng hướng dẫn. Bạn có thể luyện tập một cách dễ dàng bởi phần đệm hợp âm sẽ ngưng và chờ nếu bạn đánh không đúng nốt. Trong phần hiển thị nốt (SCORE), bạn có thể xem các nốt cần phải chơi ở vị trí hiện tại.

- 1 Chọn một bài nhạc và mở màn hình hiển thị nốt nhạc (SCORE) (trang 64).**
- 2 Bật tính năng hướng dẫn (GUIDE).**



- 3 Bật nút [TR 1] thành mute để tắt phần tay phải.**
 Giờ bạn có thể chơi phần này.

- 4 Ấn nút SONG [▶/||] (PLAY/PAUSE) Để bắt đầu phát.**



Bắt đầu luyện chơi phần kênh đã được tắt với màn hình hiển thị nốt nhạc. Các phần đệm tay trái và các phần phụ khác sẽ chờ bạn cho đến khi bạn chơi đúng nốt tại vị trí hiện tại.

Sau khi tập xong, ấn nút [GUIDE] thành Off

GHI CHÚ

Thông thường, Ch 1 (phần tay phải) đặt cho nút [TR 1], Ch 2 (tay trái) đặt cho [TR 2], và Ch 3 – 16 được đặt cho nút [EXTRA TR].

Các tính năng hướng dẫn khác

Bên cạnh tính năng “Follow Lights” giải thích trên, còn nhiều tính năng khác để luyện nhịp (Any Key), Karaoke hoặc luyện tập theo ý muốn (Theo tempo của bạn).

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [H] SONG SETTING → TAB [◀] GUIDE/CHANNEL →

[A]/[B] GUIDE MODE

Chi tiết tham khảo Reference Manual trên website

Phát nhạc dạng lặp (Repeat Playback)

Tính năng lặp lại có thể dùng để lặp lại một đoạn bài nhạc hoặc một số khuôn khổ nhất định. Tính năng này hữu dụng để luyện tập các đoạn khó.

Để lặp bài nhạc, nhấn nút [REPEAT] bật và phát bài nhạc muốn lặp. Tắt nút [REPEAT] để hủy phát lặp lại.



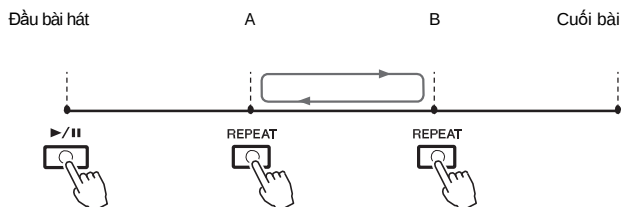
GHI CHÚ

Bạn có thể phát lặp lại nhiều bài nhạc: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [H] SONG SETTING → TAB [▶] OTHERS → [G] REPEAT MODE.

Xác định một đoạn và phát lặp lại (A-B Repeat)

- 1 Chọn bài hát (Bước 1 – 3 Trang 62).
- 2 Nhấn nút SONG CONTROL [▶/||] (PLAY/PAUSE) để bắt đầu phát.
- 3 Chọn đoạn lặp

Nhấn nút [REPEAT] tại điểm bắt đầu (A) của đoạn lặp lại. Nhấn [REPEAT] lần nữa tại điểm kết thúc (B). Sau khi phát vào điểm bắt đầu, đoạn từ điểm A đến điểm B sẽ được phát lặp liên tục.



GHI CHÚ

Chỉ cần chọn điểm A nếu bạn muốn phát lặp đoạn điểm A đến hết bài nhạc

GHI CHÚ

- Nếu bạn muốn lặp từ đầu đến giữa bài nhạc
- 1 Ấn nút [REPEAT] Sau đó bắt đầu phát bài nhạc.
 - 2 Ấn nút [REPEAT] lần nữa tại điểm kết thúc (B).

- 4 **Đề ngưng phát, Nhấn nút SONG CONTROL [■] (STOP).**

Vị trí phát của bài nhạc sẽ trở về điểm A và nhấn nút [▶/||] (PLAY/PAUSE) để bắt đầu phát tại điểm đó.

Sau khi luyện tập xong, nhấn nút [REPEAT] để tắt tính năng phát lặp lại.

Đặt đoạn lặp khi đang không phát bài hát.

1. Chuyển nhanh bài hát đến điểm A sau đó ấn các nút [REPEAT]
2. Chuyển nhanh bài hát đến điểm B, ấn nút [REPEAT] lần nữa.

Thu lại phần trình diễn của bạn

Bạn có thể thu lại phần trình diễn của mình và lưu lại thành file MIDI (SMF) vào vùng nhớ USER hoặc bộ nhớ USB. Do dữ liệu thu là MIDI nên bạn có thể dễ dàng chỉnh sửa lại bài nhạc.

Có 2 cách thu:

• **Thu nhanh (Quick Recording)Xem bên dưới.**

Bạn có thể thu tất cả các phần (kênh) của phần trình diễn hoặc một phần (Tay phải, tay trái, phần đệm Style).

• **Thu nhiều track (Multi track Recording)trang 69**

Bạn có thể thu dữ liệu riêng lần lượt cho từng kênh, để tạo ra bài nhạc một hoặc nhiều kênh. Các kênh/ phần đệm có thể thay đổi dễ dàng.

GHI CHÚ

Xem trang 74 để biết cách thu âm thành dạng audio.

GHI CHÚ

Dữ liệu audio như các kênh trống sử dụng dữ liệu từ Multipad (Audio Link) và các file audio (Trang 71) sẽ không thể thu được vào bài nhạc MIDI.

Thu nhanh - Quick Recording

Trước khi thu, cần cài đặt các thông số liên quan như chọn Âm sắc/ Style. Với kiểu thu này, mỗi phần sẽ được thu vào các kênh sau đây:

- **Các phần của phím đàn (LEFT, RIGHT ½):** Kênh 1 – 3
- **Multi Pad:** Kênh 5 – 8
- **Style:** Kênh 9 – 16

1. Nhấn nút SONG CONTROL [REC] và nút [■] (STOP) cùng lúc.



Một bài nhạc trống dùng để thu sẽ được tạo và tên của bài nhạc sẽ hiện trên màn hình (Trang 24) là “NewSong”

2. Nhấn nút SONG [REC] button.



Nút [REC] và [▶/II] (PLAY/PAUSE) sẽ nhấp nháy, để báo hiệu đang trạng trạng thái chờ.

3. Bắt đầu thu.

Bạn có thể bắt đầu thu bằng cách nhấn vào phím đàn, bật phát Style, phát Multi Pad hoặc ấn nút SONG CONTROL [▶/II] (PLAY/PAUSE).



4. Sau khi thu xong, nhấn nút [■] (STOP) hay [REC] để tắt thu âm.



Một thông báo sẽ xuất hiện để báo bạn để lưu dữ liệu. Nhấn nút [EXIT] để đóng tin nhắn.

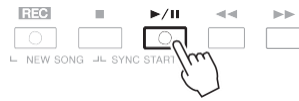
GHI CHÚ

Để hủy thu, ấn nút [■] (STOP) trước khi sang bước 3

GHI CHÚ

Bạn có thể sử dụng Metronome (Trang 37) Khi thu tuy nhiên tiếng Metronome sẽ không được thu lại.

5. Ấn nút SONG [1/2] (PLAY/PAUSE) để phát lại phần đã thu.



6. Lưu phần trình diễn của bạn thành một bài nhạc.

6-1 Ấn nút SONG [SELECT] để gọi màn hình chọn bài nhạc.

6-2 Lưu lại thành tập tin như hướng dẫn trang 28.

NOTICE

Bài nhạc vừa thu sẽ mất nếu bạn chọn bài nhạc khác hoặc tắt nguồn mà không tiến hành lưu lại bài hát.

Thu một track cụ thể

Ở bước 2, ấn nút SONG [TR1] (hay [TR2]) khi đang ấn giữ nút [REC] cho phép bạn chỉ thu phần tay trái hoặc phần tay phải riêng biệt.

Ấn nút [EXTRA TR] khi giữ nút [REC] để chọn thu Style hay Multipad riêng biệt

Thu lần lượt từng kênh (Multi Track Recording)

Bạn có thể tạo một bài nhạc chứa 16 kênh bằng cách thu phần đàn cho lần lượt kênh. Ví dụ để thu một đoạn piano, bạn có thể thu phần tay phải trước vào kênh 1 sau đó thu phần tay trái vào kênh tiếp tục, giúp bạn có thể thu dễ dàng so với chơi với 2 tay cùng lúc. Để thu phần trình diễn với Style, ví dụ, thu phần phát Style vào kênh 9-16, sau đó thu phần giai điệu chính vào kênh 1 trong khi có thể nghe lại phần Style đang phát.

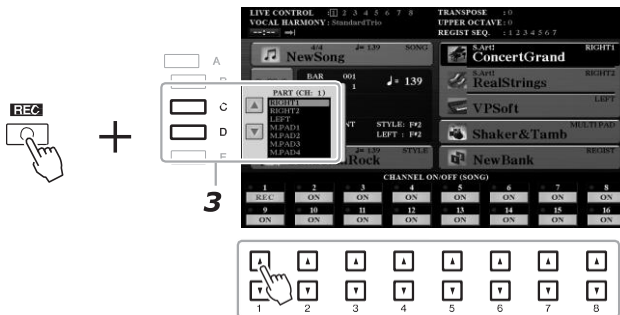
Trước khi thu, cần đặt những cài đặt cần thiết như Âm sắc / Style....

1 Nhấn nút SONG CONTROL [REC] và nút [■] (STOP) cùng lúc.

Một bài nhạc rỗng dùng để thu sẽ được tạo và tên của bài nhạc sẽ hiện trên màn hình (Trang 24) là "NewSong"

2 Khi đang giữ nút [REC], nhấn các nút [1▲▼] – [8▲▼] tương ứng với các kênh để thu

Để hủy trạng thái thu cả kênh, nhấn nút tương ứng với kênh đó.



3 Dùng nút [C]/[D] để thay đổi các phần trên đàn sẽ được thu vào kênh.

GHI CHÚ

Để hủy thu, ấn nút [■] (STOP) trước khi qua bước 4

4 Bắt đầu thu.

Bạn có thể bắt đầu thu bằng cách nhấn phím đàn, bật phát Style, phát Multi Pad hoặc nhấn nút SONG CONTROL [▶/||] (PLAY/PAUSE).



5 Sau khi hoàn tất phần trình diễn, nhấn nút [■] (STOP) để ngưng thu âm.

Một hộp thoại sẽ hiện ra để nhắc bạn cần phải lưu dữ liệu đã thu. Nhấn nút [EXIT] để đóng hộp thoại.

6 Nhấn nút [▶/||] (PLAY/PAUSE) để phát phần trình diễn đã thu.

7 Thu cho các kênh khác bằng cách thực hiện các thao tác từ bước 2 đến 6.

8 Lưu phần trình diễn của bạn thành một bài nhạc.

8-1 Ấn nút SONG [SELECT] để gọi màn hình Song Selection.

8-2 Lưu dữ liệu đã thu thành một file theo hướng dẫn Trang 28.

GHI CHÚ

Tính năng Style Retrigger (trang 40) sẽ không thể sử dụng khi bạn đang lưu chồng dữ liệu.

NOTICE

Bài nhạc đã thu sẽ mất nếu đổi sang bài hát khác hoặc tắt nguồn mà không lưu lại.

Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual trên website, **Chương 3**.



Chỉnh sửa cài đặt nốt nhạc:

[SCORE] → [1 ▲ ▼] – [8 ▲ ▼]

Chỉnh sửa cài đặt hiển thị lời/ văn bản:

[LYRICS/TEXT] → [1 ▲ ▼] – [8 ▲ ▼]

Sử dụng tính năng tự đệm hợp âm khi phát bài nhạc:

SONG [■] + [▶/||] → [ACMP] → STYLE CONTROL
[SYNC START] → STYLE CONTROL [START/STOP]

Các thông số liên quan đến phát bài nhạc:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [H] SONG SETTING

- Luyện đàn và hát sử dụng tính năng Guide Function:

→ TAB [◀] GUIDE/CHANNEL

- Phát các phần đệm với tính năng Performance Assistant Technology:

→ TAB [▶] OTHERS → [6 ▲ ▼]/[7 ▲ ▼] P.A.T.

Tạo chỉnh sửa bài nhạc (SongCreator):

[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [B] SONG CREATOR

- Thu giai điệu (Step Recording):

→ TAB [◀][▶] 1-16

- Thu hợp âm (Step Recording):

→ TAB [◀][▶] CHORD

- Các thông số cài đặt thu bài nhạc

→ TAB [◀][▶] SETUP

- Thu lại một đoạn nhạc nhất định — Punch In/ Out:

→ TAB [◀] REC MODE

- Chỉnh sửa các kênh:

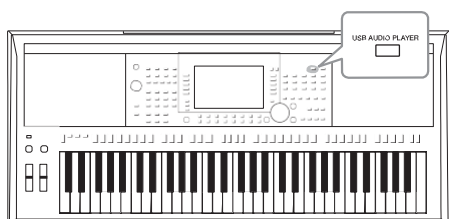
→ TAB [◀][▶] CHANNEL

- Chỉnh sửa hợp âm, nốt, lệnh Midi và lời bài nhạc:

→ TAB [◀][▶] CHORD, 1-16, SYS/EX. hay LYRICS

Thu / Phát audio từ USB

– Thu và phát các tập tin Audio –



Sự tiện lợi của tính năng thu / phát Audio từ USB cho phép bạn phát các tập tin audio (WAVE hay MP3) được lưu trữ trong bộ nhớ USB - một cách trực tiếp từ đàn. Hơn thế nữa, bạn có thể ghi âm lại phần trình diễn với định dạng tập tin tin audio (WAVE) vào bộ nhớ USB, để có thể phát lại trên máy tính, chia sẻ cho bạn bè và thu âm thành 1 CD riêng để thưởng thức.

GHI CHÚ

- Phần hướng dẫn thu bài nhạc thành tập tin MIDI xem ở trang 62.

Phát các tập tin audio

Bạn có thể phát các tập tin lưu trong bộ nhớ USB với các định dạng sau đây.

- **WAV**44.1 kHz sample rate, 16 bit resolution, stereo
- **MP3**MPEG-1 Audio Layer-3: 44.1/48.0 kHz sample rate, 64 – 320 kbps với các mức bit rate, mono/stereo

1 Kết nối bộ nhớ USB chứa tập tin audio vào cổng [USB TO DEVICE].

2 Nhấn nút [USB AUDIO PLAYER] để mở màn hình USB AUDIO PLAYER.



3 Nhấn một trong các nút [H] (FILES) để mở màn hình Audio File Selection.

GHI CHÚ

DRM (Digital Rights Management): là các tập tin có bản quyền sẽ không được phát

GHI CHÚ

Trước khi sử dụng bộ nhớ USB, vui lòng đọc phần "Kết nối thiết bị USB" ở trang Trang 100.

GHI CHÚ

Khi chọn các tập tin Wave trong tính năng Audio Link của phần Multipad (Bước 5 trang 78), nút [USB AUDIO PLAYER] sẽ không hoạt động.

4 Ấn một trong các nút [A] – [J] để chọn tập tin muốn phát.



GHI CHÚ

Các tập tin Audio sẽ nạp lâu hơn các tập tin khác.

Xem thông tin tập tin audio

Ấn nút [6 ▼] (INFO) để gọi cửa sổ hiển thị thông tin cung cấp cho bạn các chi tiết của tập tin đã chọn như tên, đường dẫn, sample rate....

GHI CHÚ

Kiểm tra MENU 1 có được hiển thị ở dưới góc phải của màn hình (Trang 26).
Để đóng cửa sổ, ấn nút [▶] (OK)

5 Nhấn nút [7 ▼] (AUDIO PLAY) để bắt đầu phát. Màn hình sẽ tự chuyển về màn hình USB AUDIO PLAYER.

6 Để ngưng phát, nhấn nút [2 ▲▼] (STOP).

GHI CHÚ

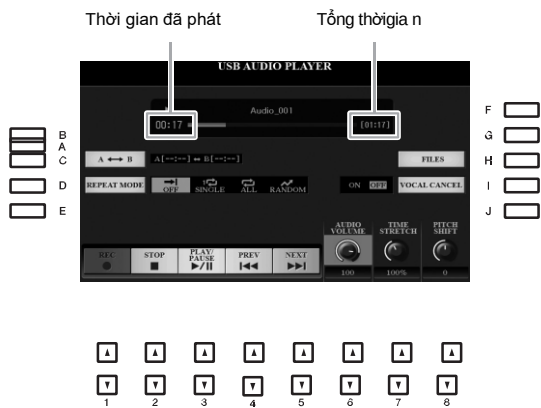
Kiểm tra MENU 1 hiển thị bên dưới góc phải màn hình (trang 26).



NOTICE

Đừng tháo bộ nhớ USB hoặc tắt nguồn khi đang phát. Làm vậy có thể làm hư dữ liệu ở USB.

Các hoạt động liên quan đến phát lại



[2 ▲ ▼]	STOP	Ngưng phát.
[3 ▲ ▼]	PLAY/PAUSE	Phát hoặc tạm dừng tại vị trí hiện tại.
[4 ▲ ▼]	PREV	Nhấn để chọn lại tập tin trước đó; giữ để trả về vị trí phát trước đó (theo giây).
[5 ▲ ▼]	NEXT	Nhấn để chọn tập tin tiếp theo; giữ để trả về vị trí sau đó (theo giây).
[6 ▲ ▼]	AUDIO VOLUME	Chỉnh âm lượng đang phát. GHI CHÚ • Âm lượng giữa phần phát Song và tập tin audio có thể chỉnh sử dụng nút [BALANCE], tham khảo trang 74.
[7 ▲ ▼]	TIME STRETCH	Chỉnh tốc độ phát bằng các kéo giãn hoặc nén audio so với tốc độ gốc 100%. Giá trị càng cao sẽ phát càng nhanh. GHI CHÚ • Giá trị điều chỉnh từ 70% đến 160%. • Không thực hiện được với tập tin MP3 48.0 kHz sample rate.
[8 ▲ ▼]	PITCH SHIFT	Chỉnh lại cao độ -12 và 12 theo từng bước nửa cung. GHI CHÚ • Không thực hiện được với tập tin MP3 48.0 kHz sample rate.
[I]	VOCAL CANCEL	Hủy hoặc thay đổi điểm trung tâm của âm thanh stereo. Cho phép bạn hát “karaoke” chỉ với phần nhạc đệm bởi lời hát thường ở giữa của hình ảnh Stereo trong hầu hết các bản thu.

Phát lặp lại giữa A-B sử dụng nút [C] (A↔ B)

Đoạn nhạc giữa điểm A và điểm B có thể được phát lặp lại.

- Để đặt điểm A, nhấn nút [7 ▲] (A↔ B) nhạc phát tới điểm muốn chọn, thời gian của điểm A sẽ hiển thị tại “A [---]” trong màn hình, và sẽ được hiển thị bởi đánh dấu trong thanh hiển thị quá trình phát.
- Để đặt điểm B, nhấn nút [7 ▲] (A↔ B) lần nữa khi phát đến điểm bạn muốn chọn, thời gian của điểm B sẽ hiển thị tại “B [---]” trong màn hình, và sẽ được hiển thị bởi đánh dấu trong thanh hiển thị quá trình phát.

Đoạn nhạc giữa A và B sẽ được phát lặp lại.

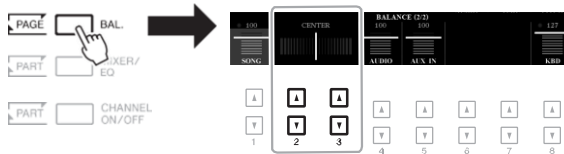
- Để tắt tính năng lặp lại, nhấn nút [C].

Repeat Playback mode via the [D] (REPEAT MODE) button

- **OFF** Phát đến cuối tập tin sau đó ngưng lại.
- **SINGLE** Phát lặp lại tập tin đã chọn.
- **ALL** Phát lặp lại lần lượt tất cả các tập tin trong thư mục đã chọn.
- **RANDOM** Phát lặp ngẫu nhiên tất cả các tập tin đã chọn trong thư mục.

Cân chỉnh độ cân bằng âm lượng giữa SONG (MIDI) và Audio

Nhấn nút [BALANCE] một hoặc 2 lần để mở màn hình BALANCE (2/2). Trên màn hình này, bạn có thể chỉnh cân bằng âm lượng giữa Song (MIDI) và Audio sử dụng nút [2 ▲▼] – [3 ▲▼]. Khi phần này ở điểm CENTER, mức phát của Song và Audio sẽ cân bằng nhau. Để thiết lập ngay về điểm cân bằng về CENTER, nhấn nút [2 ▲] và [3 ▲] (hay [2 ▼] và [3 ▼]) cùng lúc.



GHI CHÚ

Chi tiết màn hình Balance xem trang 57

Thu phần trình diễn của bạn thành Audio

Bạn có thể thu lại phần trình diễn thành tập tin audio (WAV, 44.1kHz, 16 bit) trực tiếp vào bộ nhớ USB.

Các âm thanh có thể thu:

- Các âm thanh được tạo từ các phần của phím đàn (LEFT, RIGHT 1, 2), các phần của Song, Style, Multipad.
- Âm thanh của các thiết bị phát nhạc cắm vào qua cổng [AUX IN].
- Âm thanh của Microphone hay Guitar cắm vào cổng [MIC/GUITAR INPUT].

Thời lượng thu tối đa:

- Khoảng 80 phút, tùy thuộc vào dung lượng bộ nhớ USB.

1 Kết nối bộ nhớ USB vào cổng [USB TO DEVICE].

2 Chọn các thông số cần thiết cho âm sắc hay style và microphone (nếu bạn muốn thu giọng hát).

GHI CHÚ

Trước khi sử dụng bộ nhớ USB xem hướng dẫn thiết bị USB ở trang 100.

GHI CHÚ

Nếu bạn muốn thu nhiều phần riêng biệt hoặc chỉnh sửa dữ liệu sau khi thu trên đàn, bạn cần thu tập tin MIDI trang 88.

GHI CHÚ

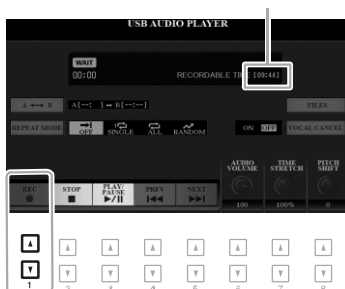
Dữ liệu không thể thu được bao gồm: Song có bảo vệ bản quyền (Song mặc định), các Multipad Audio và tiếng bộ gõ Metronome.

3 Nhấn nút [USB AUDIO PLAYER] để mở màn hình USB AUDIO PLAYER.



4 Sử dụng nút [1 ▲ ▼] (REC) để vào trạng thái chờ thu. Đèn của nút [PLAY/PAUSE] sẽ nhấp nháy.

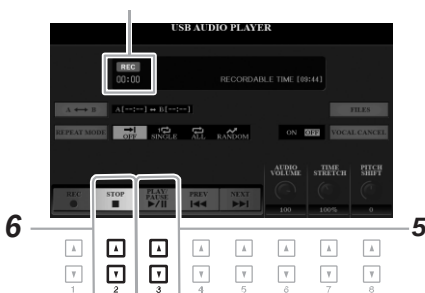
Thời gian có thể thu còn lại



5 Bắt đầu thu sử dụng nút [3 ▲ ▼] (PLAY/PAUSE) và bắt đầu chơi nhạc.

Thời lượng có thể thu còn lại sẽ hiển thị trên màn hình khi đang thu.

Thời gian đã thu



6 Sau khi kết thúc phần chơi nhạc, sử dụng nút [2 ▲ ▼] (STOP) để ngưng thu.

Dữ liệu thu được sẽ được lưu và bộ nhớ USB thành một tập tin với tên tự động tạo ra.

7 Sử dụng nút [3 ▲ ▼] (PLAY/PAUSE) để phát lại phần vừa thu.

xem tập tin đã thu trong màn hình chọn tập tin (File Selection), sử dụng nút [H] (FILES) button.

GHI CHÚ

Bộ nhớ USB của "USB1" sẽ làm vùng lưu các bài thu nếu nhiều USB được cắm vào đàn

GHI CHÚ

Bạn có thể sử dụng bộ gõ Metronome (trang 37) khi thu, tuy nhiên tiếng gõ Metronome sẽ không được thu lại.

GHI CHÚ

Đừng tháo bộ nhớ USB hoặc tắt nguồn khi đang thu. Làm vậy có thể làm hư dữ liệu ở USB.

GHI CHÚ

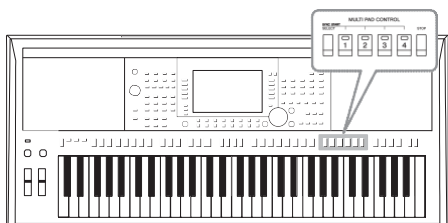
Thao tác thu âm vẫn tiếp tục ngay cả bạn đóng màn hình USB AUDIO PLAYER bằng cách ấn nút [EXIT]. Ấn nút [USB AUDIO PLAYER] để gọi hiển thị lại màn hình này, và ngưng phát bằng cách ấn nút [2 ▲ ▼] (STOP)

GHI CHÚ

Lưu ý rằng nếu bạn đánh đàn bị lỗi, bạn không thể sửa lại bằng các thu chồng lên tập tin đã có. Bạn phải xóa tập tin thu trong phần chọn tập tin và thu lại.

Multi Pads

– Thêm các đoạn giai điệu vào phần trình diễn của mình –



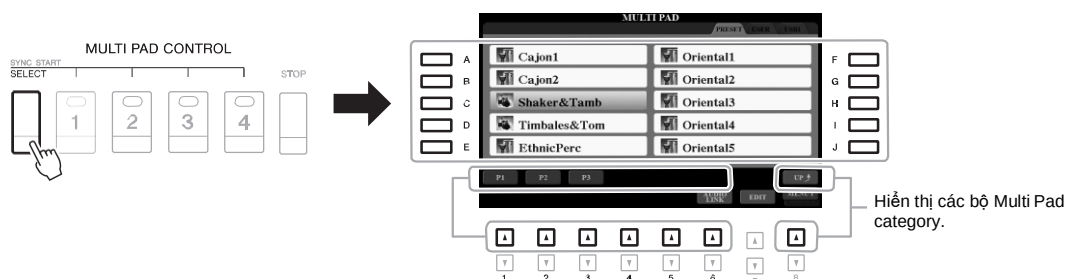
Bộ Multi Pad có thể sử dụng để phát một số đoạn tiết tấu vài giai điệu được thu sẵn để tạo sự đa dạng khi chơi nhạc.

Multipad được chia thành từng nhóm bốn đoạn. Đàn hỗ trợ nhiều bộ Multipad với nhiều thể loại nhạc khác nhau. Hơn nữa, Multipad hỗ trợ tính năng Audiolink giúp bạn tạo các đoạn mới sử dụng dữ liệu WAVE (Audio) để phát trong lúc chơi.

Phát Multi pad

Phần này sẽ hướng dẫn bạn phát các Multipad. Tuy nhiên bạn có thể phát các Multi pad trong quá trình chơi nhạc sử dụng Style/ Hoặc phát song để giúp phần chơi nhạc thêm phần thú vị.

- 1 Nhấn nút MULTI PAD CONTROL [SELECT] để mở màn hình hiển thị chọn bộ Multi Pad.**



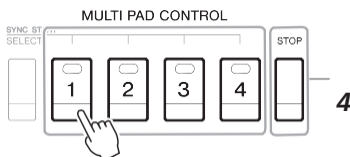
- 2 Ấn các nút [A] – [J] để chọn bộ Multipad.**

Bạn có thể chuyển trang sử dụng nút tương ứng các trang “P1, P2 ...” trên màn hình hoặc nhấn nút MULTIPAD CONTROL [SELECT] nhiều lần.

Nhấn nút [8 ▲] (UP) để trở về thư mục bên ngoài nơi phân loại các bộ Multi Pads.

- 3 Nhấn bất kỳ nút nào trong các nút MULTI PAD CONTROL [1] – [4] để phát đoạn Multi Pad.**

Đoạn tiết tấu hay giai điệu tương ứng với nút đó sẽ phát và tương ứng với tốc độ tempo hiện tại. Bạn có thể phát cùng lúc 4 Multi Pad.



GHI CHÚ

Có hai loại dữ liệu Multi Pad. Một số sẽ phát một lần đến khi kết thúc và loại còn lại sẽ được phát lặp liên tục).

GHI CHÚ

Ấn nút Pad khi Pad đó đang được phát sẽ dừng và phát lại từ đầu.

4 Nhấn nút [STOP] để ngưng phát các Multi Pad.

Nếu bạn muốn ngưng phát một pad nào, giữ nút [STOP] cùng lúc với nhấn nút tương ứng với Pad bạn muốn ngưng phát.

• Đèn hiển thị trạng thái các nút MULTIPAD CONTROL [1] – [4].

- **Xanh:** Pad tương ứng có chứa dữ liệu
- **Đỏ:** Pad tương ứng đang được phát.
- **Đỏ (Nhấp nháy):** Pad tương ứng đang ở chế độ chờ (Synchro Start; Xem bên dưới).
- **Tắt:** Pad tương ứng không chứa dữ liệu và không thể phát.

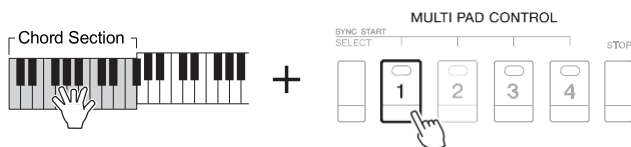
GHI CHÚ

- Khi Style hay Song đang được phát, Ấn nút Multi Pad sẽ bắt đầu phát vào đầu khuôn nhạc kế tiếp. Khi Style hay Song ngưng, Ấn nút MultiPad sẽ phát ngay lập tức.
- Khi Style hoặc Song đang phát, ấn nút STYLE CONTROL [START/STOP] hay SONG [J](STOP) cũng sẽ dừng phát Multi Pad.

Sử dụng tính năng Chord Match (đồng bộ Hợp âm)

Khi nút [ACMP] hay phần LEFT được bật, các đoạn Multi Pad sẽ tự thay đổi cao độ để phù hợp với hợp âm bạn chơi trong phần đệm hợp âm.

Chơi phần đệm hợp âm trước hoặc sau khi ấn các Multipad.



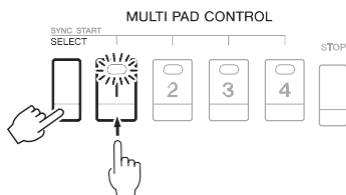
5

Sử dụng tính năng Synchro Start

Bạn có thể bắt đầu phát Multi Pad bằng cách nhấn phím đàn hoặc bắt đầu phát Style.

1 Trong khi giữ nút MULTI PAD CONTROL [SELECT], nhấn nút PAD muốn chọn từ [1] đến [4].

Các nút tương ứng sẽ chớp đỏ, nghĩa là đang ở trạng thái chờ.



2 Bắt đầu phát Multi Pad.

- Khi nút [ACMP] được tắt, nhấn bất kỳ nốt nào hoặc bắt đầu phát Style.
- Khi nút [ACMP] được bật, chơi một hợp âm trong phần đệm hợp âm, hoặc phát Style.

Nếu bạn đặt Multi Pad ở chế độ chờ khi Style và Song phát, nhấn bất kỳ nốt nào (đối với nút [ACMP] tắt) hoặc chơi một hợp âm trong phần đệm hợp âm (khi nút [ACMP] bật) sẽ bắt đầu phát MultiPad ở đầu khuôn nhạc kế tiếp.

GHI CHÚ

Để hủy trạng thái chờ của Pad, làm tương tự hoặc chỉ cần ấn nút [STOP] để hủy tất cả các Pad

GHI CHÚ

Khi hai hay nhiều Multi Pad ở chế độ chờ, ấn bất kỳ một trong các Pad đó sẽ kích hoạt phát tất cả.

GHI CHÚ

- Một vài Multi Pad sẽ không có tác dụng đồng bộ Hợp Âm.
- Multi Pad trong nhóm "DJ Phrase" được tạo riêng cho các DJ Style (Trang 46) và chỉ thay đổi chủ âm.

Tạo Multipad sử dụng tập tin Audio (Audio Link Multi Pad)

Bạn có thể tạo các Multi Pad mới bằng cách tạo các kết nối với các tập tin Wave (WAV format: 44.1 kHz sample rate, 16 bit resolution) trong bộ nhớ USB cho từng Multi Pad. Tập tin này (WAV) có thể là các dữ liệu bạn đã thu trên đàn (trang 71) hoặc từ nguồn khác. Multi Pad được liên kết với các tập tin Audio Link Multi Pads. Bộ Multi Pad vừa tạo có thể lưu vào vùng nhớ USER hoặc bộ nhớ USB.

GHI CHÚ

Không thể tạo các Audio Link Multi Pad hoặc phát trong quá trình thu, phát các tập tin Audio.

1 Kết nối bộ nhớ USB chứa dữ liệu WAVE vào cổng [USB TO DEVICE].

2 Nhấn nút **MULTI PAD CONTROL [SELECT]** để mở màn hình chọn bộ Multi Pad.

3 Nhấn nút **[6 ▼] (AUDIO LINK)** để mở màn hình **AUDIO LINK MULTI PAD display**.

Một thông báo sẽ hiện ra và thực hiện theo thông báo.

GHI CHÚ

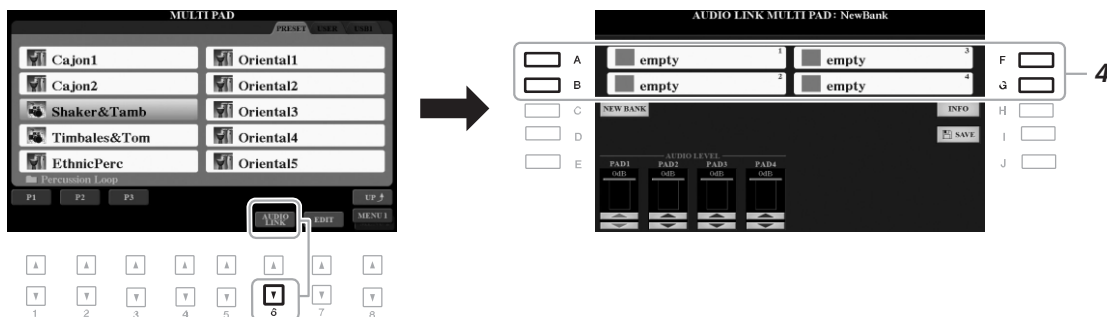
Trước khi sử dụng bộ nhớ USB, xin đọc phần "Kết nối thiết bị USB" trang 100.

GHI CHÚ

Kiểm tra MENU 1 được hiển thị ở góc phải phía dưới màn hình (Trang 24).

GHI CHÚ

Các tập tin Wave sẽ không thể liên kết vào một MIDI Multi PAD.



4 Chọn Pad sử dụng các nút **[A], [B], [▶]** và **[G]**.

Màn hình chọn tập tin Wave sẽ hiển thị.

5 Chọn tập tin audio dùng các nút **[A] – [J]**.

Để kiểm tra lại thông tin của tập tin WAVE đã chọn

Ấn nút **[6 ▼] (INFO)** trong màn hình chọn tập tin Wave, gọi cửa sổ hiển thị thông tin cung cấp cho bạn các chi tiết của tập tin đã chọn như tên, đường dẫn, sample rate.... Ấn nút **[7 ▲▼]/[8 ▲▼] (OK)** để đóng màn hình này.

6 Ấn nút **[EXIT]** để trở về màn hình **AUDIO LINK MULTI PAD**.

Xác nhận đường dẫn tập tin WAVE đã chọn

Sử dụng nút **[7 ▲▼] (INFO)** trong màn hình **AUDIO LINK MULTI PAD**, bạn có thể xem lại đường dẫn. Ấn nút **[7 ▲▼]/[8 ▲▼] (OK)** để đóng màn hình

GHI CHÚ

Nếu một Audio Multi Pad đã được chọn khi bạn ấn nút **[6 ▼]** ở bước 3, liên kết với Pad đã chọn để được hiển thị. Để tạo một Pad mới, bạn cần ấn nút the **[1 ▲▼]/[2 ▲▼] (NEW BANK)**. Mặc khác, bạn có thể chọn lại các liên kết này với những Pad đã liên kết với một tập tin khác.

- 7** Nếu bạn muốn liên kết các tập tin WAVE khác đến những pad khác, thực hiện lại bước 4 đến 6.
- 8** Nếu cần thiết, bạn có thể cân chỉnh lại âm lượng của từng tập tin WAVE sử dụng nút [1 ▲ ▼] – [4 ▲ ▼].
Nhấn nút MULTI PAD CONTROL [1] – [4] để cân chỉnh lại âm lượng của các pad tương ứng.
- 9** Lưu các cài đặt thành một bộ Multi Pad.
- 9-1** Nhấn một trong các nút [I] (SAVE) trong màn hình AUDIO LINK MULTI PAD để mở màn hình chọn Multi Pad.
- 9-2** Lưu lại các cài đặt thành một tập tin theo hướng dẫn ở trang 28.
- 10** Nhấn nút [EXIT] để kiểm tra bộ Audio Link Multi Pad mới trong màn hình chọn Multi Pad.
Bộ Multi Pad mới tạo sẽ có ký hiệu “Audio Link” ở phía trên tên của bộ này.

Nếu bạn muốn thay đổi cài đặt về liên kết:

Chọn Audio Link Multi Pad, sau đó thực hiện các bước từ 3 đến 10.

Phát các Audio Link Multi Pad

Bạn có thể phát các Multi Pad được liên kết các tập tin WAVE bằng cách chọn bộ Multi Pad trong bộ nhớ USER hoặc USB trong màn hình chọn Multi Pad ở trang 76, và lưu ý có một số vấn đề sau:

GHI CHÚ

Audio files (WAV) sẽ nạp lâu hơn các tập tin MIDI.

- Kiểm tra bộ nhớ USB có chứa WAVE đã được gắn vào đàn.
- Tính năng phát lặp tự động sẽ không có hiệu lực.
- Chỉ có thể phát từng PAD, không thể phát cùng lúc nhiều PAD.
- Không hỗ trợ tính năng đồng bộ hợp âm.

Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual trên the website, **Chương 5**.



Tạo Multi Pads (Multi Pad Creator):

[FUNCTION] → TAB [►] MENU 2 → [C] MULTI PAD CREATOR

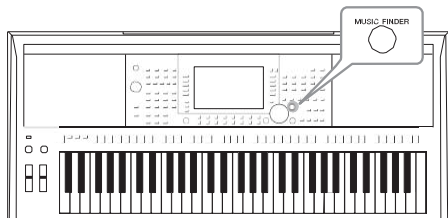
Sửa Multi Pads:

Màn hình chọn bộ Multipad → [7 ▼] (EDIT)

6

Music Finder-Tìm bài nhạc

– Mở màn hình cài đặt –



Tính năng này giúp bạn mở các cài đặt phù hợp với bài hát bạn đang chơi bằng cách chọn một record của Music Finder bao gồm cài đặt về âm sắc và điệu. Nếu bạn muốn chơi một bài nhạc và chưa biết dùng Style và Voice nào phù hợp, bạn có thể tìm các record dựa vào tựa của bài hát.

Hơn thế, bạn có thể lưu Song, Audio và Style ở nhiều vị trí khác nhau vào Music Finder, bạn có thể mở các file này từ các record đã lưu.

Chọn các Record (Panel Settings)

1 Nhấn nút [MUSIC FINDER] để mở màn hình MUSIC FINDER.

Nếu cần, sử dụng nút lật trang TAB [◀][▶].

- **ALL**..... Cho tất cả Music Finder Records
- **FAVORITE**..... Các record yêu thích mà bạn đã thêm (tham khảo Reference Manual trên website)
- **SEARCH 1, 2** Kết quả tìm kiếm (trang 81)

Mỗi dòng là một "Record." Bao gồm tên bài nhạc (MUSIC) và thông tin Styles.

MUSIC FINDER			
MUSIC	STYLE	BEAT	TEMPO
A Musical Joke	Pop/Classics	4/4	124
Abide With Me	Classic/Pianofield	4/4	72
Abide With Me	Orchestra/March	4/4	112
Air On The G String	Baroque/Air	4/4	69
Air On The G String	Chillout	4/4	68
Air On The G String	Classic/Pianofield	4/4	68
Aloha Oe	Hawaiian	4/4	102
Amazulu	Rock/Contemporary	4/4	138
Amazulu	Rumba	4/4	112
Amazing Grace	(SONG)		
Amazing Grace	Party/Polka	4/4	112
American Patrol	Highland/Fast2	4/4	180
An Der Schönen Heusen Dornen	Vienennese/Waltz	3/4	174
Any Old Iron	Pop/Piano	4/4	114

2 Sử dụng nút [2 ▲▼]/[3 ▲▼] để chọn Record mong muốn.

Bạn cũng có thể dùng nút Quay Số và nút [ENTER].

Màn hình cài đặt Record sẽ mở ra. Khi bạn chọn Record bao gồm cả tên Style, nút [ACMP] và [SYNC START] sẽ sáng lên, Style phù hợp cũng sẽ được mở ra. Lúc này bạn có thể phát Style ngay lập tức.

Sắp xếp Record

Nhấn nút [F] (SORT BY) nhiều lần để thay đổi cách sắp xếp Records: xếp theo MUSIC (music), STYLE, BEAT hoặc TEMPO. Nhấn nút [G] (SORT ORDER) để thay đổi thứ tự tăng hay giảm dần.

Khi xếp Records theo MUSIC, bạn có thể dùng nút [1 ▲▼] để di chuyển qua tên tên Song. Khi xếp Records theo STYLE, dùng nút [4 ▲▼]/[5 ▲▼] để di chuyển qua tên Style. Nhấn đồng thời nút [▲] và [▼] để di chuyển còn trở về Record đầu tiên.

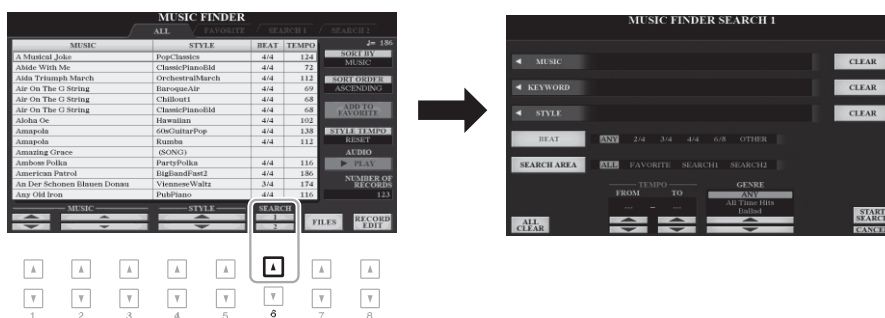
3 Bắt đầu phát Style bằng cách chơi hợp âm ở phần đệm hợp âm.

Để tránh thay đổi tốc độ tempo trong quá trình phát Style khi chọn các Record khác
Nhấn nút [I] (STYLE TEMPO) để cài đặt "STYLE TEMPO" thành "HOLD" hoặc "LOCK." Khi cài "LOCK," tempo sẽ bị khóa khi ngừng hoặc phát. Nếu bạn muốn reset tempo cho mỗi lần chọn Record khác, hãy nhấn "RESET."

Tìm Records (Panel Settings)

Bạn có thể tìm các Record bằng cách dựa vào tên hoặc từ khóa, sử dụng tính năng tìm kiếm của Music Finder.

1 Trên màn hình MUSIC FINDER, nhấn [6 ▲] (SEARCH 1) để mở màn hình MUSIC FINDER SEARCH 1.



2 Nhập thông tin tìm kiếm.

[A]	MUSIC	Mở màn hình nhập ký tự (Trang 32) để nhập tên bài hát. Để xóa các ký tự đã nhập, nhấn một trong các nút [F] (CLEAR).
[B]	KEYWORD	Mở cửa sổ nhập ký tự (Trang 32) để nhập vào từ khóa. Để xóa từ khóa, nhấn nút [G] (CLEAR).
[C]	STYLE	Mở màn hình Style Selection (trang 48). Sau khi chọn Style bằng nút [A] – [J], nhấn nút [EXIT] để quay lại màn hình SEARCH 1. Để xóa tên Style đã nhập, nhấn nút [H] (CLEAR).
[D]	BEAT	Chỉ định mốc thời gian cho việc tìm kiếm. Tất cả các thiết lập nhịp được bao gồm trong tìm kiếm nếu bạn chọn ANY.
[E]	SEARCH AREA	Chọn một vị trí cụ thể (lật trang của phần màn hình MUSIC FINDER) để tìm.
[1 ▲▼]	ALL CLEAR	Xóa tất cả các nội dung tìm kiếm đã nhập.
[3 ▲▼]	TEMPO FROM	Thiết lập phạm vi tempo mà bạn muốn tìm.
[4 ▲▼]	TEMPO TO	
[5 ▲▼]/ [6 ▲▼]	GENRE	Chọn thể loại âm nhạc.

GHI CHÚ

Chèn dấu phẩy ở giữa hai từ nếu bạn muốn nhập hai hoặc nhiều hơn từ khóa.

GHI CHÚ

Nếu bạn muốn chọn nhịp 2/4 hoặc 6/8, bạn có thể tìm ra bài nhạc có chứa nhịp 2/4 và 6/8, nhưng Style thực tế lại được tạo ra từ nhịp 4/4.

GHI CHÚ

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để thoát chế độ tìm kiếm.

6

Music Finder – Calling Up Ideal Panel Setups for Your Performance –

3 Nhấn nút [8 ▲] (START SEARCH) để bắt đầu tìm kiếm. Sau khi hoàn tất tìm kiếm, kết quả các record sẽ hiện thị trong tab SEARCH 1 của màn hình MUSIC FINDER. Nếu không có record nào hiển thị, thử thực hiện lại bước 1-3 với một tên bài nhạc hoặc từ khóa khác.

4 Dùng nút [2 ▲▼]/[3 ▲▼] để chọn Record mong muốn.

5 Bắt đầu chơi Style nhạc bằng cách đệm hợp âm.

GHI CHÚ

Nếu bạn muốn giữ lại kết quả tìm kiếm hiện tại và muốn bắt đầu một tìm kiếm khác, dùng nút [6 ▼] (SEARCH 2) trong bước 2 1. (Records hiện tại sẽ được lưu trong tập SEARCH 1.)

Tải xuống các Record (Panel Settings) từ Website

Mặc định, một số record đã được cung cấp trong phần Music Finder. Để sử dụng tính năng Music Finder một cách hiệu quả và thuận tiện, bạn nên tải các bộ record từ trang web của yamaha và nạp vào đàn.

1 Trên máy tính, truy cập vào website và tải tập tin Music Finder (*.mfd) vào bộ nhớ USB kết nối vào máy tính.**
<http://download.yamaha.com/>

2 Kết nối bộ nhớ USB có chứa tập tin (*.mfd) vào cổng [USB TO DEVICE] của đàn.**

3 Nhấn nút [MUSIC FINDER] để mở màn hình MUSIC FINDER.

NOTE/GHI CHÚ

Đọc phần "kết nối thiết bị USB" ở trang 100 trước khi dùng USB.



4 Dùng nút [7 ▲▼] (FILES) để mở màn hình File Selection.

5 Chọn tập tin Music Finder trong USB bằng cách nhấn nút [A] – [J] để mở hội thoại nhắc bạn chọn REPLACE (thay thế) hoặc APPE (bổ xung thêm).

6 Nhấn nút [H] (APPEND) nếu bạn muốn thêm Records vào các tập tin Music Finder đã chọn, hoặc nhấn nút [G] (REPLACE) nếu bạn muốn thay thế tất cả Record bằng cái mới.

Trang sau

7 Làm theo hướng dẫn hiển thị trên màn hình.

Bạn có thể xác nhận xem Record đã được bổ xung hay chưa bằng cách kiểm tra số Record tại góc phải bên dưới màn hình.

GHI CHÚ

Sau khi bổ xung hoặc thay thế Music Finder Records, bạn vẫn có thể reset về chế độ cài đặt gốc bằng cách chọn tập tin "MusicFinderPreset" ở tab PRESET ở bước 5.

Đăng ký Song, Audio hoặc Style vào phần Record

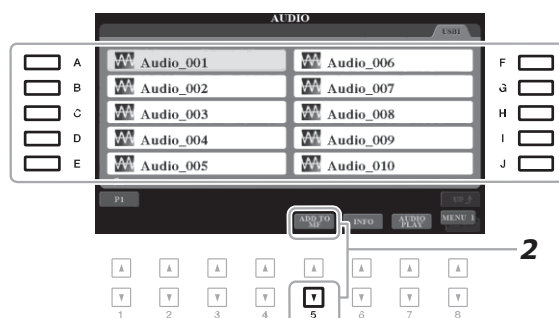
Bằng cách đăng ký một file Song, Audio hoặc Style tại các vị trí khác nhau (PRESET, USER và USB) vào Music Finder, bạn có thể dễ dàng mở tập tin yêu thích của bạn.

1 Trong màn hình Audio hoặc Style Selection, hãy chọn tập tin mong muốn.

Để được hướng dẫn về Song, hãy tham khảo trang 62; audio trang 71; Styles trang 48.

GHI CHÚ

- Nếu bạn muốn đăng ký tập tin trong USB, hãy kết nối USB có chứa dữ liệu vào cổng [USB TO DEVICE].
- Đọc "Kết nối thiết bị USB" ở trang 100 trước khi dùng USB.



2 Nhấn nút [5 ▼] (ADD TO MF) để mở màn hình MUSIC FINDER RECORD EDIT.

GHI CHÚ

Hãy chắc rằng MENU 1 hiện ra ở góc phải bên dưới màn hình (trang 26).

GHI CHÚ

Để biết chi tiết về màn hình MUSIC FINDER RECORD EDIT, hãy tham khảo Reference Manual trên website.

3 Nhấn nút [8 ▲] (OK) để đăng ký tập tin.

4 Kiểm tra Record đã đăng ký được hiển thị trong màn hình MUSIC FINDER.

Trên cột STYLE của Record, Song được tạo với tên "(SONG)", audio là "(AUDIO)" và Style là tên của Style.

NOTE GHI CHÚ

Nhấn nút [8 ▼] (CANCEL) để hủy.



Mở Song, Audio hoặc Style đã đăng ký trong Music Finder

Bạn có thể mở Song, Audio hoặc Style đã đăng ký giống cách đã làm ở bước “Chọn Record mong muốn” (tr 80) và “Tìm kiếm Records” (tr 81).

Có thể phát lại các tập tin đã được chọn như sau.

- **Song:** Nhấn nút SONG [▶/II] (PLAY/PAUSE) hoặc chơi đàn. Để ngừng phát, nhấn nút SONG [J] (STOP).
- **Audio:** nhấn nút [J] (▶ PLAY) trong màn hình MUSIC FINDER. Để ngừng phát, nhấn nút [J] (■ STOP).
- **Style:** Xác định các hợp âm bằng tay trái của bạn và chơi các giai điệu bằng tay phải. Để ngừng phát, bấm nút STYLE CONTROL [START/STOP].

GHI CHÚ

Nếu bạn muốn phát Song, audio hoặc Style trong USB đã được đăng ký thành tập tin Record, hãy kết nối USB vào cổng [USB TO DEVICE].

GHI CHÚ

Khi tìm kiếm Songs hoặc audio (tr 81), hãy để chế độ tìm kiếm như sau.
STYLE: Blank
BEAT: ANY
TEMPO: “---” - “---”

Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual trên website, **Chương 6**.



Tạo một bộ record yêu thích:

[MUSIC FINDER] → TAB [◀][▶] ALL, SEARCH 1 or SEARCH 2 → [H] ADD TO FAVORITE

Chỉnh sửa Records:

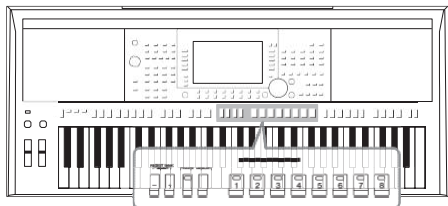
[MUSIC FINDER] → [8 ▲▼] (RECORD EDIT)

Lưu Record thành 1 tập tin:

[MUSIC FINDER] → [7 ▲▼] (FILES)

Registration Memory

– Lưu và mở lại màn hình tùy chỉnh –



Chức năng Registration Memory cho phép bạn lưu (hoặc "tạo") một màn hình cài đặt ảo vào nút Registration Memory, ngay sau đó bạn có thể mở lại màn hình tùy chỉnh chỉ bằng một nút nhấn. Tám nút Registration Memory sẽ lưu thành những Bank riêng lẻ (tập tin).

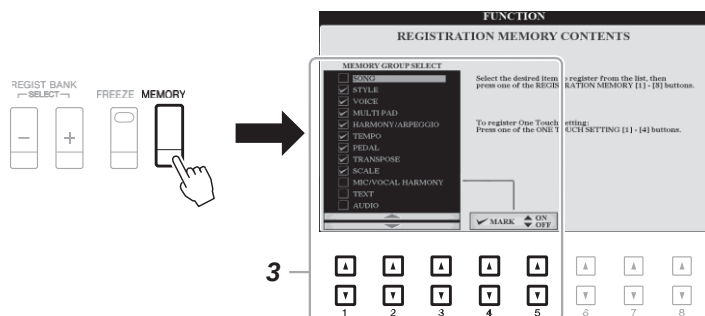
Tạo Panel Setups của riêng bạn

1 Để thiết lập panel mong muốn, ví dụ như Voice, Style và Effects.

Để biết thông tin về các cài đặt có thể được tạo với chức năng Registration Memory, hãy tham khảo phần Registration của "Parameter Chart" trong Data List trên trang web.

2 Nhấn nút [MEMORY] trong phần REGISTRATION MEMORY.

Màn hình hiển thị để lựa chọn các nhóm được đăng ký xuất hiện.



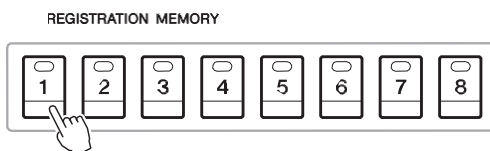
3 Xác định các nhóm bạn muốn tạo.

Chọn mục bạn muốn bằng các nút [1 ▲▼] – [3 ▲▼], sau đó nhập hoặc gỡ bỏ các dấu chọn bằng các nút [4 ▲]/[5 ▲] (MARK ON)/[4 ▼]/[5 ▼] (MARK OFF).

CHÚ Ý

Bạn có thể dùng nút Quay Số để chọn các mục, và nút [ENTER] để nhập hoặc gỡ các dấu chọn.

4 Nhấn một trong các nút REGISTRATION MEMORY [1] – [8] mà bạn muốn nhớ trên panel setup.



Nút chuyển thành màu đỏ báo hiệu rằng nút đó đã được chọn.

Trạng thái đèn

- **Red:** Dữ liệu đã tạo và hiện đang được chọn
- **Green:** Dữ liệu đã tạo và hiện chưa được chọn
- **Off:** Không có dữ liệu nào

5 Lập lại các bước từ 1 – 4 để tạo nhớ cho các nút khác.

Các cài đặt được lưu trên màn hình có thể được mở ra bằng cách nhấn các nút số.

CHÚ Ý

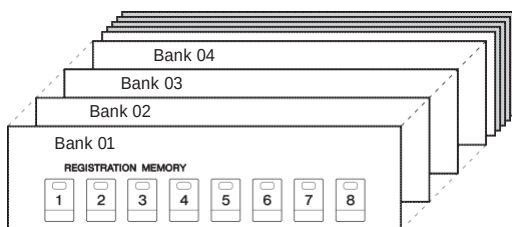
Nếu bạn chọn các nút có đèn nhấp sáng màu đỏ hoặc xanh, các cài đặt trước đó sẽ bị xóa và thay thế bằng cái mới.

GHI CHÚ

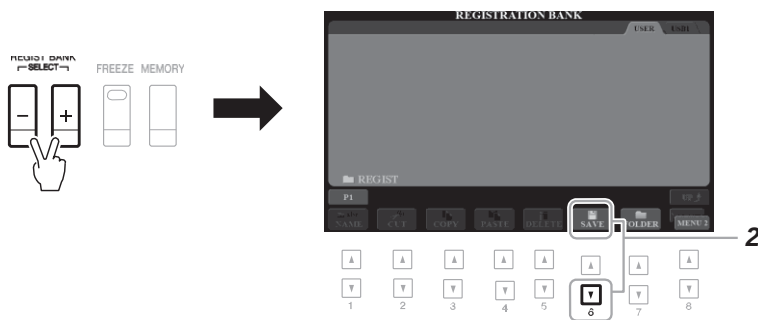
Bộ nhớ vẫn còn lưu lại ngay cả khi bạn đã tắt nguồn đàn. Nếu muốn xóa tất cả 8 bank nhớ, hãy nhấn nút B5 (nút B cao nhất trên bộ phím).

Lưu Registration Memory thành một Bank

Bạn có thể lưu 8 thiết lập thành 1 tập tin Registration Memory Bank.



1 Nhấn nút REGIST BANK [+] và [-] đồng thời để mở màn hình Registration Bank Selection.



2 Nhấn nút [6 ▼] (SAVE) để lưu tập tin Bank.
Tham khảo trang 28 để được hướng dẫn cách lưu.

GHI CHÚ

Hãy chắc rằng MENU 2 đang hiện ra ở góc phải bên dưới màn hình (tr 26).

Mở lại Panel Setup đã tạo

Các Bank Registration Memory có thể được mở lại bằng nút REGIST BANK [-]/[+] hoặc theo các bước sau.

- 1 Nhấn nút REGIST BANK [+] và [-] đồng thời để mở màn hình REGISTRATION BANK Selection.**
- 2 Nhấn một trong các nút [A] – [J] để chọn 1 Bank.**
bạn cũng có thể dùng nút REGIST BANK [-]/[+], hoặc nút Quay Số và nút [ENTER] để chọn 1 Bank.

Xác nhận thông tin Registration Memory

Trong màn hình REGISTRATION BANK Selection, nhấn nút [6 ▼] (INFO) để mở cửa sổ thông tin, cho phép bạn thấy các Voices và Style đã được nhớ từ nút [1] – [8] trong phần Registration Memory Bank.

GHI CHÚ

Hãy chắc rằng MENU 1 đang hiện ra ở góc phải bên dưới màn hình (tr 26).

GHI CHÚ

Nếu tên Voice chuyển thành màu xám, điều đó có nghĩa là thành phần Voice đã bị tắt khi nhấn nút REGISTRATION MEMORY [1] – [8]. Nhấn nút [F] (CLOSE) để đóng cửa sổ.

- 3 Nhấn một trong các nút sáng màu xanh ([1] – [8]) trong phần Registration Memory.**

GHI CHÚ

- Khi muốn mở các tập tin Song, Style, text, v.v... từ USB, hãy chắc rằng USB đang được cắm vào cổng [USB TO DEVICE].

- Đọc "Kết nối USB" trang 100.

GHI CHÚ

Bật nút [FREEZE] có thể vô hiệu hóa các mục cụ thể. Hãy tham khảo Reference Manual trên website.

Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual trên website, Chương 7.



7

Vô hiệu hóa các mục (Freeze):

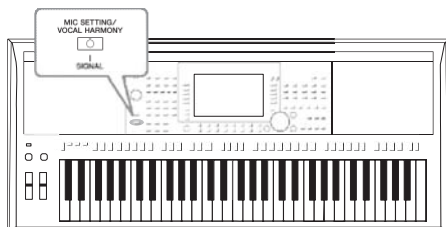
[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [C] REGIST SEQUENCE/FREEZE → TAB [F] FREEZE

Mở số Registration Memory theo thứ tự (Registration Sequence):

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [C] REGIST SEQUENCE/FREEZE → TAB [E] REGISTRATION SEQUENCE

Cổng vào Microphone/Guitar

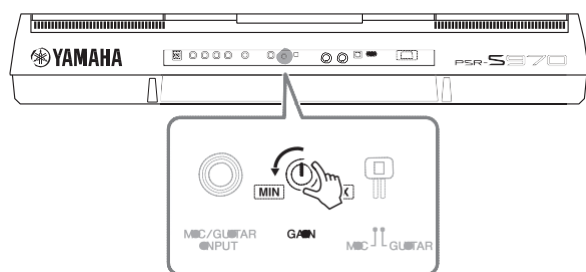
– Dùng Microphone hoặc Guitar cùng với đàn –



Chỉ cần cắm microphone vào cổng [MIC/GUITAR INPUT], bạn có thể hát trong khi chơi đàn hoặc khi phát Song. Giọng hát của bạn sẽ được phát ra loa của đàn. Hơn thế nữa, đối với đàn PSR-S970, bạn có thể dùng rất nhiều hiệu ứng Vocal Harmony, hoặc Synth Vocoder để trộn và biến hóa giọng hát của bạn thành các tiếng điện tử độc đáo. Bạn cũng có thể kết nối với đàn guitar qua cổng [MIC/GUITAR INPUT], và phát thông qua loa của PSR-S970/S770.

Kết nối với Microphone/Guitar

- 1 Trước khi kết nối microphone hoặc guitar, hãy chỉnh nút [GAIN] về vị trí nhỏ nhất.



GH CHÚ

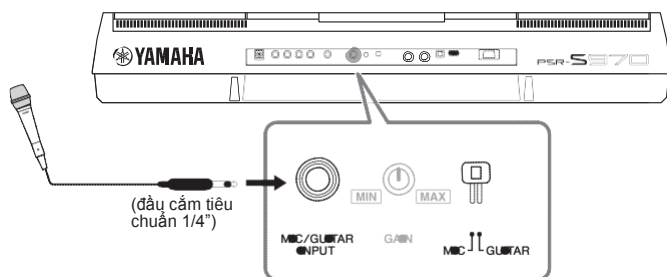
Hãy dùng loại microphone bình thường.

GH CHÚ

- Khi không dùng microphone/guitar, hãy rút cáp ra khỏi cổng [MIC/GUITAR INPUT].
- Luôn để [GAIN] ở giá trị nhỏ nhất khi không kết nối bất cứ tín hiệu nào vào cổng [MIC/GUITAR INPUT]. Tín hiệu ở cổng [MIC/GUITAR INPUT] rất nhạy nên có thể tạo ra các tạp âm không mong muốn.

- 2 Gạt nút [MIC GUITAR].

Khi kết nối với microphone, gạt qua "MIC." Khi kết nối với guitar, gạt qua "GUITAR."



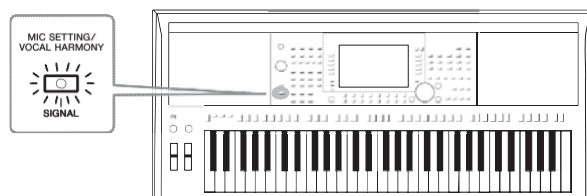
GH CHÚ

Khi dùng guitar có pickup, nhớ gạt [MIC GUITAR] qua "MIC," để giảm tạp âm.

- 3 Kết nối microphone hoặc guitar vào cổng [MIC/GUITAR INPUT].

- 4 Mở nguồn của đàn.

- 5** (Nếu cần, hãy bật microphone.) chỉnh nút [GAIN] trên bảng điều khiển khi hát bằng microphone hoặc khi chơi guitar. Điều chỉnh nút [GAIN] đến khi đèn SIGNAL chuyển qua màu xanh. Chú ý không để đèn báo chuyển thành màu cam hoặc đỏ, vì lúc đó tín hiệu đầu vào quá cao.



Ngắt kết nối với microphone/guitar

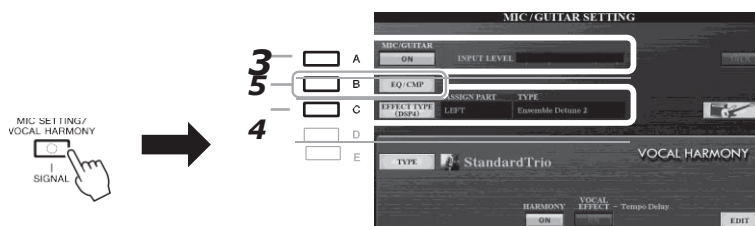
1. Vận nút [GAIN] về giá trị nhỏ nhất.
2. Rút microphone/guitar ra từ cổng [MIC/GUITAR INPUT].

GH CHÚ

Bạn có thể thấy mức tín hiệu đầu vào từ MIC/GUITAR SETTING hiện ra khi mở nút [MIC SETTING/VOCAL HAR-MONY] (PSR-S970) hoặc [MIC SET-TING] (PSR-S770).

Cài đặt sử dụng Microphone/Guitar

- 1 Kết nối microphone/guitar với đàn (trang 88).
- 2 Nhấn nút [MIC SETTING/ VOCAL HARMONY] (PSR-S970) hoặc [MIC SETTING] (PSR-S770) để mở màn hình MIC/GUITAR SETTING.



GH CHÚ

Bạn có thể lưu các cài đặt cho MIC/GUITAR SETTING (ngoại trừ cài đặt EQ/ CMP) vào Registration Memory (tre 85).

- 3 Nhấn nút [A] (MIC/GUITAR) để BẬT (ON). Thao tác này cho phép bạn nghe tín hiệu âm thanh từ micro hoặc guitar khi đã được kết nối với đàn.
- 4 Nếu cần, nhấn nút [C] (EFFECT TYPE) để bật các EFFECT (hiệu ứng) từ màn hình MIXING CONSOLE và chọn hiệu ứng.

GH CHÚ

Tiếng của microphone/guitar nên dùng với bộ hiệu ứng DSP4. Hãy tham khảo phần MIXING CONSOLE trong Reference Manual trên website, Chương 9.

(PSR-S970)

4-1 Nhấn nút [B], sau đó dùng nút [1 ▲▼]/[2 ▲▼] để chọn phân loại hiệu ứng, nút [3 ▲▼]/[4 ▲▼] để chọn loại hiệu ứng.

4-2 Nhấn nút [EXIT] để quay lại màn hình MIC/GUITAR SETTING.

(PSR-S770)

4-1 Dùng nút [5 ▲▼]/[6 ▲▼] để chọn phân loại hiệu ứng và nút [7 ▲▼]/[8 ▲▼] để chọn loại hiệu ứng.

4-2 Nhấn nút [EXIT] để quay lại màn hình MIC/GUITAR SETTING.

5 Nếu cần, nhấn nút [B] (EQ/CMP) để mở màn hình EQ/ CMP SETTING để chỉnh EQ và cài đặt compressor.

Cài đặt phù hợp đã được thiết lập sẵn cho microphone. Khi bạn dùng guitar, bạn cần cài đặt để tối ưu hóa âm thanh.

Giá trị cài đặt đề xuất dành cho microphone và guitar.

GHI CHÚ

Âm lượng của microphone/guitar có thể thay đổi tùy theo mỗi loại hiệu ứng đã chọn.

GHI CHÚ

Nhấn nút [H] cho phép bạn cài đặt lại thiết lập tối ưu dành cho guitar điện:

- [A] MIC/GUITAR: ON
- [F] TALK: OFF
- [4 ▲▼] HARMONY: OFF
- [5 ▲▼] VOCAL EFFECT: OFF
- [C] EFFECT TYPE: ASSIGN PART—MIC/GUITAR, TYPE—MultiDistBasic

Cài đặt Microphone (mặc định)



Cài đặt Guitar



Hãy lưu lại cài đặt dành cho microphone hoặc guitar vào bộ nhớ trong bằng nút [I] (USER MEMORY). Nếu không, bạn cần phải cài đặt lại mỗi khi dùng microphone or a guitar.

Hãy tham khảo Reference Manual trên website.

6 Hát qua microphone hoặc chơi guitar.

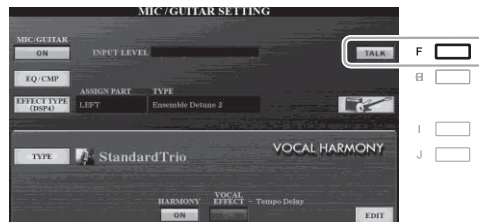
7 Điều chỉnh mức âm lượng cân bằng giữa tiếng của microphone/guitar và tiếng của đàn trên màn hình BALANCE (trang 57).

GHI CHÚ

Bạn cũng có thể chỉnh âm lượng của microphone hoặc guitar bằng nút LIVE CONTROL. Tham khảo trang 40.

Dùng chức năng Talk (nói chuyện)

Mở chức năng Talk bằng cách nhấn nút [F] (TALK) trong màn hình MIC/GUITAR SETTING cho phép bạn thay đổi cài đặt chức năng “nói chuyện”. Chức năng này rất hữu ích khi bạn muốn chuyển qua chế độ “nói chuyện” trong khi đang chơi đàn.



GHI CHÚ

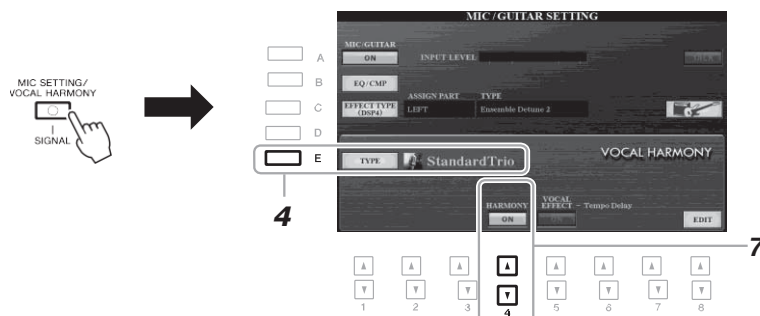
Bạn có thể dùng foot pedal để chuyển chế độ Talk thành on/off trong khi chơi đàn. Hãy tham khảo Reference Manual trên website, Chương 10.

Bạn có thể cài đặt chức năng Talk theo ý thích. Hãy tham khảo Reference Manual trên website.

Sử dụng Vocal Harmony (PSR-S970)

Phần này bao gồm các bộ hiệu ứng Vocal Harmony khi bạn hát với microphone.

- 1 Kết nối microphone với đàn (trang 88).
- 2 Nhấn nút [MIC SETTING/VOCAL HARMONY] để mở màn hình MIC/GUITAR SETTING.



- 3 Hãy chắc rằng nút [A] (MIC/GUITAR) đang để chế độ ON.
- 4 Nhấn nút [E] (TYPE) để mở màn hình Vocal Harmony Type Selection.
- 5 Dùng nút TAB [◀][▶] để chọn tab VOCAL HARMONY.
- 6 Nhấn một trong các nút [A] – [J] để chọn loại Vocal Harmony bạn muốn.

Để mở các màn hình khác cho phép lựa chọn nhiều hơn, hãy nhấn một trong các nút [1 ▲]–[5 ▲].

Bạn có thể chọn 3 bộ Vocal Harmony qua các mode khác nhau.

Icon	Mode	Descriptions
 (Microphone và Nam/Nữ)	Chordal	Các nốt hòa âm được xác định bằng các hợp âm bạn chơi trong phần hợp âm (nút [ACMP] bật), phần tay trái ([ACMP] tắt và [LEFT] bật) hoặc dữ liệu hợp âm của Song.
 (Microphone)		Các nốt hòa âm được xác định giống kiểu Microphone ở trên. Tuy nhiên, các hiệu ứng như Vocal Doubler và PokerPhaser sẽ được kích hoạt. Harmony có thể hoặc không dựa trên kiểu bạn đã chọn. (Nếu harmony không có, nút [4 ▲▼] (HARMONY) trong màn hình MIC/GUITAR SETTING đang để OFF.)
	Vocoder	Tiếng từ micro phát thông qua các nốt bạn bấm trên đàn hoặc thông qua các nốt phi phát Song.
 (Microphone and keyboard)	Vocoder Mono	Giống với mode Vocoder. Với mode này, chỉ một nốt đơn hoặc cung được phát ra tiếng (ưu tiên cho nốt phát ra sau cùng).

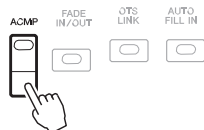
⏏ NEXT PAGE

- 7** Hãy chắc rằng nút [4 ▲▼] (HARMONY) trong màn hình MIC/ GUITAR SETTING đang ở trạng thái ON.
Nếu cần, dùng nút [5 ▲▼] (VOCAL EFFECT) để bật hiệu ứng Vocal Harmony, được mở bằng nút [8 ▲▼](EDIT). Tham khảo Reference Manual trên website.

- 8** Tùy vào loại (và mode) bạn đã chọn, làm theo các bước sau.

Nếu bạn chọn Chordal:

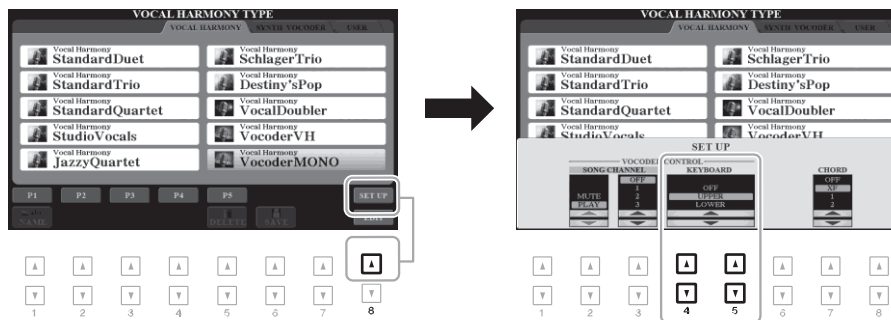
- 8-1** Chuyển nút [ACMP] qua chế độ on.



- 8-2** Chơi hợp âm bằng tay trái, hoặc phát Song có chứa hợp âm.
Giọng của bạn sẽ phát ra theo các hợp âm đang chơi.

Nếu bạn chọn Vocoder hoặc Vocoder-Mono:

- 8-1** Mở cửa sổ SET UP trong phần Vocal Harmony Type Selection bằng cách nhấn nút [8 ▲].



8-2

- 8-2** Nếu cần, dùng nút [4 ▲▼]/[5 ▲▼] để thay đổi cài đặt bàn phím (OFF, UPPER, LOWER).
Chọn UPPER để áp hiệu ứng Vocoder bên tay phải ,chọn LOWER để áp hiệu ứng bên tay trái, hoặc OFF để tắt hết hiệu ứng Vocoder. Để biết thêm chi tiết về sử dụng hiệu ứng Vocoder, hãy tham khảo Reference Manual trên website.

- 8-3** Chơi đàn hoặc phát Song, và hát vào microphone. Bạn không cần phải hát theo đúng cao độ. Âm thanh từ microphone sẽ có cao độ bằng với nốt mà bạn đang bấm trên phím đàn hoặc khi bạn phát Song.

GHI CHÚ

Để quay lại màn hình MIC/GUITAR SETTING, nhấn nút [EXIT].

GHI CHÚ

Bạn có thể điều chỉnh cân bằng âm thanh tín hiệu đầu vào từ microphone và hiệu ứng Vocal Harmony bằng cách dùng nút LIVE CONTROL. Tham khảo trang 40.

GHI CHÚ

Nếu bạn chọn loại có biểu tượng "FX" , giọng hát của bạn sẽ được sử lý với các hiệu ứng, nhưng không có hòa âm.

GHI CHÚ

Đối với loại Vocoder, hiệu ứng sẽ được áp cho tối đa 3 nốt mà bạn bấm hợp âm; đối với Vocoder-Mono, hiệu ứng chỉ áp cho 1 nốt (nốt bấm sau cùng).

Sử dụng Synth Vocoder (PSR-S970)

Bạn cũng có thể biến giọng hát của mình trở thành những âm thanh điện tử đặc biệt, ví dụ như tiếng rô bốt, hoặc tiếng khác.

- Thực hiện bước trong phần 1 – 4 “Using Vocal Harmony” trang 91.
- Từ màn hình Vocal Harmony Type Selection, dùng nút TAB [◀][▶] để chọn tab SYNTH VOCODER.



- Nhấn một trong các nút [A] – [J] để chọn loại Synth Vocoder bạn muốn.

- Chú ý rằng nút [4 ▲▼] (HARMONY) trong màn hình MIC/GUITAR SETTING đang để ON.

Nếu cần, dùng nút [5 ▲▼] (VOCAL EFFECT) để bật hiệu ứng Vocal Harmony – có thể thiết lập bằng nút [8 ▲▼](EDIT). Tham khảo Reference Manual trên website.

- Bấm và giữ một nốt trên phím đàn và nói hoặc hát vào microphone.

Thử bấm một nốt nhạc khác khi bạn nói/hát một từ khác.

GHI CHÚ

Để quay lại màn hình MIC/GUITAR SETTING, nhấn nút[EXIT].

GHI CHÚ

Bạn có thể thay đổi cài đặt phím (OFF/UPPER/LOWER), xác định một phần trên bộ phím (hoặc Song) để chỉnh hiệu ứng. Xem bước 8-1 và 8-2 ở trang 92.

Tính năng nâng cao

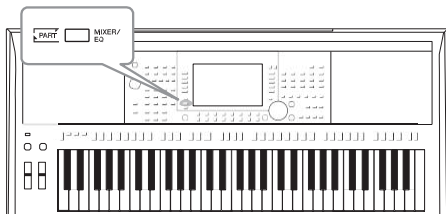
Tham khảo Reference Manual trên website, **Chương 8**.



Thiết lập microphone/guitar:	(PSR-S970) [MIC SETTING/VOCAL HARMONY], (PSR-S770) [MIC SETTING] → [B] (EQ/CMP)
Lưu thiết lập microphone/guitar:	(PSR-S970) [MIC SETTING/VOCAL HARMONY], (PSR-S770) [MIC SETTING] → [B] (EQ/CMP) → [H] (USER MEMORY) → [6 ▼] (SAVE)
(PSR-S970) Thiết lập thông số Vocal Harmony Control:	[MIC SETTING/VOCAL HARMONY] → [E] (TYPE) → [8 ▲] (SET UP)
(PSR-S970) Chỉnh sửa Vocal Harmony Types:	[MIC SETTING/VOCAL HARMONY] → [E] (TYPE) → TAB [◀] VOCAL HARMONY → (select a Vocal Harmony type) → [8 ▼] (EDIT)
• Chỉnh sửa thông số tab OVERVIEW:	→TAB [◀] OVERVIEW
• Chỉnh sửa thông số tab PART:	→TAB [◀][▶] PART
• Chỉnh sửa thông số tab DETAIL:	→TAB [▶] DETAIL
(PSR-S970) Chỉnh sửa Synth Vocoder Types:	[MIC SETTING/VOCAL HARMONY] → [E] (TYPE) →TAB [◀][▶] SYNTH VOCODER → (select a Synth Vocoder type) → [8 ▼] (EDIT)
• Chỉnh sửa thông số tab OVERVIEW:	→TAB [◀] OVERVIEW
• Chỉnh sửa thông số tab DETAIL:	→TAB [▶] DETAIL

Mixing Console (Trộn âm)

– Chỉnh sửa Volume và Tonal Balance –



Trộn âm cho phép bạn điều khiển trực quan trên các phần của đàn và các kênh Style / Song, bao gồm cân bằng âm thanh, âm sắc. Nó cho phép bạn điều chỉnh các mức và vị trí âm thanh stereo (pan) của từng Voice để thiết lập cân bằng tối ưu âm thanh, và cho phép bạn thiết lập các hiệu ứng.

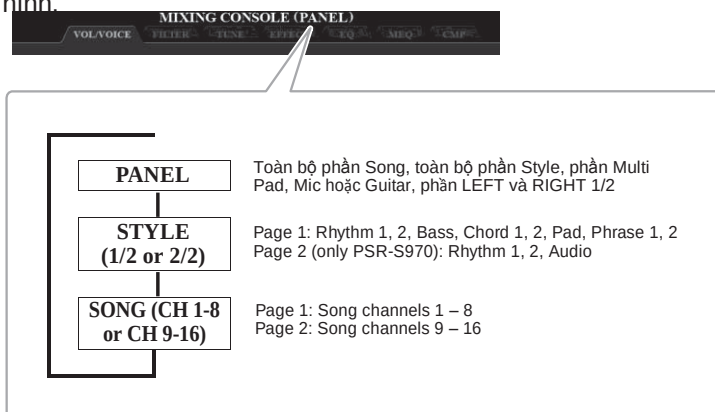
Quy trình căn bản Basic Procedure

- 1 Nhấn nút [MIXER/EQ] để mở màn hình MIXING CONSOLE.



- 2 Nhấn nút [MIXER/EQ] nhiều lần để mở màn hình MIXING CONSOLE của các phần liên quan.

Các nhóm (Panel, Style, Song) được chỉ báo ở phía trên cùng màn hình.



GHI CHÚ

Những phần có 2 trang, nhấn nút [A] (PART) để chuyển qua lại giữa các trang.

3 Dùng nút TAB [◀][▶] để mở trang mong muốn.

Tham khảo Reference Manual trên website để biết chi tiết mỗi trang.

- **VOL/VOICE**.....Thay đổi Voice của mỗi thành phần và điều chỉnh panning và volume mỗi phần.
- **FILTER**.....Điều chỉnh Harmonic Content (resonance) và độ brightness của tiếng.
- **TUNE**Cài đặt liên quan đến Pitch (tuning, transpose, v.v.).
- **EFFECT**.....Chọn loại hiệu ứng và chỉnh thông số depth mỗi thành phần.
- **EQ**Chỉnh Boosts/cuts cho high band hoặc low band mỗi thành phần để sửa tông hoặc or thanh sắc.
- **MEQ**Chọn EQ tổng cho tất cả âm thanh và chỉnh sửa các thông số liên quan.
- **CMP**Chỉnh Master Compressor cho toàn bộ âm thanh.

NOTE

MEQ và CMP vô hiệu khi phát audio hoặc metronome (tiếng đánh nhịp).

NOTE

Bạn có thể cài đặt thông số chung cho tất cả các thành phần, nếu đồng thời nhấn nút [A] – [J] và nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] (hoặc nút Quay Số).

4 Dùng nút [A] – [J] để chọn thông số, và dùng nút [1 ▲▼] – [8 ▲▼] để thiết lập giá trị của mỗi thành phần.

5 Lưu cài đặt Mixing Console.

- **Để lưu cài đặt màn hình PANEL:**
Đăng ký Registration Memory (trang 85).
- **Để lưu cài đặt màn hình STYLE:**
Lưu thành một dữ liệu Style. Nếu bạn muốn mở lại, hãy chọn thư mục Style đã lưu ở đây.
 1. Mở màn hình điều khiển.
[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [A] STYLE CREATOR
 2. Nhấn nút [EXIT] để đóng màn hình RECORD.
 3. Nhấn nút [I] (SAVE) để mở màn hình Style Selection, và lưu lại (trang 28).
- **Để lưu cài đặt màn hình SONG:**
Đầu tiên hãy đăng ký cài đặt đã chỉnh sửa thành dữ liệu Song, sau đó lưu Song. Nếu bạn muốn mở lại các cài đặt, hãy chọn thư mục Song đã lưu ở đây.
 1. Mở lại màn hình điều khiển.
[FUNCTION] → TAB [▶] MENU 2 → [B] SONG CREATOR
 2. Dùng nút TAB [◀][▶] để chọn tab SETUP.
 3. Dùng nút [8 ▲▼] (APPLY) để chính thức áp dụng cài đặt đó.
 4. Nhấn nút [I] (SAVE) để mở màn hình Song Selection, và lưu lại (trang 28).

Tính năng nâng cao Advanced Features

Tham khảo Reference Manual trên website, **Chương 9**.



Connections - Kết nối

– Sử dụng đàn với các thiết bị khác –

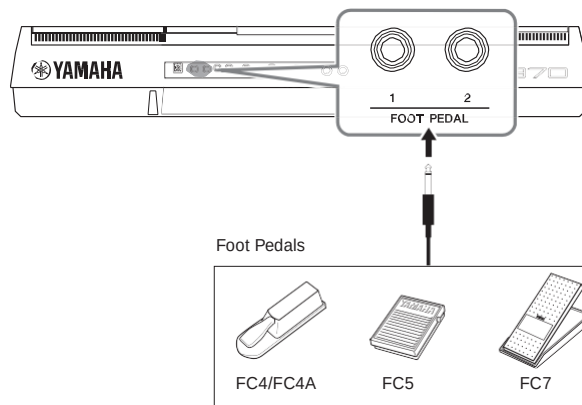
Chương này giải thích về các kết nối của đàn. Tham khảo trang 14 – 15 để biết vị trí các cổng kết nối.

THẬN TRỌNG

Trước khi kết nối thiết bị với các thành phần điện tử khác, hãy tắt nguồn điện của tất cả các thành phần. Ngoài ra, trước khi bắt hay tắt nguồn các thành phần, hãy chắc rằng tất cả các mức âm lượng đang ở mức tối thiểu (0). Nếu không, có thể gây hư các thành phần, sốc điện, hoặc thậm chí có thể xảy ra việc mất thính lực vĩnh viễn.

Kết nối Footswitch/Foot Controller (FOOT PEDAL jacks)

FC4/FC4A hoặc FC5 footswitches và FC7 foot controller (bán riêng) có thể kết nối vào cổng FOOT PEDAL. Footswitch được dùng để chuyển đổi giữa on và off, trong khi đó foot controller đóng vai trò điều khiển các thông số như là volume.



GHI CHÚ

Không kết nối hoặc ngắt kết nối khi đang bật nguồn.

Mặc định, Mỗi jack cắm có một chức năng khác nhau. Dùng FC4/FC4A hoặc FC5 footswitch.

- **FOOT PEDAL [1]** Chuyển đổi sustain thành on hoặc off.
- **FOOT PEDAL [2]** Điều khiển Super Articulation Voices (trang 37).

Bạn cũng có thể thay đổi các chức năng theo ý thích.

- **Vd.: Điều khiển Song Start/Stop bằng footswitch**

Kết nối footswitch (FC4/FC4A or FC5) vào một trong các jack FOOT PEDAL.

Để gán chức năng cho một pedal đã kết nối, chọn “SONG PLAY/PAUSE” trên màn hình điều khiển: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → TAB [◀] FOOT PEDAL.

GHI CHÚ

Tham khảo Reference Manual trên website để biết thêm về cách gán chức năng cho Depal.

Advanced Features Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual trên website, **Chương 10**.



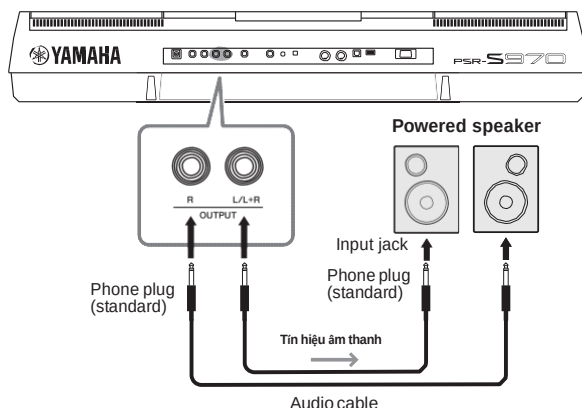
Gán chức năng đặt biệt cho mỗi foot pedal:

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → TAB [◀] FOOT PEDAL

Kết nối thiết bị Audio (OUTPUT [L/L+R]/[R] jacks, [AUX IN] jack)

Dùng hệ thống âm thanh gắn ngoài để phát tiếng

Bạn có thể kết nối với một hệ thống âm thanh khác để khuếch đại âm thanh ra từ đàn qua cổng OUTPUT [L/L+R]/[R].



Bạn có thể dùng nút [MASTER VOLUME] để điều chỉnh volume phát ra từ đàn đến hệ thống âm thanh gắn ngoài.

GHI CHÚ

Hãy dùng cáp audio và đầu cắm với trở kháng bằng không (zero)

GHI CHÚ

Chỉ dùng jack [L/L+R] khi cắm với thiết bị mono.

CHÚ Ý

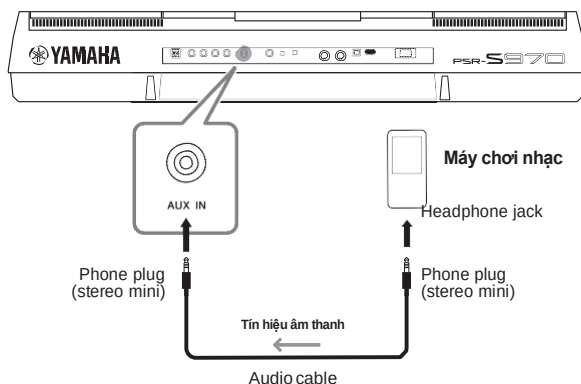
Để tránh gây hại, bạn nên mở nguồn trên đàn trước và sau đó mở nguồn của thiết bị gắn ngoài. Khi tắt, hãy tắt nguồn thiết bị bên ngoài trước rồi sau đó tắt nguồn của đàn. Vì đàn có thể tự động tắt với chế độ Auto Power Off (trang 17), bạn nên tắt nguồn thiết bị gắn ngoài trước, hoặc tắt chế độ Auto Power Off khi bạn không chơi đàn.

CHÚ Ý

Không nối vòng tín hiệu ra từ cổng OUTPUT với cổng [AUX IN]. Nếu làm vậy, tín hiệu sẽ đi vòng ngược lại vào trong đàn gây hú và thậm chí làm hư đàn.

Dùng loa trên đàn để phát nhạc từ máy chơi nhạc

bạn có thể kết nối thiết bị nghe nhạc cá nhân với cổng [AUX IN] để nghe âm thanh từ loa của đàn.



Tín hiệu vào từ cổng [AUX IN] có thể điều chỉnh do cách cài đặt nút [MASTER VOLUME] trên đàn, bạn có thể mở màn hình BALANCE (trang 57) để điều chỉnh cân bằng tiếng giữa tín hiệu vào và tiếng có trong đàn.

CHÚ Ý

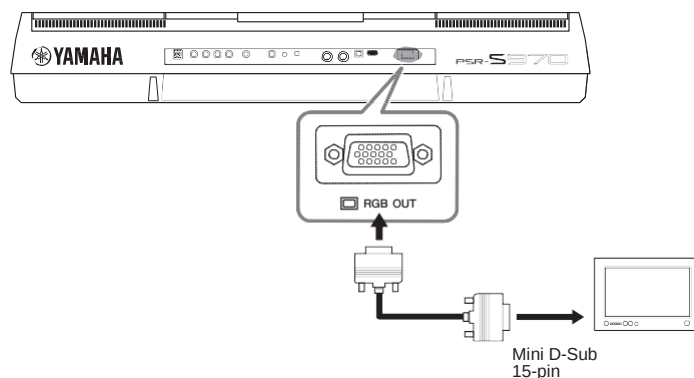
Để tránh làm hư thiết bị, hãy mở nguồn trên thiết bị trước, sau đó mở nguồn trên đàn. Khi tắt nguồn, bạn nên tắt nguồn của đàn trước, sau đó đến thiết bị nghe nhạc.

GHI CHÚ

Bạn có thể điều chỉnh mức tín hiệu đầu vào bằng nút LIVE CONTROL. Tham khảo trang 40 để biết thêm về cách gán chức năng cho nút này.

Kết nối màn hình bên ngoài (cổng[RGB OUT]) (PSR-S970)

Bằng cách kết nối với màn hình bên ngoài với cổng [RGB OUT] trên đàn, bạn có thể xem lời bài hát, văn bản, và chiếu nội dung của LCD trên đàn lên màn hình gắn ngoài.



⚠ THẬN TRỌNG

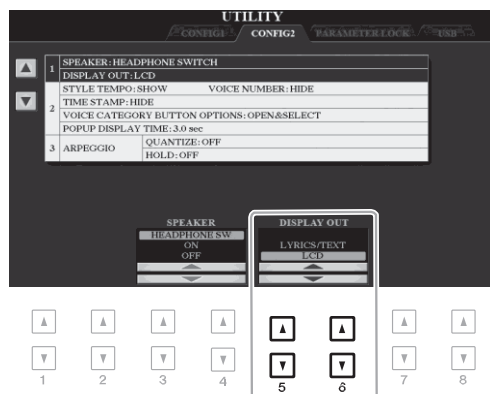
Tránh nhìn vào màn hình TV hoặc màn hình khác trong thời gian dài vì có thể gây hại cho mắt. Nên nghỉ giải lao và nhìn ra xa để tránh gây mỏi mắt.

Chọn nội dung hiển thị cho màn hình gắn ngoài

- Mở màn hình điều khiển.**
[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [J] UTILITY → TAB [◀] [▶] CONFIG2
- Dùng nút [A]/[B] để chọn “1 SPEAKER/DISPLAY OUT.”
- Nhấn nút [5 ▲▼]/[6 ▲▼] để chọn nội dung hiển thị. Khi bạn chọn “LYRICS/TEXT,” màn hình chỉ hiện ra LYRICS hoặc TEXT có trên LCD của đàn. Khi bạn chọn “LCD,” màn hình sẽ hiển thị tất cả các nội dung mà LCD trên đàn đang có.

GHI CHÚ

Nếu màn hình không hiển thị đúng, hãy thay đổi cài đặt cho màn hình.



Kết nối Microphone hoặc Guitar ([MIC/GUITAR INPUT] jack)

Bạn có thể kết nối microphone hoặc guitar với cổng [MIC/GUITAR INPUT] (cỡ tiêu chuẩn 1/4"). Tham khảo trang 88.

Kết nối thiết bị USB (cổng [USB TO DEVICE])

Bạn có thể kết nối USB hoặc USB wireless LAN adaptor (bán riêng) qua cổng [USB TO DEVICE]. Chức năng này cho phép bạn lưu dữ liệu do bạn tạo ra trên vào đàn vào ổ nhớ USB (trang 28). Bạn cũng có thể kết nối với các thiết bị thông minh khác như iPad qua cổng wireless LAN (trang 102).

Chú ý khi dùng cổng [USB TO DEVICE]

Đàn này được trang bị cổng [USB TO DEVICE]. Khi kết nối thiết bị USB, hãy cắm USB một cách cẩn thận. hãy làm theo các hướng dẫn sau.

GHI CHÚ

Tham khảo hướng dẫn sử dụng USB của nhà sản xuất.

Thiết bị USB tương thích

- USB flash drive
- USB hub
- USB wireless LAN adaptor (UD-WL01; có thể không tương thích tùy vào mỗi thị trường)

Các thiết bị USB khác như bàn phím máy tính hoặc chuột không dùng được.

Đàn có thể không hỗ trợ hết tất cả các loại USB. Yamaha không thể đảm bảo được sự hoạt động của thiết bị USB mà bạn đã mua. Vui lòng tham khảo trang web sau đây trước khi mua USB: <http://download.yamaha.com/>

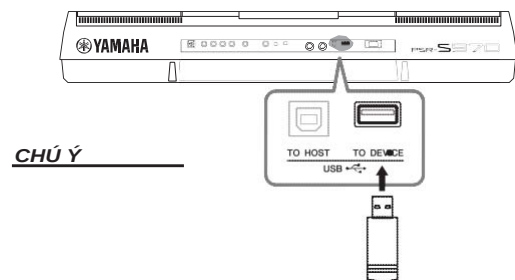
Mặc dù USB chuẩn 1.1 đến 3.0 có thể được sử dụng với đàn này, tuy nhiên tổng thời gian để lưu hoặc để tải từ USB có thể khác nhau tùy vào loại dữ liệu hoặc tình trạng của đàn.

GHI CHÚ

Hiệu điện thế tối đa ở cổng [USB TO DEVICE] là 5V/500mA. Kết nối USB có dòng cao hơn có thể gây hư đàn.

Kết nối USB

Khi kết nối USB vào cổng [USB TO DEVICE], chú ý USB được cắm đúng chiều.



- Tránh kết nối hoặc ngắt kết nối thiết bị USB trong khi thực hiện phát lại / ghi và quản lý file hoạt động (như Lưu, Copy, Xóa và định dạng lại), hoặc khi đang truy cập vào USB. Nếu không đàn có thể bị “đơ” hoặc hư USB và dữ liệu bên trong.
- Khi kết nối hoặc ngắt kết nối (và ngược lại), hãy chờ một khoảng thời gian giữa hai hoạt động đó.

GHI CHÚ

- Nếu muốn kết nối hai thiết bị vào một cổng cùng một thời điểm, bạn có thể sử dụng bus-powered USB hub. Tuy nhiên bạn chỉ dùng được một USB. Nếu xuất hiện lỗi, hãy ngắt kết nối USB, khởi động lại đàn và kết nối USB lại.
- Chú ý không nên dùng USB có cáp dài hơn 3meters.

Dùng USB

Bạn có thể lưu dữ liệu cũng như đọc dữ liệu có trong USB.

Số lượng USB tối đa cho phép

Tối đa hai USB có thể được kết nối với cổng [USB TO DEVICE]. (Nếu cần, hãy dùng USB hub)

Định dạng USB

Bạn nên định dạng USB trên chính cây đàn này (trang 101). USB được định dạng trên thiết bị khác có thể hoạt động không ổn định.

CHÚ Ý

Các hoạt động định dạng ghi đè mọi dữ liệu trước đó. Hãy chắc rằng USB bạn đang định dạng không chứa dữ liệu quan trọng.

Bảo vệ dữ liệu (write-protect)

Để ngăn chặn dữ liệu quan trọng khỏi bị vô tình xóa hoàn toàn, bạn nên áp dụng write-protect được cung cấp cho mỗi USB. Nếu bạn đang lưu dữ liệu vào USB, hãy vô hiệu hóa write-protect.

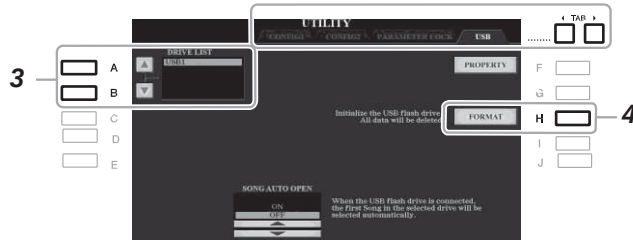
Tắt đàn

Khi tắt đàn, hãy chắc chắn rằng đàn đang không truy cập vào USB để phát lại / ghi hoặc quản lý tập tin (ví dụ như trong Save, Copy, Delete và định dạng). Nếu không, có thể làm hỏng USB và các dữ liệu.

Định dạng USB

Khi một USB được kết nối, một thông báo có thể xuất hiện nhắc bạn định dạng USB. Khi đó, bạn nên thực hiện việc định dạng.

- 1 Kết nối USB để định dạng vào cổng [USB TO DEVICE].
- 2 Mở màn hình hoạt động.
[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [J] UTILITY → TAB [▶] USB



- 3 Dùng nút [A]/[B] để chọn ổ đĩa bạn muốn định dạng từ danh sách các ổ đĩa.
Dấu hiệu USB 1 và USB 2 sẽ xuất hiện dựa vào số lượng USB kết nối.
- 4 Nhấn nút [H] (FORMAT) để định dạng USB.
- 5 Nhấn nút [G] (YES) để xác nhận bắt đầu định dạng.

NOTICE

Việc định dạng sẽ xóa hết các dữ liệu đã có lưu trước. Hãy chắc chắn rằng USB bạn cần định dạng không chứa dữ liệu quan trọng.

NOTE

Việc phát Style, Song và Multi Pads sẽ ngưng khi bắt đầu định dạng.

CHỈ CHÚ

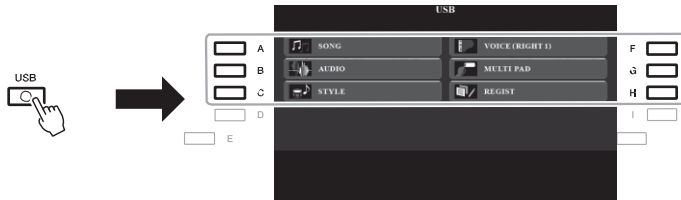
Nhấn nút [H] (NO) để hủy quá trình định dạng.

Kiểm tra bộ nhớ còn trống

Bạn có thể kiểm tra bộ nhớ còn trống của USB bằng cách nhấn nút [F] (PROPERTY).

Chọn tập tin trong USB

Nhấn nút [USB], bạn có thể truy cập các tập tin đã được lưu trong USB.



Chọn phân loại bằng cách nhấn nút [A] – [C] và [F] – [H], sau đó nhấn một trong các nút [A] – [J] để chọn.

Kết nối iPhone/iPad ([USB TO DEVICE], [USB TO HOST] và cổng MIDI)

Bạn có thể sử dụng một thiết bị thông minh, chẳng hạn như một chiếc iPhone hoặc iPad, với đàn cho nhiều mục đích âm nhạc bằng cách kết nối chúng với đàn. Bằng cách sử dụng ứng dụng trên thiết bị thông minh của bạn, bạn có thể dùng các chức năng một cách thuận tiện hơn và tăng thêm niềm vui khi dùng đàn.

Bạn có thể kết nối bằng một trong những phương pháp sau đây.

- Kết nối cổng [USB TO DEVICE] với USB wireless LAN adaptor (UD-WL01, bán riêng).
- Kết nối cổng [USB TO HOST] với USB MIDI Interface dành cho iPhone/ iPod touch/iPad (i-UX1, bán riêng), v.v...
- Kết nối cổng MIDI với MIDI Interface dành cho iPhone/iPod touch/iPad (i-MX1, bán riêng).

* Phụ kiện có thể khác nhau tùy mỗi thị trường.

Tham khảo "iPhone/iPad Connection Manual" và Reference Manual trên website.

Truy cập trang dưới đây để biết thông tin về các thiết bị thông minh và ứng dụng tương thích:

<http://www.yamaha.com/kbdapps/>

CHÚ Ý

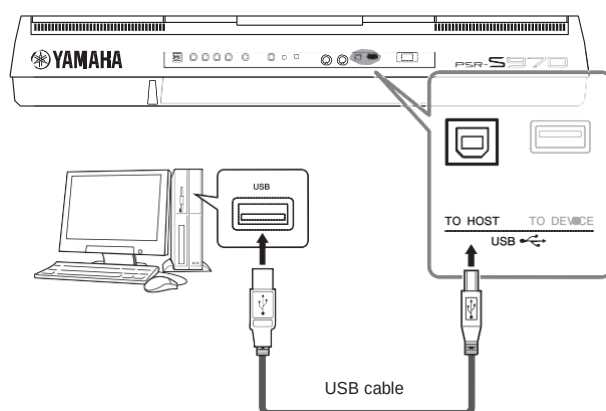
Không đặt iPhone/iPad ở nơi không ổn định. Điều đó có thể khiến thiết bị bị rơi và hư hỏng.

GHI CHÚ

- Đọc kỹ thông tin "Thận trọng khi dùng cổng [USB TO DEVICE] terminal" trên trang 100.
- Khi sử dụng đàn cùng với các ứng dụng trên iPhone/iPad, bạn nên để chế độ "Airplane Mode" thành "ON" và để "Wi-Fi" thành "ON" trên iPhone/iPad để tránh gây nhiễu sóng.

Kết nối máy tính (cổng [USB TO HOST])

Khi kết nối qua cổng [USB TO HOST], bạn có thể truyền dữ liệu giữa đàn và máy tính qua cổng MIDI. Hãy tham khảo tài liệu "Computer-related Operations" trên website.



CHÚ Ý

Hãy dùng cáp USB loại AB ngắn hơn 3 mét. Không thể dùng cáp USB 3.0.

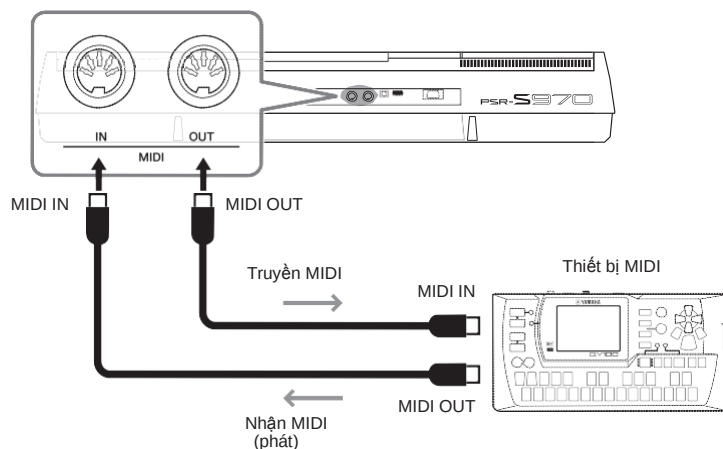
GHI CHÚ

- Khi dùng cáp để kết nối với máy tính, hãy kết nối trực tiếp, không kết thông qua USB hub.
- Đàn sẽ bắt đầu truyền dữ liệu ngay sau khi cắm USB vào.
- Hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng cho các phần mềm liên quan.

Kết nối thiết bị MIDI gắn ngoài (cổng MIDI [IN]/[OUT])

Dùng cổng MIDI [IN]/[OUT] cả cáp MIDI tiêu chuẩn để kết nối với thiết bị MIDI khác (đàn, sequencer, v.v...).

- **MIDI IN**Nhận dữ liệu MIDI từ thiết bị MIDI khác.
- **MIDI OUT**Truyền dữ liệu MIDI từ nhạc cụ đến thiết bị MIDI khác.



Để biết thêm thông tin về cài đặt MIDI như truyền/ nhận trên đàn, hãy tham khảo Reference Manual trên website.

GHI CHÚ

Tham khảo tài liệu "MIDI Basics," có sẵn trên website.

Advanced Features Tính năng nâng cao

Tham khảo Reference Manual trên website, Chương 10.



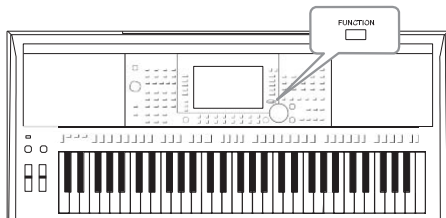
Cài đặt MIDI :

[FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [I] MIDI

11

Các chức năng khác

– Cài Global Settings và sử dụng các chức năng nâng cao –

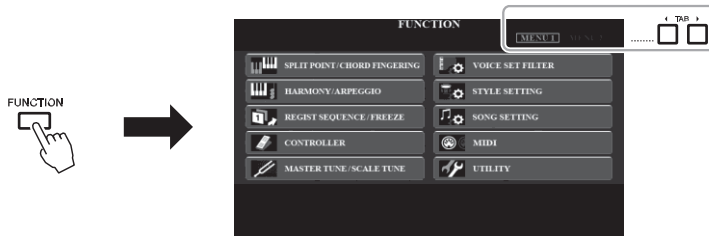


Menu chức năng cung cấp một loạt các cài đặt thuận tiện và các công cụ cho đàn. Chúng bao gồm các thiết lập chung ảnh hưởng đến toàn bộ nhạc cụ, cũng như cài đặt chi tiết cho chức năng cụ thể. Bao gồm tính năng Creator chuyên sâu, chẳng hạn như cho Styles, Songs và Multi Pads.

Quy trình căn bản

1 Mở màn hình điều khiển.

[FUNCTION] → TAB [◀][▶] MENU 1/MENU 2



2 Nhấn một trong các nút [A] – [J] để mở trang chức năng bạn muốn.

Muốn biết những gì bạn có thể làm được trên mỗi trang, hãy tham khảo Function List (danh sách chức năng) ở trang 105.

3 Dùng nút TAB [◀][▶] để mở trang mong muốn.

4 Thay đổi cài đặt hoặc thực thi.

Tham khảo Function List ở trang 105 để xem vị trí các thông tin chi tiết.

Function List – Danh sách các chức năng

Danh sách này giải thích ngắn gọn những gì bạn có thể làm trong các màn hình mở ra khi nhấn nút [FUNCTION]. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo các trang và chương sau đây.

MENU 1			Diễn giải	HDSĐ	Reference Manual
A	SPLIT POINT/CHORD FINGERING	SPLIT POINT	Xác định Split Point.	trang 58	-
		CHORD FINGERING	Xác định kiểu bấm hợp âm.	trang 52	Chương 2
B	HARMONY/ARPEGGIO		Để chọn loại Harmony hoặc Arpeggio.	trang 42	Chương 1
C	REGIST SEQUENCE/ FREEZE	REGISTRATION SEQUENCE	Xác định thứ tự mở cài đặt Registration Memory khi dùng nút TAB [E][F] hoặc pedal.	-	Chương 7
		FREEZE	Xác định nhóm cài đặt (Voice, Style, v.v...) không bị thay đổi ngay cả khi bạn mở panel setups bằng Registration Memory.	-	Chương 7
D	CONTROLLER	FOOTPEDAL	Xác định chức năng được gán vào pedal.	-	Chương 10
		KEYBOARD/PANEL	Để cài đặt Touch Response trên bộ phím, hoặc chọn các thành phần có thể dùng với chế nútMODULATION] hoặc nút TRANSPOSE [-]/[+]	trang 39	Chương 1
E	MASTER TUNE/SCALE TUNE	MASTER TUNE	Để tinh chỉnh cao độ của tất cả nhạc cụ ở mỗi bước 0.2 Hz.	trang 38	Chương 1
		SCALE TUNE	Xác định thanh âm và lên dây cho các nốt (phím) theo đơn vị cents.	trang 38	Chương 1
F	VOICE SET FILTER		Để vô hiệu hóa tự động lựa chọn Voice Sets (hiệu ứng v.v...).	-	Chương 1
G	STYLE SETTING		Để làm Style liên quan đến các cài đặt như là thời điểm OTS Link, Dynamics Control, v.v...	-	Chương 2
H	SONG SETTING		Để làm Song liên quan đến các cài đặt Guide Function, cài đặt Channel, cài đặt Repeat v.v....	-	Chương 3
I	MIDI		Để làm các cài đặt liên quan đếnMIDI.	-	Chương 11
J	UTILITY	CONFIG 1	Để làm cài đặt tổng thể như thời gian Fade in/out, tiếng metronome, tiếng Tap Tempo, Auto Power Off.	trang 17	Chương 11
		CONFIG 2	Để làm cài đặt tổng thể như loa, màn hình v.v...	trang 99	Chương 11
		PARAMETER LOCK	Xác định các thông số (hiệu ứng, Split Point, v.v...) không thay đổi khi panel setup thay đổi thông qua Registration Memory, One Touch Setting, v.v....	-	Chương 11
		USB	Gồm các điều khiển liên quan đến ổ USB, như định dạng và kiểm tra dung lượng bộ nhớ trống.	trang 101	Chương 11
MENU 2			Diễn giải	HDSĐ	Reference Manual
A	STYLE CREATOR		Tạo Style bằng cách chỉnh sửa Style có sẵn, hoặc thu âm từng kênh Style.	-	Chương 2
B	SONG CREATOR		Tạo Song bằng cách chỉnh sửa Song đã thu âm, hoặc bắt đầu thu từng tiếng mộ	-	Chương 3
C	MULTI PAD CREATOR		Để tạo Multi Pad bằng cách chỉnh sửa một Multi Pad có sẵn, hoặc bằng cách tạo mới.	-	Chương 5
F	PACK INSTALLATION		Để cài đặt Expansion Packs khi cài thêm các nội dung được tải về từ website hoặc dùng phần mềm Yamaha Expansion Manager để tạo ra các nội dung của riêng bạn.	-	Chương 1
G	SYSTEM	OWNER	Để cài đặt tên người chủ sở hữu, ngôn ngữ hiển thị các thông báo v.v....	trang 18	Chương 11
		BACKUP/RESTORE	Để sao lưu và khôi phục lại các thiết lập và dữ liệu lưu trong ổ USER của đàn.	trang 34	-
		SETUP FILES	Để lưu và mở lại các thiết lập quy định của đàn.	-	Chương 11
		RESET	Để khôi phụ về cài đặt gốc của nhà sản xuất	-	Chương 11
H	WIRELESS LAN		Để thiết lập khi kết nối đàn với một thiết bị thông minh, chẳng hạn như iPad, thông qua wireless LAN. Điều này chỉ xuất hiện khi một USB wireless LAN adaptor được kết nối.	-	Chương 10

Sơ đồ Direct Access

Nhấn nút [DIRECT ACCESS], sau đó nhấn một trong các nút (hoặc vận các nút, cần nắn tiếng, pedal) được liệt kê dưới đây để mở màn hình mong muốn.

Control		Màn hình hiển thị với chức năng Direct Access				
STYLE CONTROL	[ACMP]	FUNCTION	SPLIT POINT/CHORD FINGERING		CHORD FINGERING	
	[AUTO FILL IN]		STYLE SETTING			
	[OTS LINK]					
	[BREAK]					
	INTRO [I], [II], [III]					
	MAIN VARIATION [A], [B], [C], [D]					
	ENDING/rit. [I], [II], [III]		SPLIT POINT/CHORD FINGERING		SPLIT POINT	
	[SYNC START]		STYLE SETTING			
	[SYNC STOP]					
[START/STOP]						
STYLE	STYLE category selection buttons	FUNCTION	SONG SETTING	GUIDE/CHANNEL		
[GUIDE]	OTHERS					
[SCORE]	GUIDE/CHANNEL					
[LYRICS/TEXT]	OTHERS					
[TR 1], [TR 2], [EXTRA TR]						
[REPEAT]						
[I-I] (FF)						
[G] (RW)						
[F/K] (PLAY/PAUSE)	GUIDE/CHANNEL					
[J] (STOP)						
[REC]						
[SELECT]	OTHERS					
[TAP TEMPO]	FUNCTION	UTILITY		CONFIG 1		
TEMPO [+], [-]		STYLE SETTING				
[METRONOME]		UTILITY		METRONOME		
[FADE IN/OUT]		CONFIG 1		FADE IN/OUT		
TRANSPOSE	[+], [-]	FUNCTION	CONTROLLER	KEYBOARD/PANEL	TRANSPOSE ASSIGN	
UPPER OCTAVE	[+], [-]	MIXING CONSOLE		TUNE		
MULTI PAD	[SELECT]	MULTIPAD Selection display			MULTIPAD EDIT	
	[STOP]					
	[1], [2], [3], [4]					
[DEMO]	FUNCTION	SYSTEM		OWNER		
[FUNCTION]	FUNCTION	MIDI				
[MIXER/EQ]	MIXING CONSOLE	VOL/VOICE				
[BAL.]						
[CHANNEL ON/OFF]						
[USB]						
[USB AUDIO PLAYER]	FUNCTION	UTILITY	USB			
TAB [E], [F]	AUDIO File Selection display (called up only when a USB flash drive is connected.)					
[ENTER]	-					
[EXIT]	MAIN					
Data dial	-					
VOICE	PART SELECT [LEFT]	FUNCTION	VOICE SET FILTER		LEFT	
	PART SELECT [RIGHT1]				RIGHT1	
	PART SELECT [RIGHT2]				RIGHT2	
	PART ON/OFF [LEFT]				LEFT	
	PART ON/OFF [RIGHT1]				RIGHT1	
	PART ON/OFF [RIGHT2]				RIGHT2	
	[LEFT HOLD]				RIGHT2	
VOICE category selection buttons	FUNCTION	SPLIT POINT/CHORD FINGERING		SPLIT POINT		
[HARMONY/ARPEGGIO]	FUNCTION	VOICE SET FILTER				
[TOUCH]	FUNCTION	HARMONY/ARPEGGIO				
[SUSTAIN]	MIXING CONSOLE			KEYBOARD/PANEL	TOUCH RESPONSE	
[MONO]				EFFECT		
[DSP]				TUNE		
[VARI.]				EFFECT		
				EFFECT		Effect Type Selection display
[MUSIC FINDER]	MUSIC FINDER			MUSIC FINDER SEARCH 1		
ONETOUCH SETTING [1], [2], [3], [4]	OTS INFORMATION					
(PSR-S970) [MIC SETTING/VOCAL HARMONY]	MIC/GUITAR SETTING	EQ/CMP SETTING		MIC/GUITAR		
(PSR-S770) [MIC SETTING]						
REGISTRATION MEMORY	REGIST BANK [+], [-]	FUNCTION	REGIST SEQUENCE/FREEZE		REGISTRATION SEQUENCE	
	[FREEZE]				FREEZE	
	[MEMORY]				REGISTRATION SEQUENCE	
	[1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8]				REGIST INFORMATION	
FOOT PEDAL [1],[2]	FUNCTION	CONTROLLER		FOOTPEDAL	1,2	
[MODULATION]	FUNCTION	CONTROLLER		KEYBOARD/PANEL	MODULATION WHEEL	
[PITCH BEND]	MIXING CONSOLE					
LIVE CONTROL [1], [2]	LIVE CONTROL	PARAMETER ASSIGN				
[ASSIGN]						

Các sự cố thường gặp

Tổng quát	
Phát ra tiếng tách hoặc bụp khi bật hoặc tắt nguồn.	Điều này là bình thường. Vì điện hiện đang cấp vào đàn.
Điện tự động tắt.	Điều này là bình thường và do chế độ Tự Động Tắt Nguồn đang bật. Nếu cần, bạn có thể thay đổi thông số Tự Động Tắt Nguồn (trang 17).
Loa trên đàn phát ra tiếng ồn.	Tiếng ồn có thể nghe được nếu một điện thoại di động được sử dụng gần các nhạc cụ hoặc nếu điện thoại đang đổ chuông. Tắt điện thoại di động, hoặc để ra xa đàn.
Tiếng ồn được nghe từ loa của đàn hoặc tai nghe khi sử dụng đàn với các ứng dụng trên iPhone / iPad.	Khi bạn sử dụng các nhạc cụ cùng với các ứng dụng trên iPhone / iPad, chúng tôi khuyên bạn nên thiết lập " Airplane Mode " để "ON" trên iPhone / iPad để tránh tiếng ồn gây ra bởi nhiễu sóng.
Có nhiều điểm sáng hoặc đen trên màn hình LCD	Đó là những điểm chết trên màn hình TFT-LCDs; Những điểm đó không ảnh hưởng đến tính năng và hoạt động của đàn.
Có một chút khác biệt trong chất lượng âm thanh giữa các nốt nhạc khác nhau khi chơi đàn.	Điều này là bình thường và là kết quả của hệ thống lấy mẫu của nhạc cụ.
Một số Voice có âm thanh bị lặp.	
Một số tiếng ồn hoặc rung xuất hiện rõ đặc biệt ở các nốt cao hơn, tùy mỗi Voice.	
Âm lượng tổng quá nhỏ hoặc không có tiếng.	Âm lượng tổng thể đang để mức quá thấp. Vận nút [MASTER VOLUME] để ra âm lượng phù hợp. Tắt cả các phần trên phím đang để chế độ tắt. Sử dụng PART ON / OFF [RIGHT 1] / [RIGHT 2] / [LEFT] để bật lên. Âm lượng của các bộ phận riêng lẻ có thể được đặt quá thấp. Mở âm lượng to hơn trong màn hình BALANCE (trang 57). Hãy chắc chắn rằng các kênh mong muốn đang để ON (tr 56, 65). Tai nghe đang được kết nối khiến âm thanh ra loa bị ngắt. Cần rút dây tai nghe.. Kiểm tra loa đang để ON: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [J] UTILITY → TAB [▶] CONFIG 2 Nút [FADE IN/OUT] đang bật, làm tắt tiếng. Hãy nhấn nút FADE IN/OUT] để tắt chức năng. Có thể nút LIVE CONTROL đang được gán chức năng nào đó khiến cho âm thanh bị tắt. Hãy kiểm tra nút này và reset (trang 40).
Âm thanh bị méo hoặc ồn.	Âm lượng có thể đang để mức quá lớn. Kiểm tra tất cả các caid đặt liên quan Có thể do bạn đã chỉnh sửa hiệu ứng hoặc lọc tiếng. hãy kiểm tra là chỉnh lại cho phù hợp, Tham khảo Reference Manual.
Tiếng phát ra không đồng đều.	Có thể bạn đang chơi đa âm ở mức tối đa (trang 110) Khi đó các âm đầu sẽ bị mất tiếng, chỉ còn lại các âm sau phát ra tiếng.
Âm lượng phím nhỏ hơn âm lượng phát Song/Style.	Âm lượng của các phím có thể được đặt quá thấp. Mở âm lượng to hơn trong màn hình BALANCE (trang 57).
Màn hình hiển thị chính không sáng ngay cả khi bật nguồn.	Điều này có thể xảy ra nếu một USB đã được cài đặt vào thiết bị. Cài đặt USB có thể làm cho đàn khởi động lâu hơn. Để tránh điều này, hãy rút USB ra trước khi bật nguồn.

Một số ký tự của các tập tin / thư mục tên là bị mất nét.	Các thiết lập ngôn ngữ đã được thay đổi. Hãy chọn ngôn ngữ thích hợp cho các tên tập tin / thư mục (trang 18).
Một tập tin hiện tại không hiển thị.	Các tập tin mở rộng (.MID, vv) có thể đã bị thay đổi hoặc bị xóa. Hãy đổi tên tập tin, thêm phần mở rộng thích hợp bằng máy tính.
	Tên file dài quá 50 ký tự. Hãy đổi tên tập tin, giảm xuống ít hơn 50 ký tự.
Voice	
Voice được chọn từ màn hình Voice Selection display không phát ra tiếng.	Kiểm tra các thành phần đang để chế độ "on" hay chưa (trang 35). Nếu cần, nhấn nút PART ON/OFF để mở qua "on".
Âm thanh bị "chồng" hoặc "nhân đôi". Mỗi lần nhấn phím lại phát ra âm thanh hơi khác.	Cả hai RIGHT 1 và RIGHT 2 đang để "ON," và cả hai phần đang cài đặt cùng một loại Voice. Chuyển RIGHT 2 qua "off" hoặc thay đổi Voice của một trong hai phần.
Một số Voice nhảy một quãng tám cao độ khi chơi cao hơn hoặc thấp hơn.	Điều này là bình thường. Một vài Voices có giới hạn về cao độ. Khi đạt đến giới hạn, cao độ sẽ bị chuyển.
Style	
Voice đã chọn từ màn hình Voice Selection không phát ra tiếng.	Các kênh Rhythm của Style đã chọn có thể không có dữ liệu. Bật nút [ACMP] thành on và chơi phần tay trái trên bộ bàn phím để phát Style.
Chỉ kênh Rhythm phát được.	Hãy kích hoạt chức năng Auto Accompaniment bằng cách nhấn nút [ACMP].
	Kiểm tra phần hợp âm trên đàn (trang 58, 59).
	Có thể bạn đã áp chế độ Track Mute cho nút LIVE CONTROL. Hãy kiểm tra lại chế độ cài đặt và reset lại các giá trị (trang 40).
Không chọn được Styles trong USB.	Nếu kích cỡ Style data lớn (khoảng 120 KB hoặc lớn hơn), bạn không thể chọn Style được vì data quá lớn để đàn có thể xử lý được.
Song	
Không thể chọn Song.	Có thể là do các thiết lập ngôn ngữ đã được thay đổi. Bạn cần thiết lập ngôn ngữ thích hợp cho tên file Song.
	Nếu kích thước của dữ liệu Song lớn (khoảng 300 KB hoặc lớn hơn), các Song có thể không lựa chọn được bởi vì dữ liệu quá lớn để đàn có thể xử lý được.
Không thể phát Song.	Song đã bị dừng lại vào cuối của dữ liệu Song. Quay trở lại từ đầu của Song bằng cách nhấn vào nút SONG [J] (STOP).
	Việc phát lại có thể bị giới hạn đối với các Song đang bị áp chế độ chống, ghi. Tham khảo trang 27 để biết thêm chi tiết.
Song ngừng phát trước khi hết.	Chức năng Hướng dẫn đang mở. Lúc này đàn đang ở chế độ "chờ" cho đến khi bạn bấm đúng phím. Nhấn nút [GUIDE] để tắt chế độ Hướng dẫn.
Các số khác với giá trị hiện ra trên màn hình Song Position, xuất hiện khi nhấn nút [G] (REW)/[H](FF).	Điều này xảy ra khi chơi lại các dữ liệu âm nhạc mà tempo đã được cài đặt cố định.
Có một vài kênh bị mất khi phát lại Song.	Có thể những kênh đó đang ở chế độ "OFF." Hãy bật tất cả các kênh đó lên (trang 65).
Tempo, beat, đếm và nốt nhạc không hiện chính xác.	Một vài dữ liệu Song trên đàn được thu âm với chế độ "free tempo" (tempo tự do). Vì vậy với những bài đó tempo, nhịp và nốt sẽ không hiện chính xác.

Thu và phát audio trên USB	
Xuất hiện thông báo USB đang bận, không thể thu âm.	Hãy dùng loại USB tương thích (trang 100).
	Có thể bộ nhớ trống của USB không đủ. Hãy kiểm tra thời gian thu khả dụng trên màn hình thông báo (trang 75).
	Nếu bạn dùng USB có chứa dữ liệu thu âm rồi, hãy kiểm tra xem có còn những file nào quan trọng không, sau đó nên định dạng (trang 101).
Không thể chọn file Audio.	Định dạng có thể không tương thích với nhạc cụ. Chỉ định dạng WAV. Định dạng tương thích là: MP3 và WAV. Các file được bảo vệ bởi DRM (Quản lý bản quyền kỹ thuật số) cũng không thể phát.
Âm lượng file sau khi thu âm khác với lúc thu.	Âm lượng phát lại đã bị thay đổi. Hãy cài đặt mức âm lượng 100 để khi phát lại âm lượng sẽ bằng với lúc thu (trang 74).
Mixing Console (Trộn âm)	
Âm thanh lạ và khác hơn mong đợi khi thay đổi rhythm Voice (Drum kit, v.v...) của Style hoặc Song từ Mixer.	Khi thay đổi rhythm/percussion Voices (Drum kits, v.v...) của Style và Song từ thông số VOICE, các cài đặt chi tiết liên quan đến tiếng drum sẽ được cài đặt lại, đôi khi bạn không thể hồi phục lại âm thanh gốc. Trường hợp phát lại Song, bạn có thể hồi phục âm thanh gốc bằng cách quay lại từ đầu và mở lại từ lúc đó. Trường hợp phát Style, bạn có thể hồi phục bằng cách chọn lại Style giống vậy.
Microphone/Vocal Harmony, Guitar	
Không thể thu âm tín hiệu vào từ microphone hoặc guitar.	Tín hiệu vào microphone không thể thu âm bằng Song recording. Hãy dùng chức năng USB Audio Player/Recorder (trang 74).
(PSR-S970) Harmony có thể nghe thấy ngoài tiếng microphone.	Vocal Harmony đang để "ON." Hãy chuyển Turn Vocal Harmony thành off (trang 91).
(PSR-S970) Hiệu ứng Vocal Harmony bị méo hoặc sai cao độ.	Có thể microphone đang hút các âm thanh khác, ví dụ âm thanh từ Style của đàn. Đặc biệt, tiếng bass có thể khiến Vocal Harmony không hoạt động chính xác. Để khắc phục: • Để micro gần miệng khi hát. • Dùng micro loại đơn hướng. • Giảm Master volume, Style volume, hoặc Song volume (trang 18, 57).
Foot Pedal (bàn đạp chân)	
Chức năng on/off khi kết nối FOOT PEDAL bị đảo ngược.	Hãy thay đổi cực bằng cách cài đặt: [FUNCTION] → TAB [◀] MENU 1 → [D] CONTROLLER → [I] (PEDAL POLARITY).

Thông số kỹ thuật

			PSR-S970	PSR-S770
Tên Sản Phẩm			Đàn Organ điện tử	Đàn Organ điện tử
KT/TL	Kích cỡ (Ngang x Sâu x Cao)		1,002 mm x 437 mm x 148 mm (39-7/16" x 17-3/16" x 5-13/16")	1,002 mm x 437 mm x 148 mm (39-7/16" x 17-3/16" x 5-13/16")
	Trọng lượng		11.6 kg (25 lbs., 9 oz.)	11.1 kg (24 lbs., 8 oz.)
Điều khiển	Phím đàn	Tổng số phím	61	61
		Loại	Organ	Organ
	Các nút điều khiển	Touch Response	Hard 2, Hard 1, Medium, Soft 1, Soft 2	Hard 2, Hard 1, Medium, Soft 1, Soft 2
		Pitch Bend	Yes	Yes
		Modulation	Yes	Yes
		Knobs	2 (Assignable)	2 (Assignable)
	Hiển thị	Loại	TFT Color Wide VGA LCD	TFT Color Wide VGA LCD
		Size	7 inch	7 inch
Voices	Màn hình	Ngôn ngữ	English, German, French, Spanish, Italian	English, German, French, Spanish, Italian
		Ngôn ngữ	English	English
	Tone Generation	Tone Generation Technology	AWM Stereo Sampling	AWM Stereo Sampling
	Polyphony	Number of Polyphony (max.)	128	128
	Preset (cài đặt sẵn)	Số lượng Voices	989 Voices + 41 Drum/SFX Kits + 480 XG Voices	830 Voices + 36 Drum/SFX Kits + 480 XG Voices
		Tính năng Voices	131 S.Art!, 30 MegaVoices, 31 Sweet!, 74 Cool!, 89 Live!, 30 Organ Flutes!	67 S.Art!, 23 MegaVoices, 27 Sweet!, 64 Cool!, 71 Live!, 20 Organ Flutes!
	Tính tương thích		XG, GS (for Song playback), GM, GM2	XG, GS (for Song playback), GM, GM2
	Thành phần		Right 1, Right 2, Left	Right 1, Right 2, Left
Effects	Reverb Block		52 Preset + 3 User	52 Preset + 3 User
	Chorus Block		106 Preset + 3 User	106 Preset + 3 User
	DSP Block		322 Preset (with VCM) + 10 User	295 Preset + 10 User
	Master Compressor		5 Preset + 5 User	5 Preset + 5 User
	Master EQ		5 Preset + 2 User	5 Preset + 2 User
	Part EQ		27 Parts	27 Parts
	Mic/Guitar Effects		Noise Gate, Compressor, 3Band EQ	Noise Gate, Compressor, 3Band EQ
	Vocal Harmony	Số lượng chương trình cài sẵn	Vocal Harmony: 44 Synth Vocoder: 10	-
		Số lượng cài đặt User	* Tổng số lượng của Vocal Harmony và Synth Vocoder	-
		Vocal Effect	23	-
Styles	Preset	Number of Styles	450	360
		Featured Styles	40+Audio, 366Pro, 31 Session, 10 DJ, 3 Free Play	322 Pro, 27 Session, 10 DJ, 1 Free Play
		Fingering	Single Finger, Fingered, Fingered On Bass, Multi Finger, AI Fingered, Full Keyboard, AI Full Keyboard	Single Finger, Fingered, Fingered On Bass, Multi Finger, AI Fingered, Full Keyboard, AI Full Keyboard
		Style Control	INTRO x3, MAIN VARIATION x4, FILL x4, BREAK, ENDING x3	INTRO x3, MAIN VARIATION x4, FILL x4, BREAK, ENDING x3
	Other Features	Music Finder (Max.)	2,500	1,200
		One Touch Setting(OTS)	4 for each Style	4 for each Style
	Tính tương thích		Style File Format (SFF), Style File Format GE (SFF GE)	Style File Format (SFF), Style File Format GE (SFF GE)
	Cài đặt sẵn		5 preset sample Songs	5 preset sample Songs
Songs (MIDI)	Thu âm	Number of Tracks	16	16
		Data Capacity	approx. 300 KB/Song	approx. 300 KB/Song
		Recording Function	Quick Recording, Multi Track Recording, Step Recording	Quick Recording, Multi Track Recording, Step Recording
	Định dạng dữ liệu	Playback	SMF (Format 0 & 1), XF	SMF (Format 0 & 1), XF
		Recording	SMF (Format 0)	SMF (Format 0)
Multi Pads	Cài đặt sẵn	Number of Multi Pad Banks	188 banks x 4 Pads	188 banks x 4 Pads
	Audio	Audio Link	Có	Có
Chức năng	Voices	Harmony	Có	Có
		Arpeggio	Có	Có
		Panel Sustain	Có	Có
		Mono/Poly	Có	Có
		Voice Information	Có	Có
	Styles	Style Creator	Có	Có
		Style Recommender	Có	Có
		OTS Information	Có	Có

			PSR-S970	PSR-S770
Functions	Songs	Song Creator	Có	Có
		Score Display Function	Có	Có
		Lyrics Display Function	Có	Có
		Text Display Function	Có	Có
		Wallpaper Customization	Có	Có
		Guide	Follow Lights, Any Key, Karao-Key, YourTempo	Follow Lights, Any Key, Karao-Key, YourTempo
		Performance Assistant Technology (P.A.T.)	Có	Có
	Multi Pads	Multi Pad Creator	Có	Có
	Registration Memory	Number of Buttons	8	8
		Control	Registration Sequence, Freeze	Registration Sequence, Freeze
	USB Audio Player/Recorder	Playback Format	.wav (WAV format: 44.1 kHz samplerate, 16 bit resolution, stereo) .mp3 (MPEG-1 Audio Layer-3: 44.1/48.0 kHz sample rate, 64–320 kbps and variable bit rate, mono/stereo)	.wav (WAV format: 44.1 kHz samplerate, 16 bit resolution, stereo) .mp3 (MPEG-1 Audio Layer-3: 44.1/48.0 kHz sample rate, 64–320 kbps and variable bit rate, mono/stereo)
		Recording Format	.wav (WAV format: 44.1 kHz sample rate, 16 bit resolution, stereo)	.wav (WAV format: 44.1 kHz sample rate, 16 bit resolution, stereo)
		Recording Time (max.)	80 minutes/Song	80 minutes/Song
		Time Stretch	Có	Có
		Pitch Shift	Có	Có
		Vocal Cancel	Có	Có
	Nhạc mẫu		Có	Có
	Điều chỉnh tổng quát	Metronome (đánh nhịp)	Có	Có
		Tempo (tốc độ)	5 – 500	5 – 500
		Transpose (chuyển giọng)	-12 – 0 – +12	-12 – 0 – +12
		Tuning (chỉnh dây)	414.8 – 440.0 – 466.8 Hz	414.8 – 440.0 – 466.8 Hz
		Octave Button (octave)	Có	Có
		Scale Type (Thang âm)	9 types	9 types
	Miscellaneous	Direct Access	Có	Có
Expandability (Expansion Packs)	Expansion Voice (Bộ Âm Sắc Mở Rộng)		Có (approx. 512 MB max.)	Có (approx. 160 MB max.)
	Expansion Style (Bộ Giai Điệu Mở Rộng)		Có (internal memory)	Có (internal memory)
	Expansion Audio Style (Bộ Audio Style Mở Rộng)		Có (approx. 128 MB max.)	-
Storage and Connectivity	Storage	Internal Memory	Có (approx. 13 MB max.)	Có (approx. 13 MB max.)
		External Drives	USB flash drive	USB flash drive
	Connectivity	DC IN	16 V	16 V
		Headphones	Standard stereo phone jack	Standard stereo phone jack
		Microphone/Guitar	Có	Có
		MIDI	IN, OUT	IN, OUT
		AUX IN	Stereo mini jack	Stereo mini jack
		OUTPUT	L/L+R, R	L/L+R, R
		RGB OUT	Có	-
		FOOT PEDAL	1 (SUSTAIN), 2 (ARTICULATION 1), Function assignable	1 (SUSTAIN), 2 (ARTICULATION 1), Function assignable
		USB TO DEVICE	Có	Có
		USB TO HOST	Có	Có
Âmpli/Loa	Âmpli		15 W x 2	15 W x 2
	Loa		13 cm x 2 + 2.5 cm (dome) x 2	13 cm x 2 + 5 cm x 2
Nguồn	Cấp nguồn	Adaptor	PA-300C hoặc tương đương theo tiêu chuẩn Yamaha	PA-300C hoặc tương đương theo tiêu chuẩn Yamaha
	Tiêu thụ điện		20 W	19 W
	Auto Power Off		Có	Có
Phụ kiện đi kèm			- Sách hướng dẫn sử dụng (sách này) - Online Member Product Registration - Giá nhạc - AC adaptor* (PA-300C hoặc tương đương theo tiêu chuẩn Yamaha, dây nguồn*) * Có thể không có tùy thuộc vào mỗi thị trường. Hãy hỏi đại lý Yamaha.	- Owner's Manual (this book) - Online Member Product Registration - Music rest - AC adaptor* (PA-300C hoặc tương đương theo tiêu chuẩn Yamaha, dây nguồn*) * Có thể không có tùy thuộc vào mỗi thị trường. Hãy hỏi đại lý Yamaha.
Phụ kiện bán riêng (Có thể không có tùy thuộc vào mỗi thị trường.)			- AC adaptor* (PA-300C hoặc tương đương theo tiêu chuẩn Yamaha) - Headphones: HPH-50/HPH-100/HPH-150 - Footswitches: FC4/FC4A/FC5 - Foot controller: FC7 - USB MIDI Interface for iPhone/iPod touch/iPad: i-UX1 - MIDI Interface for iPhone/iPod touch/iPad: i-MX1 - USB wireless LAN adaptor: UD-WL01 - USB-MIDI Interface: UX16 - Keyboard stand: L-6/L-7 (Kích thước bên ngoài của PSR-S970/S770 vượt quá giới hạn như mô tả trong hướng dẫn của L-6. Tuy nhiên, chúng tôi đã xác định thông qua các bài kiểm tra chân đàn này có thể được sử dụng một cách an toàn.)	- AC adaptor* (PA-300C hoặc tương đương theo tiêu chuẩn Yamaha) - Headphones: HPH-50/HPH-100/HPH-150 - Footswitches: FC4/FC4A/FC5 - Foot controller: FC7 - USB MIDI Interface for iPhone/iPod touch/iPad: i-UX1 - MIDI Interface for iPhone/iPod touch/iPad: i-MX1 - USB wireless LAN adaptor: UD-WL01 - USB-MIDI Interface: UX16 - Keyboard stand: L-6/L-7 (Kích thước bên ngoài của PSR-S970/S770 vượt quá giới hạn như mô tả trong hướng dẫn của L-6. Tuy nhiên, chúng tôi đã xác định thông qua các bài kiểm tra chân đàn này có thể được sử dụng một cách an toàn.)

* Các nội dung của hướng dẫn này áp dụng cho các chi tiết kỹ thuật mới nhất căn cứ theo ngày in. Vui lòng truy cập vào trang web của Yamaha, sau đó tải về các tài liệu hướng dẫn sử dụng được cập nhật mới nhất. Thông số kỹ thuật, thiết bị, phụ kiện được bán riêng khác nhau tùy mỗi thị trường, vui lòng hỏi đại lý Yamaha nơi bạn mua.

Index

A		I	
A-B Repeat.....	67, 73	Intro (Style)	50
AC adaptor.....	16, 111	iPhone/iPad.....	102
Accompaniment.....	48	iPhone/iPad Connection Manual	7
Arpeggio	44, 47		
Audio Link Multi Pad.....	78		
Audio Player	71	K	
Audio Recorder	74	Keyboard part.....	35
Audio Style	49	Knob	40
Auto Fill	51		
Auto Power Off	17	L	
AUX IN	98	Language	18
		Layer.....	35
B		Left Hold.....	37
Backup	34	LEFT part.....	35
Balance	57, 74	LIVE CONTROL knob	40
Break (Style).....	51	LOWER.....	59
		Lyrics	65
C			
Channel (Song)	65	M	
Channel (Style).....	56	Main (Style)	51
Character entry.....	32	Main display	24
Chord detection area	59	Master Compressor (CMP).....	96
Chord Fingering type	52	Master EQ (MEQ).....	96
Chord Match.....	77	Master Tune.....	38
Chord Tutor	53	MegaVoice	37
Chordal.....	91	MENU	26, 105
CMP (Master Compressor)	96	MEQ (Master EQ).....	96
Computer	102	Metronome	37
Computer-related Operations	7	Microphone	88
Connection	97	MIDI	103
Copy.....	30	Mixing Console (Mixer).....	95
		Modulation wheel	39
D		Monitor.....	99
Data dial.....	22	Mono	42
Data List	7	Move	30
Delete.....	31	MP3	71
Demo.....	19	Multi Pad	76
Direct Access.....	23, 106	Multi Pad Creator	79
DJ Style	49	Multi Track Recording	69
		Music Finder	80
Drum Kit.....	37		
Drum Setup.....	60		
DSP	42		
E			
Echo.....	42		
Effect.....	42, 96		
Ending (Style)	50		
EQ (Equalizer).....	96		
Expansion Pack	46, 47		
F			
Factory Reset.....	33		
Fade In/Out.....	52		
Fast Forward	63, 73		
File	26, 27		
File Selection display	26		
Fill-in	51		
Filter.....	96		
Fingering type.....	52		
Folder.....	29		
Foot controller.....	97		
Footage.....	45		
Footswitch.....	97		
Format (Compatibility).....	8		
Format (USB flash drive)	101		
Freeze.....	87		
Function	104		
G			
GM	8, 47		
GS.....	8		
Guide.....	66		
Guitar	88		
H			
Harmony	42, 47		
Headphones	15		

Music notation	64	RGB OUT	99	Upper Octave	38
Music rest	14	RIGHT part	35	USB (File Selection display)	26
				USB Audio Player/Recorder	71
				USB flash drive	100, 101
				USB wireless LAN adaptor ...	100, 102
				USER (File Selection display)	26
N					
Name	30	S			
		S.Art! (Super Articulation Voice)	37		
		Save	28		
		Scale Tune	38		
		Score	64		
		Section	51		
		SFF (Style File Format)	8, 49		
		SFXKit	37		
		SMF (Standard MIDI File)	62		
		Song	62		
		Song Creator	70		
		Speaker	98, 105		
		Specifications	110		
		Split	35		
		Split Point	58		
		Standard MIDI File (SMF)	62		
		Step Recording (Song)	70		
		Step Recording (Style)	61		
		Style	48		
		Style Creator	60		
		Style File Format (SFF)	8, 49		
		Style Recommender	55		
		Style Retrigger	40		
		Super Articulation Voice	37		
		Sustain	42		
		Synchro Start (Multi Pad)	77		
		Synchro Start (Song)	63		
		Synchro Start (Style)	50		
		Synchro Stop	50		
		Synth Vocoder	93		
O					
One Touch Setting (OTS)	53				
Organ Flutes Voice	45				
OTS (One Touch Setting)	53				
OTSLink	54				
P					
P.A.T. (Performance Assistant Technology)	70				
Parameter Lock	105				
Part (Voice)	35				
Part EQ	96				
Pause	63, 73				
Pedal	97, 105				
Performance Assistant Technology (P.A.T.)	70				
Phrase Mark	64				
Pitch	38, 73, 96				
Pitch Bend wheel	39				
Pitch Shift	73				
Playback (Audio File)	71				
Playback (Song)	62				
Playback (Style)	48				
Power	16				
PRESET (File Selection display)	26				
Protected Song	27				
Q					
Quick Recording	68				
R					
Record (Music Finder)	80				
Recording (Audio)	74				
Recording (Song)	68				
Reference Manual	7				
Registration Memory	85				
Registration Sequence	87				
Repeat	67, 73, 74				
Repertoire	54				
Reset	33				
Rewind	63, 73				
T					
Talk	90				
Tap Tempo	51				
Tempo	51, 73				
Text	65				
Time Stretch	73				
Touch Response	42, 47				
Transpose	38, 96				
Troubleshooting	107				
Tuning	38, 96				
U					
UPPER	59				
V					
Vocal Cancel	73				
Vocal Harmony	91				
Vocoder	91				
Vocoder Mono	91				
Voice	35				
Voice Set	47				
Volume (Audio)	73				
Volume (Master volume)	18				
Volume Balance	57, 74				
W					
WAV	71, 78				
Wireless LAN	102, 105				
X					
XF	8				
XG	8, 47				

Information for Users on Collection and Disposal of Old Equipment



This symbol on the products, packaging, and/or accompanying documents means that used electrical and electronic products should not be mixed with general household waste. For proper treatment, recovery and recycling of old products, please take them to applicable collection points, in accordance with your national legislation and the Directives 2002/96/EC.

By disposing of these products correctly, you will help to save valuable resources and prevent any potential negative effects on human health and the environment which could otherwise arise from inappropriate waste handling.

For more information about collection and recycling of old products, please contact your local municipality, your waste disposal service or the point of sale where you purchased the items.

[For business users in the European Union]

If you wish to discard electrical and electronic equipment, please contact your dealer or supplier for further information.

[Information on Disposal in other Countries outside the European Union]

This symbol is only valid in the European Union. If you wish to discard these items, please contact your local authorities or dealer and ask for the correct method of disposal.

(weee_eu_en_01)

Information concernant la Collecte et le Traitement des déchets d'équipements électriques et électroniques.



Le symbole sur les produits, l'emballage et/ou les documents joints signifie que les produits électriques ou électroniques usagés ne doivent pas être mélangés avec les déchets domestiques habituels.

Pour un traitement, une récupération et un recyclage appropriés des déchets d'équipements électriques et électroniques, veuillez les déposer aux points de collecte prévus à cet effet, conformément à la réglementation nationale et aux Directives 2002/96/EC.

En vous débarrassant correctement des déchets d'équipements électriques et électroniques, vous contribuerez à la sauvegarde de précieuses ressources et à la prévention de potentiels effets négatifs sur la santé humaine qui pourraient advenir lors d'un traitement inapproprié des déchets.

Pour plus d'informations à propos de la collecte et du recyclage des déchets d'équipements électriques et électroniques, veuillez contacter votre municipalité, votre service de traitement des déchets ou le point de vente où vous avez acheté les produits.

[Pour les professionnels dans l'Union Européenne]

Si vous souhaitez vous débarrasser des déchets d'équipements électriques et électroniques veuillez contacter votre vendeur ou fournisseur pour plus d'informations.

[Information sur le traitement dans d'autres pays en dehors de l'Union Européenne]

Ce symbole est seulement valable dans l'Union Européenne. Si vous souhaitez vous débarrasser de déchets d'équipements électriques et électroniques, veuillez contacter les autorités locales ou votre fournisseur et demander la méthode de traitement appropriée.

(weee_eu_fr_01)

IMPORTANT NOTICE FOR THE UNITED KINGDOM Connecting the Plug and Cord

IMPORTANT. The wires in this mains lead are coloured in accordance with the following code:

BLUE : NEUTRAL

BROWN : LIVE

As the colours of the wires in the mains lead of this apparatus may not correspond with the coloured markings identifying the terminals in your plug proceed as follows:

The wire which is coloured BLUE must be connected to the terminal which is marked with the letter N or coloured BLACK.

The wire which is coloured BROWN must be connected to the terminal which is marked with the letter L or coloured RED.

Making sure that neither core is connected to the earth terminal of the three pin plug.

(2 wires)

OBSERVERA!

Apparaten kopplas inte ur växelströmskällan (nätet) så länge som den är ansluten till vägguttaget, även om själva apparaten har stängts av.

ADVARSEL: Netsspændingen til dette apparat er IKKE afbrudt, så længe netledningen sidder i en stikkontakt, som er tændt — også selvom der er slukket på apparatets afbryder.

VAROITUS: Laitteen toisiopiiriin kytketty käyttökytkin ei irroita koko laitetta verkosta.

(standby)

Important Notice: Guarantee for customers in European Economic Area (EEA) and Switzerland

English	Important Notice: Guarantee Information for customers in EEA* and Switzerland For detailed guarantee information about this Yamaha product, and Pan-EEA* and Switzerland warranty service, please either visit the website address below (Printable file is available at our website) or contact the Yamaha representative office for your country. * EEA: European Economic Area
Deutsch	Wichtiger Hinweis: Garantie-Information für Kunden in der EWR* und der Schweiz Für nähere Garantie-Information über dieses Produkt von Yamaha, sowie über den Pan-EWR*- und Schweizer Garantieservice, besuchen Sie bitte entweder die folgend angegebene Internetadresse (eine druckfähige Version befindet sich auch auf unserer Webseite), oder wenden Sie sich an den für Ihr Land zuständigen Yamaha-Vertrieb. *EWR: Europäischer Wirtschaftsraum
Français	Remarque importante: Informations de garantie pour les clients de l'EEE et la Suisse Pour des informations plus détaillées sur la garantie de ce produit Yamaha et sur le service de garantie applicable dans l'ensemble de l'EEE ainsi qu'en Suisse, consultez notre site Web à l'adresse ci-dessous (le fichier imprimable est disponible sur notre site Web) ou contactez directement Yamaha dans votre pays de résidence. * EEE : Espace Economique Européen
Nederlands	Belangrijke mededeling: Garantie-informatie voor klanten in de EER* en Zwitserland Voor gedetailleerde garantie-informatie over dit Yamaha-product en de garantieservice in heel de EER* en Zwitserland, gaat u naar de onderstaande website (u vindt een afdrukbaar bestand op onze website) of neemt u contact op met de vertegenwoordiging van Yamaha in uw land. * EER: Europese Economische Ruimte
Español	Aviso importante: Información sobre la garantía para los clientes del EEE* y Suiza Para una información detallada sobre este producto Yamaha y sobre el soporte de garantía en la zona EEE* y Suiza, visite la dirección web que se incluye más abajo (la versión del archivo para imprimir está disponible en nuestro sitio web) o póngase en contacto con el representante de Yamaha en su país. * EEE: Espacio Económico Europeo
Italiano	Aviso importante: Informazioni sulla garanzia per i clienti residenti nell'EEA* e in Svizzera Per informazioni dettagliate sulla garanzia relativa a questo prodotto Yamaha e l'assistenza in garanzia nei paesi EEA* e in Svizzera, potete consultare il sito Web all'indirizzo riportato di seguito (è disponibile il file in formato stampabile) oppure contattare l'ufficio di rappresentanza locale della Yamaha. * EEA: Area Economica Europea
Português	Aviso importante: informações sobre as garantias para clientes da AEE* e da Suíça Para obter uma informação pormenorizada sobre este produto da Yamaha e sobre o serviço de garantia na AEE* e na Suíça, visite o site a seguir (o arquivo para impressão está disponível no nosso site) ou entre em contato com o escritório de representação da Yamaha no seu país. * AEE: Área Económica Europeia
Ελληνικά	Σημαντική σημείωση: Πληροφορίες εγγύησης για τους πελάτες στον ΕΟΧ* και Ελλάδα Για λεπτομερείς πληροφορίες εγγύησης σχετικά με το προϊόν προϊόν της Yamaha και την κάλυψη εγγύησης σε όλη τη χώρα του ΕΟΧ* και την Ελλάδα, επισκεφτείτε την παρακάτω ιστοσελίδα (Εκτυπώσιμον αρχείο είναι διαθέσιμο στην ιστοσελίδα μας) ή απευθυνθείτε στην αντιπροσωπεία της Yamaha στη χώρα σας. * ΕΟΧ: Ευρωπαϊκός Οικονομικός Χώρος
Svenska	Viktigt: Garantinformasjon för kunder i EES-området* och Schweiz För detaljerad information om denna Yamaha-produkt samt garantiservice i hela EES-området* och Schweiz kan du antingen besöka nedanstående webbadress (en utskriftsvänlig fil finns på webbplatsen) eller kontakta Yamahas officiella representant i ditt land. * EES: Europeiska Ekonomiska Samarbetsområdet
Norsk	Viktig merknad: Garantinformasjon for kunder i EØS* og Sveits Detaljert garantinformasjon om dette Yamaha-produktet og garantiservice for hele EØS-området* og Sveits kan fås enten ved å besøke nettstedene nedenfor (utskriftsversjon finnes på våre nettsider) eller kontakte Yamahas kontorene i landet der du bor. *EØS: Det europeiske økonomiske samarbeidsområdet
Dansk	Vigtig oplysning: Garantiplysninger til kunder i EØO* og Schweiz De kan finde detaljerede garantiplysninger om dette Yamaha-produkt og den fælles garantiserviceordning for EØO* (og Schweiz) ved at besøge det websted, der er angivet nedenfor (der findes en fil, som kan udskrives, på vores websted), eller ved at kontakte Yamahas nationale repræsentationskontor i det land, hvor De bor. * EØO: Det Europæiske Økonomiske Område

Information

<http://europe.yamaha.com/warranty/>

Suomi	Tärkeä ilmoitus: Takuutiedot Euroopan talousalueen (ETA)* ja Sveitsin asiakkaille Tämän Yamaha-tuotteen sekä ETA-alueen ja Sveitsin takuuta koskevat yksityiskohtaiset tiedot saatte alla olevasta nettosoitteenasta. (Tulostettava tiedosto saatavissa sivustollamme.) Voitte myös ottaa yhteyttä paikalliseen Yamaha-edustajaan. *ETA: Euroopan talousalue
Polski	Ważne: Warunki gwarancyjne obowiązujące w EOG* i Szwajcarii Aby dowiedzieć się więcej na temat warunków gwarancyjnych tego produktu firmy Yamaha i serwisu gwarancyjnego w całym EOG* i Szwajcarii, należy odwiedzić wskazaną poniżej stronę internetową (plik gotowy do wydruku znajduje się na naszej stronie internetowej) lub skontaktować się z przedstawicielstwem firmy Yamaha w swoim kraju. * EOG — Europejski Obszar Gospodarczy
Česky	Důležité oznámení: Záruční informace pro zákazníky v EHS* a ve Švýcarsku Podrobné záruční informace o tomto produktu Yamaha a záručním servisu v celém EHS* a ve Švýcarsku naleznete na níže uvedeném webovém adresě (soubor k tisku je dostupný na našich webových stránkách) nebo se můžete obrátit na zástupce firmy Yamaha ve své zemi. * EHS: Evropský hospodářský prostor
Magyar	Fontos figyelmeztetés: Garancia-információk az EGT* területén és Svájcban élő vásárlók számára A jelen Yamaha termékre vonatkozó részletes garancia-információk, valamint az EGT*-re és Svájcra kiterjedő garanciális szolgáltatás tekintetében keressék fel webhelyünket az alábbi címen (a webhelyen nyomtatható fájl is található), vagy pedig lépjen kapcsolatba az országában működő Yamaha képviselői roddával. * EGT: Európai Gazdasági Térség
Eesti keel	Ouline märkus: Garantiteave Euroopa Majanduspiirkonna (EMP)* ja Šveitsi klientidele Täpsemat teabete saamiseks selle Yamaha toote garantii ning kogu Euroopa Majanduspiirkonna ja Šveitsi garantiteeninduse kohta, külastage palun veebisaiti alljärgneval aadressil (meie saidil on saadaval printilav fail) või pöörduge Teie regiooni Yamaha esinduse poole. * EMP: Euroopa Majanduspiirkond
Latviešu	Svarīgs paziņojums: garantijas informācija klientiem EEZ* un Šveicē Lai saņemtu detalizētu garantijas informāciju par šo Yamaha produktu, kā arī garantijas apkalpošanu EEZ* un Šveicē, lūdzim apmeklēt zemāk norādīto tīmekļa vietnes adresi (tīmekļa vietnē ir pieejams drukājams fails) vai sazināties ar jūsu valstī apkalpojošo Yamaha pārstāvniecību. * EEZ: Eiropas Ekonomikas zona
Lietuvių kalba	Dėmesio: informacija dėl garantijos pirkėjams EEE* ir Šveicarijoje Jei reikia išsamiros informacijos apie šį „Yamaha“ produktą ir jo techninę priežiūrą visoje EEE* ir Šveicarijoje, apsilankykite mūsų svetainėje toliau nurodytu adresu (svetainėje yra spausdinamas failas) arba kreipkitės į „Yamaha“ atstovybę savo šaliai. *EEE – Europos ekonominė erdvė
Slovenčina	Dôležité upozornenie: Informácie o záruke pre zákazníkov v EHP* a Švajčiarsku Podrobné informácie o záruke týkajúcej sa tohto produktu od spoločnosti Yamaha a garancijnom servise v EHP* a Švajčiarsku nájdete na webovej stránke uvedenej nižšie (na našej webovej stránke je k dispozícii súbor na tlač) alebo sa obráťte na zástupcu spoločnosti Yamaha vo svojej krajine. * EHP: Európsky hospodársky priestor
Slovenščina	Pomembno obvestilo: Informacije o garanciji za kupce v EGP* in Švici Za podrobnejše informacije o tem Yamahinem izdelku ter garancijskem servisu v celotnem EGP in Švici, obiščite spletno mesto, ki je navedeno spodaj (natisljiva datoteka je na voljo na našem spletnem mestu), ali se obrnite na Yamahinega predstavnika v svoji državi. * EGP: Evropski gospodarski prostor
Български език	Важно съобщение: Информация за гаранцията за клиенти в ЕИП* и Швейцария За подробна информация за гаранцията за този продукт на Yamaha и гаранционното обслужване в паневропейската зона на ЕИП* и Швейцария или посетете посочения по-долу уеб сайт (на нашия уеб сайт има файл за печат), или се свържете с представителния офис на Yamaha във вашата страна. * ЕИП: Европейско икономическо пространство
Limba română	Notificare importantă: Informații despre garanție pentru clienții din SEE* și Elveția Pentru informații detaliate privind acest produs Yamaha și serviciul de garanție Pan-SEE* și Elveția, vizitați site-ul la adresa de mai jos (fișierul imprimabil este disponibil pe site-ul nostru) sau contactați biroul reprezentanței Yamaha din țara dumneavoastră. * SEE: Spațiul Economic European



1-YEAR LIMITED WARRANTY ON ARRANGER WORKSTATION KEYBOARDS

Thank you for selecting a Yamaha product. Yamaha products are designed and manufactured to provide a high level of defect-free performance. Yamaha Corporation of America ("Yamaha") is proud of the experience and craftsmanship that goes into each and every Yamaha product. Yamaha sells its products through a network of reputable, specially authorized dealers and is pleased to offer you, the Original Owner, the following Limited Warranty, which applies only to products that have been (1) directly purchased from Yamaha's authorized dealers in the fifty states of the USA and District of Columbia (the "Warranted Area") and (2) used exclusively in the Warranted Area. Yamaha suggests that you read the Limited Warranty thoroughly, and invites you to contact your authorized Yamaha dealer or Yamaha Customer Service if you have any questions.

Coverage: Yamaha will, at its option, repair or replace the product covered by this warranty if it becomes defective, malfunctions or otherwise fails to conform with this warranty under normal use and service during the term of this warranty, without charge for labor or materials. Repairs may be performed using new or refurbished parts that meet or exceed Yamaha specifications for new parts. If Yamaha elects to replace the product, the replacement may be a reconditioned unit. You will be responsible for any installation or removal charges and for any initial shipping charges if the product(s) must be shipped for warranty service. However, Yamaha will pay the return shipping charges to any destination within the USA if the repairs are covered by the warranty. This warranty does not cover (a) damage, deterioration or malfunction resulting from accident, negligence, misuse, abuse, improper installation or operation or failure to follow instructions according to the Owner's Manual for this product; any shipment of the product (claims must be presented to the carrier); repair or attempted repair by anyone other than Yamaha or an authorized Yamaha Service Center; (b) any unit which has been altered or on which the serial number has been defaced, modified or removed; (c) normal wear and any periodic maintenance; (d) deterioration due to perspiration, corrosive atmosphere or other external causes such as extremes in temperature or humidity; (e) damages attributable to power line surge or related electrical abnormalities, lightning damage or acts of God; or (f) RFI/EMI (Interference/noise) caused by improper grounding or the improper use of either certified or uncertified equipment, if applicable. Any evidence of alteration, erasing or forgery of proof-of-purchase documents will cause this warranty to be void. This warranty covers only the Original Owner and is not transferable.

In Order to Obtain Warranty Service: Warranty service will only be provided for defective products within the Warranted Area. Contact your local authorized Yamaha dealer who will advise you of the procedures to be followed. If this is not successful, contact Yamaha at the address, telephone number or website shown below. Yamaha may request that you send the defective product to a local authorized Yamaha Servicer or authorize return of the defective product to Yamaha for repair. If you are uncertain as to whether a dealer has been authorized by Yamaha, please contact Yamaha's Service Department at the number shown below, or check Yamaha's website at www.Yamaha.com. Product(s) shipped for service should be packed securely and must be accompanied by a detailed explanation of the problem(s) requiring service, together with the original or a machine reproduction of the bill of sale or other dated, proof-of-purchase document describing the product, as evidence of warranty coverage. Should any product submitted for warranty service be found ineligible therefore, an estimate of repair cost will be furnished and the repair will be accomplished only if requested by you and upon receipt of payment or acceptable arrangement for payment.

Limitation of Implied Warranties and Exclusion of Damages: ANY IMPLIED WARRANTIES, INCLUDING WARRANTIES OF MERCHANTABILITY AND FITNESS FOR A PARTICULAR PURPOSE SHALL BE LIMITED IN DURATION TO THE APPLICABLE PERIOD OF TIME SET FORTH ABOVE. YAMAHA SHALL NOT BE RESPONSIBLE FOR INCIDENTAL OR CONSEQUENTIAL DAMAGES OR FOR DAMAGES BASED UPON INCONVENIENCE, LOSS OF USE, DAMAGE TO ANY OTHER EQUIPMENT OR OTHER ITEMS AT THE SITE OF USE OR INTERRUPTION OF PERFORMANCES OR ANY CONSEQUENCES. YAMAHA'S LIABILITY FOR ANY DEFECTIVE PRODUCT IS LIMITED TO REPAIR OR REPLACEMENT OF THE PRODUCT, AT YAMAHA'S OPTION. SOME STATES DO NOT ALLOW LIMITATIONS ON HOW LONG AN IMPLIED WARRANTY LASTS OR THE EXCLUSION OR LIMITATION OF INCIDENTAL OR CONSEQUENTIAL DAMAGES, SO THE ABOVE LIMITATION OR EXCLUSION MAY NOT APPLY TO YOU. This Warranty gives you specific legal rights, and you may also have other rights which vary from state to state. This is the only express warranty applicable to the product specified herein; Yamaha neither assumes nor authorizes anyone to assume for it any other express warranty.

If you have any questions about service received or if you need assistance in locating an authorized Yamaha Servicer, please contact:



CUSTOMER SERVICE
Yamaha Corporation of America
6600 Orangethorpe Avenue, Buena Park, California 90620-1373
Telephone: 800-854-1569
www.yamaha.com

Do not return any product to the above address without a written Return Authorization issued by Yamaha.

©2012 Yamaha Corporation of America.

For details of products, please contact your nearest Yamaha representative or the authorized distributor listed below.

Pour plus de détails sur les produits, veuillez-vous adresser à Yamaha ou au distributeur le plus proche de vous figurant dans la liste suivante.

Die Einzelheiten zu Produkten sind bei Ihrer unten aufgeführten Niederlassung und bei Yamaha Vertragshändlern in den jeweiligen Bestimmungsländern erhältlich.

Para detalles sobre productos, contacte su tienda Yamaha más cercana o el distribuidor autorizado que se lista debajo.

Tel: 02-978-20-25

NORTH AMERICA

CANADA

Yamaha Canada Music Ltd.
135 Milner Avenue, Toronto, Ontario,
M1S 3R1, Canada
Tel: 416-298-1311

U.S.A.

Yamaha Corporation of America
6600 Orangethorpe Avenue, Buena Park, CA
90620, U.S.A.
Tel: 714-522-9011

CENTRAL & SOUTH AMERICA

MEXICO

Yamaha de México, S.A. de C.V.
Av. Insurgentes Sur 1647 "Prisma
Insurgentes", Col. San Jose Insurgentes, Del.
Benito Juarez, 03900, Mexico, D.F.
Tel: 55-5804-0600

BRAZIL

Yamaha Musical do Brasil Ltda.
Rua Fidêncio Ramos, 302 – Cj 52 e 54 –
Torre B – Vila Olímpia – CEP 04551-010 –
São Paulo/SP Tel: 011-3704-1377

ARGENTINA

**Yamaha Music Latin America, S.A.,
Sucursal Argentina**
Olga Cossettini 1553, Piso 4 Norte,
Madero Este-C1107CEK
Buenos Aires, Argentina
Tel: 54-11-4119-7000

VENEZUELA

**Yamaha Music Latin America, S.A.,
Sucursal Venezuela**
C.C. Manzanares Plaza P4
Ofic. 0401- Manzanares-
Baruta Caracas Venezuela
Tel: 58-212-943-1877

PANAMA AND OTHER LATIN AMERICAN COUNTRIES/ CARIBBEAN COUNTRIES

Yamaha Music Latin America, S.A.
Torre Banco General, Piso No.7,
Marbella, Calle 47 y Aquilino de la
Guardia,
Ciudad de Panamá, República de
Panamá Tel: +507-269-5311

EUROPE

THE UNITED KINGDOM/IRELAND

Yamaha Music Europe GmbH (UK)
Sherbourne Drive, Tilbrook, Milton Keynes,
MK7 8BL, U.K.
Tel: 01908-366700

GERMANY

Yamaha Music Europe GmbH
Siemensstraße 22-34, 25462 Rellingen,
Germany
Tel: 04101-3030

SWITZERLAND/LIECHTENSTEIN

**Yamaha Music Europe GmbH
Branch Switzerland in Zürich**
Seefeldstrasse 94, 8008 Zürich, Switzerland
Tel: 044-387-8080

AUSTRIA

**Yamaha Music Europe GmbH Branch
Austria**
Schleiergasse 20, A-1100 Wien,
Austria Tel: 01-60203900

CZECH REPUBLIC/HUNGARY/ ROMANIA/SLOVAKIA/SLOVENIA

**Yamaha Music Europe GmbH
Branch Austria (Central Eastern Europe
Office)**
Schleiergasse 20, A-1100 Wien,
Austria Tel: 01-60203900

POLAND/LITHUANIA/LATVIA/ ESTONIA

**Yamaha Music Europe GmbH
Branch Poland Office**
ul. Wrotkowa 14 02-553 Warsaw,
Poland
Tel: +48 22 88 00 888

BULGARIA

Dinacord Bulgaria LTD.
Bul. Iskarsko Schose 7 Targowski Zentar
Ewropa 1528 Sofia, Bulgaria

MALTA

Olimpus Music Ltd.
The Emporium, Level 3, St. Louis Street Msida
MSD06
Tel: 02133-2144

NETHERLANDS/BELGIUM/ LUXEMBOURG

Yamaha Music Europe Branch Benelux
Clarissenhof 5-b, 4133 AB Vianen, Netherlands
Tel: 0347-358 040

FRANCE

Yamaha Music Europe
7 rue Ambroise Croizat, Zone d'activites Pariest,
77183 Croissy-Beaubourg, France
Tel: 01-64-61-4000

ITALY

Yamaha Music Europe GmbH, Branch Italy
Viale Italia 88, 20020 Lainate (Milano), Italy
Tel: 02-935-771

SPAIN/PORTUGAL

**Yamaha Music Europe GmbH Ibérica, Sucursal
en España**
Ctra. de la Coruna km. 17,200, 28231
Las Rozas (Madrid), Spain
Tel: +34-91-639-88-88

GREECE

Philippos Nakas S.A. The Music House
147 Skiathou Street, 112-55 Athens, Greece
Tel: 01-228 2160

SWEDEN

**Yamaha Music Europe GmbH Germany filial
Scandinavia**
J. A. Wettergrensgata 1, Box 30053
S-400 43 Göteborg, Sweden
Tel: +46 31 89 34 00

DENMARK

**Yamaha Music Europe GmbH, Tyskland – filial
Denmark**
Generatorvej 6A, DK-2730 Herlev, Denmark
Tel: 44 92 49 00

FINLAND

F-Musiikki Oy
Kluuvikatu 6, P.O. Box 260,
SF-00101 Helsinki, Finland
Tel: 09 618511

NORWAY

**Yamaha Music Europe GmbH Germany -
Norwegian Branch**
Grini Næringspark 1, N-1361 Østerås, Norway
Tel: 67 16 78 00

ICELAND

Skífan HF
Skeifan 17 P.O. Box 8120, IS-128 Reykjavik,
Iceland
Tel: 525 5000

RUSSIA

Yamaha Music (Russia) LLC.
Room 37, bld. 7, Kievskaya street, Moscow,
121059, Russia
Tel: 495 626 5005

TURKEY/CYPRUS

**Yamaha Music Europe GmbH
Merkezi Almanya Türkiye İstanbul Şubesi**
Maslak Meydan Sokak No:5 Spring Giz
Plaza Bağımsız Böl. No:3, 34398 Şişli,
İstanbul Tel: +90-212-999-8010

OTHER EUROPEAN COUNTRIES

Yamaha Music Europe GmbH
Siemensstraße 22-34, 25462 Rellingen,
Germany
Tel: +49-4101-3030

AFRICA/MIDDLE EAST

SOUTH AFRICA

**Global Music Instruments
World of Yamaha**
19 Eastern Service Road, Eastgate Ext.6,
Sandton, South Africa
Tel: +27-11-259-7700

OTHER COUNTRIES

Yamaha Music Gulf FZE
LOB 16-513, P.O.Box 17328, Jebel Ali,
Dubai, United Arab Emirates Tel:
+971-4-881-5868

ASIA

THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

Yamaha Music & Electronics (China) Co., Ltd. 2F, Yunhedasha, 1818 Xinzha-lu, Jingan-qu, Shanghai, China
Tel: 400-051-7700

HONG KONG

Tom Lee Music Co., Ltd.
11/F., Silvercord Tower 1, 30 Canton Road, Tsimshatsui, Kowloon, Hong Kong
Tel: 2737-7688

INDIA

Yamaha Music India Pvt. Ltd.
Spazedge building, Ground Floor, Tower A, Sector 47, Gurgaon- Sohna Road, Gurgaon, Haryana, India Tel: 0124-485-3300

INDONESIA

PT. Yamaha Musik Indonesia (Distributor) Yamaha Music Center Bldg. Jalan Jend. Gatot Subroto Kav. 4, Jakarta 12930, Indonesia
Tel: 021-520-2577

KOREA

Yamaha Music Korea Ltd.

8F, 9F, Dongsung Bldg. 158-9 Samsung-Dong, Kangnam-Gu, Seoul, Korea
Tel: 02-3467-3300

MALAYSIA

Yamaha Music (Malaysia) Sdn., Bhd. No.8, Jalan Perbandaran, Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia
Tel: 03-78030900

SINGAPORE

Yamaha Music (Asia) Private Limited
Block 202 Hougang Street 21, #02-00, Singapore 530202, Singapore
Tel: 65-6747-4374

TAIWAN

Yamaha Music & Electronics Taiwan Co., Ltd.
2F., No.1, Yuandong Rd. Banqiao Dist. New Taipei City 22063 Taiwan
Tel: 02-7741-8888

THAILAND

Siam Music Yamaha Co., Ltd.
3, 4, 15 and 16th floor, Siam Motors Building, 891/1 Rama 1 Road, Wangmai, Pathumwan, Bangkok 10330,

Thailand Tel: 02-215-2622

VIETNAM

Yamaha Music Vietnam Company Limited
15th Floor, Nam A Bank Tower, 201-203 Cach Mang Thang Tam St., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84-8-3818-1122

OTHER ASIAN COUNTRIES

<http://asia.yamaha.com>

OCEANIA

AUSTRALIA

Yamaha Music Australia Pty. Ltd.
Level 1, 99 Queensbridge Street, Southbank, Victoria 3006, Australia
Tel: 3-9693-5111

NEW ZEALAND

Music Works LTD
P.O.BOX 6246 Wellesley, Auckland 4680, New Zealand
Tel: 9-634-0099

COUNTRIES AND TRUST

TERRITORIES IN PACIFIC OCEAN

<http://asia.yamaha.com>

DMI10

8650

HEAD OFFICE: Yamaha Corporation Nakazawa-cho 10-1, Naka-ku, Hamamatsu, Japan 430-



Yamaha Global Site
<http://www.yamaha.com/>
Yamaha Downloads
<http://download.yamaha.com/>

Manual Development Department
© 2015 Yamaha Corporation